

công tác, Ban chỉ ủy đã cử hàng chục cán bộ, đảng viên đi tập huấn, đào tạo ở cấp huyện và tỉnh. Từ cuối năm 1962 đến năm 1965, các đồng chí Bí thư, cấp ủy viên đều được đi tập huấn, bồi dưỡng về công tác xây dựng Đảng, về 7 nhiệm vụ xây dựng Chi bộ, đảng viên "Bốn tốt"¹, 95% số cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt 10 nhiệm vụ và nội dung phấn đấu đảng viên "Bốn tốt". Qua học tập và sinh hoạt Đảng, tuyệt đại bộ phận đảng viên đều nâng cao được nhận thức về tình hình nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ "vừa sản xuất, vừa chiến đấu" của địa phương. Năng lực lãnh đạo, tổ chức, sức chiến đấu của Chi bộ và đảng viên đã thể hiện rõ tổ chức Đảng, đảng viên thực sự là bộ phận tiên tiến của giai cấp công nhân ở nông thôn. Sau các đợt chỉnh huấn theo chỉ thị của Huyện ủy và thực hiện cuộc vận động xây dựng Chi bộ, đảng viên "Bốn tốt". Năm 1963, Chi bộ Vân Tùng từ yếu kém đã phấn đấu vươn lên đạt tiêu chuẩn Chi bộ khá. 100% các hợp tác xã nông nghiệp đều có tổ đảng trực tiếp lãnh đạo. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cuộc vận động xây dựng đảng viên, Chi bộ "Bốn tốt" ở Vân Tùng từ cuối năm 1965 trở đi mới được đẩy mạnh trên cả ba mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức trong toàn Chi bộ, công tác phát triển đảng viên yếu (giai đoạn 1961-1965, Chi bộ kết nạp được 1 đảng viên).

Về củng cố, xây dựng chính quyền: Khi bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), sau mỗi nhiệm kỳ đại hội Chi bộ, chính quyền, các ban

1. Bốn tốt là: Lãnh đạo tốt sản xuất; lãnh đạo tốt việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; quan tâm tới đời sống quần chúng và làm tốt công tác vận động quần chúng; làm tốt công tác củng cố và phát triển Đảng.

ngành, đoàn thể trong xã đã nhanh chóng được kiện toàn về đội ngũ cán bộ để chỉ đạo, điều hành, tổ chức nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình trong mọi hoạt động. Đặc biệt, trong các lần bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, Chi bộ đã lãnh đạo, tổ chức cử tri phát huy quyền lợi, nghĩa vụ của công dân trong xây dựng chính quyền Nhà nước. Năm 1963, 98% số cử tri trong xã đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp huyện, thị và xã. Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng có 15 đồng chí, tỷ lệ đảng viên chiếm trên 70%, nữ chiếm 20%. Hội đồng nhân dân xã tiếp tục bầu đồng chí Nguyễn Hồng Phong làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Ngày 26-4-1964, Chi bộ đã lãnh đạo, tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa khóa III thành công tốt đẹp với hơn 97% số cử tri đi bầu. Ngày 25-4-1965, 98% số cử tri Vân Tùng đã đi bỏ phiếu bầu Hội đồng nhân dân ba cấp (tỉnh, huyện, thị và xã). Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng có 17 đại biểu, trong đó có 4 nữ, tỷ lệ đảng viên chiếm trên 80%... Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Bàn Dân Bình làm Chủ tịch.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nguồn sức mạnh tổng hợp của Đảng và chính quyền dân chủ nhân dân là khối đại đoàn kết toàn dân, thấm nhuần sâu sắc quan điểm của Đảng ta: Sự nghiệp cách mạng là của quần chúng nên Chi bộ đã hết sức quan tâm, chăm lo đến đời sống của nhân dân, đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, vận động quần chúng thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Ban chấp hành Mặt trận Tổ quốc xã Vân Tùng đã chủ động tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban hành chính xã, đồng thời đề ra nhiều biện pháp cụ thể tập

hợp các tổ chức, đoàn thể, lực lượng quần chúng đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Các đoàn thể như các hội nông dân, phụ lão, phụ nữ, nhất là đối với Đoàn thanh niên, lực lượng xung kích của Đảng luôn được Chi bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nên đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ xây dựng địa phương.

Trong những năm 1961-1965, Đoàn thanh niên xã Vân Tùng do đồng chí Chu Đức Hiền làm Bí thư, đồng chí Hà Đông Đức làm Phó Bí thư đã thường xuyên tổ chức các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, quán triệt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nhiệm vụ chính trị của địa phương cho đoàn viên thanh niên. Từ năm 1963, các chi đoàn, phân đoàn, đoàn viên thanh niên trong xã dấy lên phong trào học tập, công tác, phấn đấu rèn luyện xây dựng Đoàn cơ sở, chi đoàn, phân đoàn và đoàn viên "Bốn tốt". 100% số đoàn viên, phân đoàn, chi đoàn đã tổ chức ký kết phong trào thi đua "Vượt mức kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất" bằng các hoạt động cụ thể như: Xung kích đi đầu trong công tác thủy lợi, làm phân bón, nhận chăm sóc ruộng xấu, xây dựng các cánh đồng 3 tấn, 4 tấn, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật... Đến cuối năm 1964, Đoàn cơ sở Vân Tùng có 7 chi đoàn với gần 100 đoàn viên và hơn 200 nam nữ thanh niên. Ngày 26-3-1965, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Đoàn, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã phát động phong trào "Ba sẵn sàng". Sau khi được học tập, quán triệt các nội dung phong trào "Ba sẵn sàng" và các chỉ thị, nghị quyết của

Huyện đoàn Ngân Sơn, 100% đoàn viên thanh niên trong xã đã hăng hái ghi tên đăng ký thực hiện phong trào "Ba sẵn sàng" với quyết tâm đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, học tập, công tác, sẵn sàng lên đường nhập ngũ chiến đấu chống Mỹ, cứu nước. Qua các phong trào thi đua, hàng chục thanh niên đã được kết nạp vào đoàn, hàng chục đoàn viên ưu tú được tặng danh hiệu "Ba sẵn sàng". Tiêu biểu là các chi đoàn Bản Súng, Cốc Lùng liên tục đạt danh hiệu "Chi đoàn bốn tốt". Đánh giá phong trào Đoàn thanh niên trong năm 1965, Chi ủy khẳng định: Phong trào "Ba sẵn sàng" ở Vân Tùng đã có tác dụng to lớn trong việc động viên nhân lực, vật lực cho thời chiến, đã cổ vũ tinh thần hăng hái của đoàn viên thanh niên trong xã lên đường nhập ngũ, tái ngũ, tham gia thanh niên xung phong, dân quân luyện tập quân sự, xây dựng trận địa sẵn sàng chiến đấu với khí thế cách mạng sôi nổi.

Hội phụ nữ trong xã là lực lượng có vai trò to lớn trong việc thúc đẩy các phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội. Trong thời kỳ thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), Ban chấp hành Hội phụ nữ xã do đồng chí Nông Thị Slay làm Chủ tịch (1959-1965) đã cùng đội ngũ cán bộ chi hội phụ nữ các thôn, bản luôn bám sát các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nghị quyết của Chi bộ, tích cực giáo dục, tuyên truyền, vận động chị em thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, học tập, công tác xây dựng đời sống mới trong gia đình và địa phương. Từ các phong trào "Năm tốt", "Ba đảm nhiệm" hơn 80% chị em Vân Tùng đã hăng hái thi đua lo việc nước, đảm việc nhà và hoàn thành tốt vai trò

người chiến sĩ "Tay cày, tay súng". Năm 1962-1963, 20% số chị em đã thay nam giới cày bừa, năm 1964 tăng lên trên 50%, số chị em đạt danh hiệu người phụ nữ "Năm tốt", "Ba đảm nhiệm" có tới gần 200 chị.

Tháng 3-1965, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động phong trào "Ba đảm đang", hơn 300 chị em đã đăng ký. Tổng kết năm 1965, toàn xã có gần 100 chị em đạt danh hiệu phụ nữ "Ba đảm đang", trong đó có trên 100 chị em đã tham gia lực lượng dân quân thường trực và rộng rãi, gần 50 chị em có đủ điều kiện sẵn sàng thay thế các vị trí nam giới đi chiến trường, 8 chị là đại biểu Hội đồng nhân dân xã, 4 chị là cán bộ Ban quản trị hợp tác xã, hàng chục chị em là đội trưởng, đội phó sản xuất, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn kỹ thuật, là giáo viên dạy giỏi, cán bộ Đoàn gương mẫu.

Cùng góp sức thi đua và nêu tấm gương tốt cho con cháu noi theo, các cụ phụ lão trong toàn xã đã tích cực tham gia thực hiện phong trào phụ lão "Ba giỏi" với những hoạt động cụ thể như: Trồng cây, chăn nuôi, trông giữ các ao cá của hợp tác xã, đảm nhiệm công việc gia đình... góp phần quan trọng động viên nhân dân và con cháu đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, tích cực luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu và lên đường nhập ngũ chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Bên cạnh các nhiệm vụ củng cố, xây dựng hệ thống chính trị, khôi phục, cải tạo, phát triển kinh tế - xã hội, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Chi bộ xã Vân Tùng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân, lực lượng vũ trang xây dựng nền quốc phòng - quân sự

địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và sự chỉ đạo, chỉ huy của Ban chỉ huy Huyện đội, từ năm 1954 đến năm 1965, Chi bộ, Ủy ban hành chính xã Vân Tùng luôn chú trọng bố trí, kiện toàn đội ngũ cán bộ Ban chỉ huy Xã đội đủ về số lượng và nâng cao chất lượng, được học tập, bồi dưỡng kiến thức về chính trị, quân sự và nghiệp vụ chuyên môn. Ban chỉ huy Xã đội đã tham mưu cho Chi ủy, Chi bộ đồng thời trực tiếp tổ chức các hoạt động xây dựng lực lượng vũ trang địa phương có số lượng hợp lý, chất lượng ngày càng cao, xây dựng lực lượng dự bị, tuyển quân, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, đáp ứng yêu cầu là lực lượng nòng cốt trong xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân và trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Về xây dựng lực lượng: Ban chỉ huy Xã đội luôn xác định tổ chức, xây dựng lực lượng dân quân theo 3 nguyên tắc: Theo địa dư thôn, bản; theo quy mô tổ đổi công, hợp tác xã thuận lợi trong tác chiến và giữ gìn trật tự trị an. Lực lượng dân quân được phân thành: Lực lượng nòng cốt thường xuyên được tổ chức, học tập chính trị, huấn luyện quân sự, được trang bị vũ khí gọi là dân quân 1 (18-30 tuổi); lực lượng dân quân trong độ tuổi quy định (31-45) rộng rãi gọi là dân quân 2. Từ năm 1957, việc xây dựng lực lượng dân quân tập trung vào tuyển chọn các đồng chí bộ đội phục viên, xuất ngũ, việc kết nạp chiến sĩ mới vào dân quân 1 được các đoàn thể giới thiệu, cấp ủy xét duyệt công nhận. Từ năm 1954 đến năm 1960, toàn xã luôn có 1 trung đội dân quân với

khoảng 40 cán bộ, chiến sĩ. Từ năm 1961 đến năm 1965, có 2 trung đội dân quân với gần 100 cán bộ, chiến sĩ, tỷ lệ đảng viên chiếm khoảng 5-7%; đoàn viên thanh niên chiếm khoảng trên 80%, tỷ lệ nữ chiếm khoảng 30%. Ngoài ra mỗi thôn, bản còn có 1 tiểu đội dân quân rộng rãi có từ 10 đến 15 chiến sĩ, lực lượng này được đăng ký, quản lý chặt chẽ, sẵn sàng bổ sung cho lực lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Hằng năm, lực lượng dân quân 1 được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện quân sự theo chương trình quy định của trên, bảo đảm thời gian, quân số đạt trên 95%. Kết thúc các kỳ huấn luyện hằng năm có kiểm tra bằng các hình thức như: hội thi, hội thao, diễn tập các khoa mục chiến thuật, bắn súng. Năm 1961, Ban chỉ huy Xã đội Vân Tùng do đồng chí Phan Văn Hảo làm Xã đội trưởng đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban tổ chức đợt diễn tập động viên lực lượng dân quân ở Vân Tùng với mục đích kiểm tra công tác sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, bảo đảm hậu cần được huyện đánh giá đạt kết quả tốt. Theo chủ trương của trên, từ năm 1963, cấp ủy, chính quyền xã đã thực hiện một số quy chế, chính sách như sử dụng lực lượng dân quân đúng chức năng, nhiệm vụ; nâng mức trợ cấp cho anh em từ 1,2kg lên 1,8kg gạo khi huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự trị an.

Từ khi đế quốc Mỹ tăng cường các hoạt động trinh sát, do thám bằng máy bay, thả biệt kích xuống nhiều địa điểm trên miền Bắc, các hoạt động tổ chức, xây dựng lực lượng, huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu của dân quân Vân Tùng được nâng lên một bước, nhất là trong các hoạt động thực tập phòng chống, vây

bắt biệt kích, gián điệp. Năm 1963, toàn xã đã 2 lần tổ chức báo động, thực hành diễn tập tổ chức vây bắt biệt kích đạt kết quả tốt. Trong mỗi lần diễn tập, các lực lượng dân quân, công an và nhân dân, từ cụ già đến thiếu niên đã nhanh chóng cầm các loại vũ khí, gậy gộc lên đường tham gia vây bắt biệt kích theo phương án tác chiến. Đồng bào còn mang theo bánh trái, cơm nắm, nước uống phục vụ dân quân và các lực lượng truy lùng biệt kích. Từ năm 1963 đến năm 1965, Ban chỉ huy Xã đội còn tham mưu cho Ủy ban hành chính xã thành lập các đội thanh niên cờ đỏ, đội bảo vệ, tăng cường các hoạt động tuần tra canh gác, nắm tình hình địch, quản lý chặt chẽ các đối tượng nghi vấn. Ban công an xã do đồng chí Hoàng Văn Lũ làm Trưởng công an đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban hành chính xã xây dựng các kế hoạch, nội dung cơ bản về quy ước bảo vệ trị an trong xã, liên xã.

Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, sâu sát của Chi bộ và chính quyền xã, sự hoạt động tích cực của lực lượng công an, dân quân tự vệ và các tầng lớp nhân dân, phong trào bảo vệ trị an ở Vân Tùng luôn được triển khai rộng khắp, có chiều sâu và toàn diện. Từ năm 1963 đến năm 1965, Vân Tùng luôn được Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện Ngân Sơn đánh giá là đơn vị có phong trào bảo vệ trật tự trị an, xây dựng phòng tuyến an ninh nhân dân đạt khá.

Cuối năm 1963, đầu năm 1964, trước những bước leo thang mới của đế quốc Mỹ ra miền Bắc, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 12-1963 ra Nghị quyết xác định: "Nhân dân và các lực lượng vũ

trang trên miền Bắc phải tăng cường hơn nữa tiềm lực kinh tế và quốc phòng, đẩy mạnh công tác chi viện cho miền Nam về mọi mặt, đồng thời khẩn trương chuẩn bị sẵn sàng đánh bại hành động mở rộng chiến tranh xâm lược của địch". Tháng 1-1964, Hội nghị phòng không nhân dân miền Bắc lần thứ nhất đề ra những biện pháp phòng tránh và đánh trả không quân Mỹ và yêu cầu các địa phương làm tốt công tác phòng không, sơ tán, vận động nhân dân đào hầm, hào trú ẩn cho người và tài sản.

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và sự chỉ đạo của Ban phòng không nhân dân huyện, Ban chỉ huy Xã đội đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban hành chính xã thành lập các đội cấp cứu phòng không, tuyên truyền, vận động nhân dân đào hầm, hào phòng tránh và trú ẩn cho người, tài sản nhưng nhìn chung mới chỉ là những nội dung chung chung và hình thức.

Đầu năm 1965, chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ ngày càng lan rộng ra nhiều tỉnh, thành phố, thị xã trên miền Bắc. Trước tình hình đó, đầu tháng 3-1965, Tỉnh ủy ra Nghị quyết chuyên đề số 35-NQ/BK về công tác quân sự địa phương. Tiếp đó, cuối tháng 3-1965, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 11 quyết định: "Chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng về xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng từ thời bình sang thời chiến". Thực hiện Nghị quyết số 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 35 của Tỉnh ủy, mọi hoạt động chuyển hướng về tư tưởng và tổ chức, về xây dựng kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chế độ làm việc của các cơ quan, đoàn

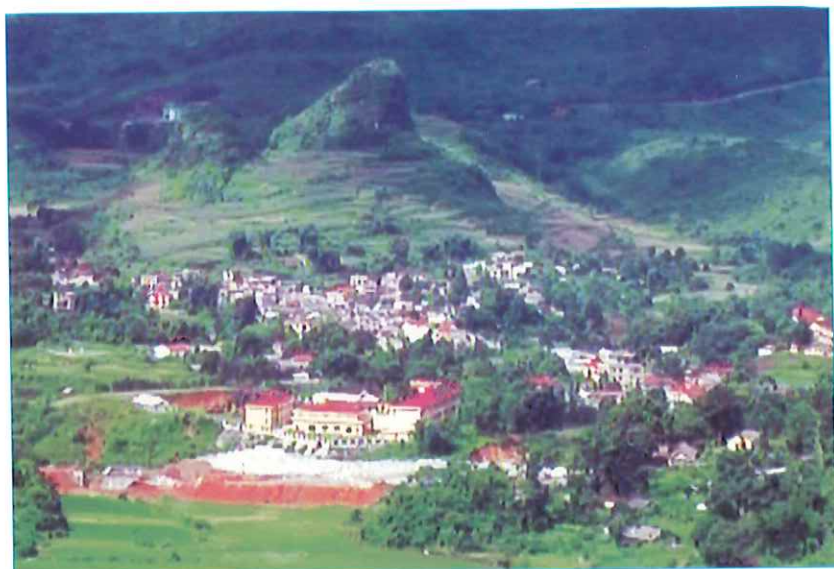
thể, hoạt động của lực lượng vũ trang toàn tỉnh chuyển sang thời chiến.

Với mục đích phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tiềm lực quốc phòng - an ninh ngày càng vững mạnh phù hợp với tình hình mới, ngày 21-4-1965, thực hiện Quyết định số 103/NQ-TVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái. Ngân Sơn là một huyện của tỉnh Bắc Thái.

Cũng từ đầu năm 1965, từ yêu cầu cấp bách của nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu đánh trả máy bay địch và công tác phòng không nhân dân, theo Chỉ thị của trên, tháng 6-1965, Ban phòng không nhân dân xã Vân Tùng được thành lập do đồng chí Hoàng Văn Lù, Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính xã làm Chủ nhiệm. Ban phòng không nhân dân xã cùng với Ban chỉ huy Xã đội xây dựng kế hoạch phòng không nhân dân, thành lập 1 đội cứu hỏa gồm 20 dân quân, 6 đội cứu sập gồm 60 dân quân, 6 tổ cứu thương gồm 30 dân quân. Các nội dung về cứu hỏa, cứu sập, cứu thương được tổ chức học tập, huấn luyện kỹ cho các tổ, đội chuyên môn, xã viên, thầy cô giáo và học sinh. Từ tháng 5 đến tháng 8-1965, lực lượng dân quân, nhân dân và học sinh trong xã đã đào đắp hàng trăm mét khối đất đá, sử dụng hàng trăm cây tre, gỗ làm hầm hào phòng tránh cho người, gia súc và cất giấu tài sản, lương thực. Các khu vực như trụ sở ủy ban, hợp tác xã, trường học, cửa hàng mua bán... đều có hầm, hào giao thông trú ẩn, phòng tránh...

Theo kế hoạch tác chiến của huyện, Ban chỉ huy Xã đội đã tổ chức, bố trí xây dựng 2 trận địa bắn máy bay địch ở đèo Gió và đèo Khau Khang, mỗi trận địa gồm 6 đồng chí, được trang bị 4 khẩu K44, trực chiến 24/24 giờ. Các hoạt động luyện tập bắn máy bay địch, nhận dạng máy bay địch, ta được phổ biến, giới thiệu kỹ trong lực lượng dân quân và các đơn vị thường trực sẵn sàng chiến đấu.

Trong công tác động viên tuyển quân, do thực hiện tốt việc củng cố xây dựng lực lượng vũ trang địa phương về chính trị, tư tưởng, về tổ chức biên chế và huấn luyện nên Vân Tùng luôn có nguồn lực lượng dự bị đủ điều kiện vừa sẵn sàng chiến đấu tại chỗ, sẵn sàng lên đường nhập ngũ xây dựng quân đội, bổ sung cho chiến trường. Năm 1959, thực hiện thí điểm Luật Nghĩa vụ quân sự, Ban chỉ huy Xã đội đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban hành chính xã thành lập Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã do đồng chí Hoàng Văn Giỏi, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã làm Chủ tịch, đồng thời xây dựng kế hoạch, tổ chức 2 đợt học tập những nội dung cơ bản của Luật Nghĩa vụ quân sự cho 95% số cán bộ, đảng viên và nhân dân. Từ cuối năm 1958 sang đầu năm 1959, toàn xã đã có gần 100 thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ (18-27) đăng ký ghi tên vào lực lượng dự bị, sẵn sàng lên đường nhập ngũ. Tháng 3-1959, đợt gia nhập quân đội lần đầu tiên theo Luật Nghĩa vụ quân sự thí điểm, đoàn viên Nông Văn Tường đã trúng tuyển vào bộ đội. Từ năm 1960 đến năm 1964, toàn xã đã tiễn gần 20 thanh niên lên đường nhập ngũ. Tháng 4-1965, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh ban hành "Luật Nghĩa vụ quân sự thời chiến", hàng trăm cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, bộ



Quang cảnh Trung tâm xã Vân Tùng, năm 2010



Huấn luyện bắn súng cho dân quân



Thanh niên xã Vân Tùng tu sửa đường liên thôn



Mô hình trồng thuốc lá ở Bản Súng, xã Vân Tùng



Lễ tổng kết năm học 2012-2013 của Trường Tiểu học xã Vân Tùng, tháng 5 năm 2013



Hội Xuân hàng năm ở xã Vân Tùng

Sau những năm tháng cần kiệm lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, nhất là trong thời kỳ thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), Chi bộ, quân và dân Văn Tùng luôn quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào điều kiện cụ thể của địa phương để xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - quân sự địa phương luôn được củng cố, xây dựng, phát triển cả về bề rộng và chiều sâu nhằm thực hiện thắng lợi lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại kỳ họp thứ II, Quốc hội khóa III (4-1965): "*Lúc này chống Mỹ, cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng nhất của mọi người Việt Nam yêu nước... Tất cả chúng ta hãy đoàn kết nhất trí triệu người như một, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*"¹.

II. CHI BỘ, ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO QUÂN VÀ DÂN VĂN TÙNG VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU VÀ CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN, GÓP PHẦN ĐÁNH THẮNG HOÀN TOÀN ĐẾ QUỐC MỸ (9.1965 - 4.1975)

Từ cuối năm 1964, đầu năm 1965, cả miền Bắc đã được chuẩn bị một bước căn bản về mọi mặt, sẵn sàng chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Cuối tháng 3-1965, Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định: "Cần làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận rõ cả nước đều tham gia đánh giặc, miền núi là hậu phương kiên cố của miền Bắc, làm

1. Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, tập 11, Nxb CTQG, Hà Nội, 2002, tr.431-436.

căn cứ địa vững mạnh của cả nước. Để xứng đáng với sự tin cậy đó, miền Bắc phải vươn lên, đảm bảo vững mạnh về chính trị, phồn vinh về kinh tế, mạnh mẽ về quốc phòng".

Bắc Kạn là tỉnh miền núi, một trong các tỉnh đã từng là An toàn khu trong cuộc kháng chiến chống Pháp, lại có quốc lộ số 3 chạy qua nối với tỉnh Cao Bằng sang nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Vì vậy, Bắc Kạn luôn là một trong những mục tiêu, trọng điểm đánh phá của đế quốc Mỹ. Ngày 5-9-1965, cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ diễn ra hết sức ác liệt tại thị xã Bắc Kạn và một số khu vực trong tỉnh. Các lực lượng vũ trang ta đã anh dũng chiến đấu bắn rơi 1 máy bay của giặc Mỹ. Quân và dân thị xã Bắc Kạn đã vinh dự được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cờ thưởng luân lưu "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược". Chiến công đó cùng với cờ thưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm nức lòng quân và dân trong tỉnh, kịp thời cổ vũ, động viên quân và dân xã Vân Tùng hăng hái đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng quê hương, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu.

Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, từ các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, Chi bộ Vân Tùng luôn xác định trước hết phải xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tập hợp và tổ chức nhân dân hoàn thành mọi nhiệm vụ, trong đó, củng cố, xây dựng Chi bộ vững mạnh đủ năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao là nhân tố quyết định tổ chức mọi thắng lợi của quân và dân trong xã.

Về công tác củng cố xây dựng tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên, Chi bộ xã do đồng chí Hoàng Văn Thù làm Bí thư đã thường xuyên đẩy mạnh công tác giáo

dục chính trị, tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết của cấp trên, Nghị quyết của Chi bộ cho đội ngũ cán bộ, cấp ủy, đảng viên. Các đợt học tập, sinh hoạt chính trị trong Chi bộ đều gắn chặt với nội dung cuộc vận động xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên "Bốn tốt". Qua học tập đã tạo ra sự nhất trí cao về chính trị và tư tưởng trong toàn Chi bộ và nhân dân, đồng viên được ý chí, tinh thần hăng hái, phấn khởi của nhân dân quyết tâm vừa sản xuất, vừa chiến đấu. Năm 1967-1968, cuộc vận động xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên "Bốn tốt" càng được đẩy mạnh trong toàn Chi bộ và đạt được nhiều kết quả tốt trong các hoạt động lãnh đạo xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, trong xây dựng, tổ chức lực lượng dân quân tự vệ sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và đồng viên thanh niên lên đường đi bộ đội, thanh niên xung phong. Hằng năm, Chi bộ luôn được Huyện ủy công nhận là Chi bộ "Bốn tốt", góp phần quan trọng vào thành tích chung của Đảng bộ huyện Ngân Sơn. Về công tác phát triển Đảng, Chi bộ đã thường xuyên đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, phân công đảng viên giúp đỡ các quần chúng tiêu biểu trong phong trào thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là thông qua kết quả hoàn thành nhiệm vụ trong phong trào "Ba sẵn sàng" và "Ba đảm đang". Từ năm 1966 đến năm 1968, Chi bộ đã kết nạp được 3 đảng viên.

Trong các năm 1969-1972, bên cạnh việc thực hiện cuộc vận động xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên "Bốn tốt", Chi bộ xã đã tập trung tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết số 175 (4-1969), số 195 (3-1970) của Bộ Chính trị nhằm nâng cao hơn nữa ý chí, tinh thần

chống Mỹ, cứu nước với khẩu hiệu: Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược; tiếp tục nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Từ đồng chí Bí thư Chi bộ, cấp ủy viên tới các đảng viên đều xác định rõ trách nhiệm và vai trò lãnh đạo của cá nhân, nêu cao tinh thần đoàn kết, đấu tranh tự phê bình và phê bình thẳng thắn, có liên hệ kiểm điểm thấu đáo, đồng thời xây dựng kế hoạch sửa chữa, phấn đấu theo 7 nội dung nâng cao chất lượng đảng viên. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra của Đảng được tiến hành chặt chẽ, có lý, có tình nhưng rất nghiêm túc đã làm chuyển biến mạnh mẽ số đảng viên thiếu tiên phong gương mẫu; số đảng viên vi phạm chính sách, Điều lệ Đảng, đã tích cực sửa chữa, hăng hái phấn đấu, rèn luyện trong công tác đã lấy lại được lòng tin của quần chúng. Với nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, cụ thể, kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống, trong đó lấy xây là mục đích, đặc biệt thông qua học tập Nghị quyết số 195 của Bộ Chính trị, vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Chi bộ Văn Tùng từng bước được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu.

Công tác phát triển đảng viên luôn được Chi bộ quan tâm đúng mức, nhất là việc nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Trong 4 năm (1969-1972) Chi bộ kết nạp 3 đảng viên, trong đó có 2 nữ. Số đảng viên mới tiếp tục được giáo dục, rèn luyện, qua công tác đã phát huy được vai trò lãnh đạo của Đảng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Từ năm 1973 đến năm 1975, sau khi Hiệp định Paris được ký kết, công tác xây dựng Chi bộ ngang tầm với

nhiệm vụ trong tình hình mới tiếp tục được chú trọng, thực hiện theo Nghị quyết số 195 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Vì vậy, công tác xây dựng Đảng đã tạo ra sự chuyển biến rất tích cực, vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của đội ngũ đảng viên trở thành hành động cách mạng cụ thể trong lao động sản xuất, xây dựng địa phương và trong các hoạt động chi viện sức người, sức của cho chiến trường đánh Mỹ.

Tháng 12-1974, căn cứ vào sự hướng dẫn, chỉ đạo của Huyện ủy và số lượng đảng viên trong Chi bộ, Đại hội toàn thể đảng viên xã Vân Tùng được tổ chức với sự tham gia của gần 50 đảng viên. Đây là Đại hội nâng cấp từ Chi bộ lên thành Đảng bộ xã Vân Tùng. Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ xã gồm 7 đồng chí, Ban thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Chu Văn Thìn được bầu giữ chức vụ Bí thư; đồng chí La Văn Kiêm được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; toàn Đảng bộ có 4 Chi bộ, 10 tổ Đảng. Trong ba năm (1973-1975) Chi bộ, Đảng bộ kết nạp được 6 đảng viên mới, tính đến đầu năm 1975, toàn Đảng bộ có 4 chi bộ, 10 tổ đảng với hơn 60 đảng viên.

Công tác xây dựng chính quyền luôn được củng cố, tăng cường đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Qua các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, Chi bộ đã lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ việc đề cử, ứng cử của đảng viên, quần chúng vừa hồng vừa chuyên vào Hội đồng nhân dân xã. Ngày 27-4-1969, Chi bộ đã lãnh đạo, tổ chức nhân dân hoàn thành tốt cuộc bầu cử Hội đồng

nhân dân 3 cấp. Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt trên 97%. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí La Văn Kiêm làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Ngày 11-4-1971, xã Vân Tùng có 98% cử tri đi bầu cử Quốc hội khóa IV và Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, xã. Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng bầu đồng chí La Văn Kiêm làm Chủ tịch. Thông qua các cuộc bầu cử, ý thức trách nhiệm của công dân được nâng lên một bước, cơ quan quyền lực và bộ máy quản lý, điều hành cấp xã, thôn, bản được củng cố, kiện toàn, tăng cường chất lượng, hoạt động có hiệu quả hơn. Ngày 6-4-1975, hơn 98% cử tri Vân Tùng đi bầu cử Quốc hội khóa V và Hội đồng nhân dân các cấp. Đảng bộ chú ý chọn những cán bộ có năng lực, phẩm chất tăng cường cho bộ máy chính quyền, các ban ngành ở xã theo hướng đi dần vào quản lý kinh tế, nhất là trong sản xuất nông nghiệp. Hội đồng nhân dân xã được bầu có 17 đại biểu, trong đó có 12 đảng viên, 5 quần chúng, tỷ lệ nữ chiếm trên 30%. Hội đồng nhân dân xã tiếp tục bầu đồng chí La Văn Kiêm làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã. Trong quá trình củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền xã, hàng năm kết hợp giữa việc đào tạo, đúc rút kinh nghiệm qua hoạt động thực tiễn ở địa phương, Đảng bộ đã cử từ 10 đến 12 cán bộ đi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực ở huyện, trong đó có từ 2 đến 3 đồng chí đi học tập ở Trường Đảng, Trường Hành chính của tỉnh và khu.

Trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, vừa sản xuất, vừa chiến đấu và tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, nhiệm vụ tập hợp, tổ chức lực lượng toàn dân tham gia luôn là những công việc rất bức thiết. Bởi

vậy, được sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, Đảng bộ, từ năm 1965 đến năm 1975, Mặt trận Tổ quốc xã đã tổ chức thành công các đại hội "toàn dân đoàn kết", "phụ lão ba giỏi"... đồng thời tổ chức các buổi tọa đàm, tuyên truyền, giáo dục cho hàng nghìn lượt đồng bào trong xã nâng cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, động viên cổ vũ đông đảo quần chúng tăng cường đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, tiết kiệm, phục vụ chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an thôn, bản. Tiêu biểu trong các phong trào thi đua ở Vân Tùng là các hoạt động của Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ thực hiện phong trào "Ba sẵn sàng" và "Ba đảm đang".

Từ giữa năm 1966, cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ ngày càng diễn ra hết sức ác liệt trên miền Bắc. Ngày 17-7-1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi chống Mỹ, cứu nước. Người tuyên bố: "Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do"¹.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, phong trào "Ba sẵn sàng", "Ba đảm đang" của lực lượng đoàn viên thanh niên nam nữ Vân Tùng đã biến thành hành động cụ thể trên mặt trận lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và xung phong lên

1. Hồ Chí Minh - *Toàn tập*, tập 12, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 108.

đường nhập ngũ. Cuối năm 1966, Đại hội Liên hoan phong trào "Ba sẵn sàng" và "Ba đảm đang" lần thứ nhất của tỉnh đã nhiệt liệt biểu dương, khen ngợi lực lượng đoàn viên thanh niên nam nữ trong tỉnh đã lập được nhiều thành tích xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, lao động sản xuất, học tập và công tác, trong đó có lực lượng tuổi trẻ xã Vân Tùng.

Sau Đại hội, phong trào Đoàn ngày càng sôi nổi và chất lượng các hoạt động của Đoàn cũng nâng lên rõ rệt. Từ năm 1967 đến năm 1975, Ban chấp hành Đoàn xã đã thường xuyên đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, tổ chức đoàn viên thanh niên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Đoàn, thực hiện sâu rộng cuộc vận động xây dựng Chi đoàn, phân đoàn và đoàn viên "Bốn tốt". Hằng năm, Đoàn cơ sở Vân Tùng có trên 60% đoàn viên đạt "Bốn tốt". Tiêu biểu là các chi đoàn Cốc Lùng, Đông Piầu... Công tác phát triển đoàn viên luôn được cấp ủy, Đoàn cơ sở và Chi đoàn quan tâm nên bình quân mỗi năm đã có hàng chục thanh niên được kết nạp vào Đoàn, nhất là từ khi Đoàn được mang tên Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh (1970). Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, kiện toàn đội ngũ cán bộ Hội đồng nhân dân, Ủy ban, các ban ngành, đoàn thể, lực lượng thanh niên nam nữ tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào "Ba sẵn sàng", "Ba đảm đang" đã được các cấp ủy, Chi bộ, đề cử, bố trí vào các cấp lãnh đạo, chỉ đạo mỗi nhiệm kỳ từ 20 đến 30%, phần đông là các chị em "Ba đảm đang". Đến năm 1967, toàn xã có trên 500 chị em, trong đó có 140 chị đạt danh hiệu "Ba đảm đang", 11 chị là đại biểu Hội đồng nhân dân, 2 chị trong Ban chấp hành Đoàn xã, 4 chị trong Ban quản trị hợp

tác xã hợp nhất. Số cán bộ trung, sơ cấp kỹ thuật nông nghiệp là nữ chiếm hơn 40% và hàng trăm bà mẹ tham gia Hội mẹ chiến sĩ.

Công tác giáo dục thiếu niên, nhi đồng với các chủ đề "làm nghìn việc tốt", thực hiện "5 điều Bác Hồ dạy"... đã thu hút hàng trăm em tham gia vào các tổ như: Chăn nuôi trâu, bò béo, khỏe, làm phân xanh, thả bèo hoa dâu, tổ bảo vệ lúa, tổ giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình bộ đội, gia đình neo đơn... tiêu biểu là các liên chi đội, chi đội thiếu niên Trường cấp I,... Trong quá trình các em hoạt động, Ban chấp hành chi đoàn, các anh chị đoàn viên thanh niên đã chú ý giáo dục, giúp đỡ nên hàng năm toàn xã có trên 70% các chi đội thiếu niên tiên phong đạt xuất sắc hoặc tiên tiến, hàng chục em đạt danh hiệu "Cháu ngoan Bác Hồ". Khi hết tuổi thiếu niên đã có trên 90% các em được kết nạp ngay vào Đoàn, nhất là số học sinh đi học ở Trường cấp III huyện.

Phong trào "Phụ lão ba giỏi" ở Vân Tùng ngày càng phát triển rộng khắp các thôn, bản thu hút trên 80% các cụ ông, cụ bà vào các đội Bạch đầu quân, Hội mẹ chiến sĩ, các đội trồng cây, chăn nuôi, trông giữ các nhà kho, ao cá của hợp tác xã... Nhìn chung, từ năm 1966 đến năm 1975, bình quân mỗi năm ở Vân Tùng có từ 40 đến 50 cụ ông, cụ bà đạt danh hiệu "Phụ lão ba giỏi", nêu tấm gương sáng cho con cháu noi theo. Điển hình trong phong trào "Phụ lão ba giỏi" ở Vân Tùng là các cụ ông, cụ bà ở Bản Piêng, Đông Piều, Nà Ké...

Nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức cụ thể của Chi bộ và đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền, phát động thi đua, quân và dân Vân Tùng đã thực sự tạo ra

được sức mạnh về vật chất, về ý chí và tinh thần "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" từ nguồn nội lực của chính mình, đáp ứng kịp thời các yêu cầu chi viện sức người, sức của cho chiến trường và bảo đảm ổn định, từng bước cải thiện đời sống của nhân dân trong xã.

Từ thời bình chuyển sang thời chiến và mặc dù chiến tranh ngày càng diễn ra ác liệt nhưng Chi bộ, chính quyền, quân và dân Vân Tùng vẫn tập trung mọi trí lực đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội theo chủ trương của Đảng là: Tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: Cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng về khoa học kỹ thuật, cách mạng về văn hóa tư tưởng, trong đó lấy cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI với những nội dung cơ bản là: "Phát triển sản xuất lương thực là trọng tâm, đẩy mạnh phát triển cây công nghiệp có giá trị kinh tế cao, coi trọng phát triển hoa màu, chăn nuôi trâu, bò, lợn để hỗ trợ cho trồng trọt... giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố xây dựng lực lượng dân quân, đẩy mạnh công tác giữ gìn trật tự an ninh xã hội; tích cực củng cố, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh". Từ nội dung cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI, Chi bộ Vân Tùng đã tổ chức học tập, quán triệt cho toàn thể cán bộ, đảng viên, quân và dân trong xã, trên cơ sở đó phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, chủ động khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, tự cung tự cấp là chính nhằm xây dựng nguồn lực hậu cần tại chỗ theo quan

điểm chiến tranh nhân dân, xây dựng nền quốc phòng toàn dân của Đảng.

Đối với vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp theo hai hình thức: Sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể. Từ giữa năm 1965, Chi bộ đã lãnh đạo, tổ chức thành lập thêm 2 hợp tác xã người dân tộc Dao ở bản Nà Pài và bản Nà Bốc. Đến thời điểm này, toàn xã có 8 hợp tác xã. Chi bộ tiếp tục chỉ đạo, tổ chức các hợp tác xã bước vào cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã và cải tiến kỹ thuật lần thứ hai (vòng 2) theo các chỉ thị số 107-CT/TW và số 108-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng nhằm tạo ra cao trào phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện. Hơn 90% đất đai canh tác và tư liệu sản xuất chủ yếu đều thuộc quyền sở hữu tập thể, quyền làm chủ hợp tác xã thuộc về xã viên. Bên cạnh đó, chi bộ đã chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Ban quản trị các hợp tác xã. Trong 2 năm (1965-1966), Chi bộ đã chỉ đạo và cử hơn 20 cán bộ, đảng viên trong Ban quản trị, đội trưởng, đội phó, tổ chuyên môn kỹ thuật đi học bồi dưỡng kiến thức về quản lý kinh tế ở huyện.

Thông qua củng cố, xây dựng và cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, chất lượng hoạt động của hợp tác xã từng bước được nâng lên. Công tác xây dựng kế hoạch sản xuất hàng năm và các biện pháp 3 quản, 3 khoán được thực hiện chặt chẽ trong các đội sản xuất. Bình quân từ năm 1967 đến năm 1975, mỗi xã viên thực hiện được từ 250 công đến 300 công/năm. Mỗi năm, toàn xã đã đầu tư trên 1 vạn ngày công làm thủy lợi. Đến năm 1966, toàn xã đã sửa chữa, tu bổ được khoảng 20 phai, đập, gần 10 cọn dẫn nước, bảo đảm tưới tiêu cho 50ha

lúa. Các biện pháp khoa học kỹ thuật được áp dụng ở 100% các đội sản xuất như: Cày sâu, bừa kỹ, làm cỏ, bón phân chuồng, phân xanh, phân hóa học, xử lý giống và sử dụng các giống lúa mới như NN8, Trân Châu lùn, Đài Bắc 8. Nhờ vậy, năng suất lúa từ 2,2 tấn/ha (1965) tăng lên 3,8 tấn/ha (1967), hơn 4 tấn/ha (1974). Tổng sản lượng lương thực quy thóc toàn xã năm 1967 đạt trên 100 tấn, năm 1970 đạt gần 150 tấn, năm 1975 đạt khoảng 200 tấn.

Các loại hoa màu khác như: ngô, khoai, sắn, đậu, lạc, vừng... được các hộ xã viên tích cực trồng và chăm sóc nên sản lượng hằng năm đạt khá, góp phần cải thiện đời sống của nhân dân. Năm 1971, hưởng ứng phong trào trồng sắn do Tỉnh ủy phát động, xã viên và các tầng lớp nhân dân trong xã đã tận dụng đất đai, khai phá đồi hoang trồng được trên 5.000 gốc sắn.

Về chăn nuôi: thực hiện Nghị quyết số 45 của Tỉnh ủy (4-1968), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII về phát triển chăn nuôi toàn diện, toàn xã luôn duy trì và đẩy mạnh các hình thức chăn nuôi giữa tập thể và các hộ gia đình xã viên. Từ năm 1965 đến năm 1975, đàn trâu bình quân mỗi năm tăng khoảng 10-15%. Năm 1967, toàn xã có khoảng 600 con trâu, năm 1975 có gần 700 con. Đàn lợn mỗi năm tăng bình quân từ 10 đến 15%, chủ yếu ở các hộ gia đình xã viên. Năm 1965, toàn xã có gần 1.000 con lợn, trong đó có khoảng 50 con lợn nái, đạt bình quân từ 2 đến 3 con/hộ và đạt 3-4 con/ha gieo trồng. Đàn gia cầm trong xã thường xuyên duy trì được từ 7 nghìn đến 10 nghìn con. Bình quân mỗi năm, nhân dân Vân Tùng bán cho Nhà nước từ 10 đến 15 tấn thực

phẩm, chủ yếu là thịt lợn hơi, gà, vịt, ngan, ngỗng. Tuy nhiên, các hoạt động chăn nuôi của hợp tác xã và hộ xã viên còn chưa chủ động phòng chống dịch bệnh, chưa áp dụng các biện pháp khoa học trong chăm sóc, bảo vệ để cho năng suất cao.

Như vậy, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế mà chủ yếu là nông nghiệp, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của chi bộ, quân và dân xã Vân Tùng đã đạt thành tích nổi bật, đó là: Nông nghiệp phát triển toàn diện trong quan hệ sản xuất, phân phối sản phẩm, cả về trồng trọt và chăn nuôi. Đảm bảo yêu cầu số một là cung cấp lương thực, thực phẩm cho đời sống nhân dân và làm nghĩa vụ đầy đủ với Nhà nước. Đây là thành công to lớn của Chi bộ Vân Tùng trong chuyển hướng phát triển kinh tế từ thời bình sang thời chiến.

Các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, y tế tiếp tục phát triển trong chiến tranh. Ngành giáo dục có số học sinh phổ thông ở cả ba cấp đều tăng trung bình từ 10 đến 15%. Năm 1967, tổng số học sinh ở cả ba cấp (I, II, III) toàn xã có khoảng 400 em; năm 1975 có khoảng 500 em. Toàn bộ các khu trường học đều có đủ hầm hào trú ẩn cho học sinh và giáo viên. Tỷ lệ lên lớp và chuyển cấp bình quân hàng năm đạt trên 80%. Phong trào bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì ở các đội sản xuất và các thôn, bản. Số học viên đến lớp đạt trên 80% theo kế hoạch của các đội sản xuất và thôn, bản.

Công tác thông tin văn hóa tiếp tục được tăng cường hơn một bước, kịp thời tuyên truyền các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, cổ vũ động viên phong trào vừa sản xuất vừa chiến đấu của quân và dân trong xã.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thường xuyên được tổ chức trong các chi đoàn thanh niên, nhà trường nhân các ngày lễ, tết, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Từ năm 1965 đến năm 1975, Vân Tùng đã tổ chức gần 50 buổi biểu diễn cây nhà lá vườn với tinh thần tiếng hát át tiếng bom cho hàng nghìn quân chúng trong xã và các xã bạn xem.

Về công tác y tế, Chi bộ đã kịp thời chỉ đạo ngành y tế trong xã chuyển hướng theo yêu cầu thời chiến một cách tích cực, khẩn trương. Ngành y tế xã được tăng cường thêm một số vật tư y tế như: bông băng, thuốc đỏ, nẹp, cáng tải thương, thuốc kháng sinh, đồng thời thành lập các tổ cấp cứu phòng không ở các thôn, bản, 2 tổ ở trường học, 1 tổ ở trụ sở Ủy ban hành chính xã. Hàng năm, cán bộ phụ trách y tế xã đã tổ chức từ 1 đến 2 lần phổ biến, hướng dẫn cho hàng trăm lượt học sinh và nhân dân phương pháp băng bó, cấp cứu phòng không, góp phần quan trọng bảo đảm cho các hoạt động thời chiến. Cán bộ phụ trách y tế xã còn tích cực phối hợp với Ban văn hóa thông tin, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Ban quản trị hợp tác xã tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân, học sinh thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng bệnh. Ốm đau phải dùng thuốc chữa bệnh, giảm bớt các hiện tượng cúng bái, thầy mo, thầy tào... góp phần vào thành tích chung của huyện trong việc giáo dục, cải tạo thầy mo, thầy tào. Năm 1973, Ngân Sơn được tỉnh đánh giá là một huyện đã tiến hành mạnh mẽ và đạt kết quả tốt trong việc giáo dục, cải tạo thầy mo, thầy tào, góp phần quan trọng trong quá trình thực hiện cuộc cách mạng văn hóa tư tưởng ở Ngân Sơn. Phong trào xây dựng nếp sống khoa học văn minh, vệ

sinh phòng bệnh được thực hiện phổ biến trong các tầng lớp nhân dân và học sinh. Đây là một thành công lớn của Chi bộ Vân Tùng trong việc cải thiện, nâng cao đời sống sinh hoạt và sức khỏe cho nhân dân, tạo môi trường trong sạch và văn minh trong cả cộng đồng.

Vượt qua bao khó khăn thử thách trong hoàn cảnh thời chiến, Chi bộ, chính quyền, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc Vân Tùng vẫn luôn nêu cao ý chí quyết tâm phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, nỗ lực phấn đấu xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt, vừa sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, vừa tích cực chi viện cho tiền tuyến lớn. Các lĩnh vực xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội cơ bản tiếp tục được duy trì ổn định, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa tiếp tục được củng cố, phát triển, một số mặt như sản xuất lương thực, thực phẩm, giáo dục có bước phát triển nhanh. Đây là những cơ sở vững chắc để Chi bộ, quân và dân Vân Tùng xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang có đủ khả năng sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Năm 1965, từ thời bình chuyển sang thời chiến, Chi bộ, quân và dân Vân Tùng đã nghiêm túc tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc Nghị quyết 11 (3-1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết của Quân khu ủy Việt Bắc và chỉ thị của Tỉnh ủy về "Cuộc vận động xây dựng, củng cố lực lượng dân quân tự vệ".

Từ thực tế của địa phương và trên cơ sở đã được chuẩn bị một bước căn bản về tiềm lực và thế trận, về ý chí quyết tâm sẵn sàng chiến đấu và chi viện cho tiền

tuyên, Chi bộ Vân Tùng đã tập trung lãnh đạo quân và dân trong xã tăng cường đoàn kết, đẩy mạnh các phong trào thi đua "Tay cày, tay súng", "Ba sẵn sàng", "Ba đảm đang" ra sức thi đua lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Chi bộ, Ủy ban hành chính xã đã chỉ đạo Ban chỉ huy Xã đội, Ban công an xã tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an, duyệt và phê chuẩn các kế hoạch, phương án huy động nhân lực, vật lực ở hợp tác xã và ở các thôn, bản.

Để sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an thôn, bản, Chi bộ xác định phải chủ động, thực hiện tốt công tác phòng không nhân dân, đây là một mặt quan trọng trong công tác bảo vệ mình và sẵn sàng chiến đấu. Vì vậy, Chi bộ, Ủy ban, Mặt trận, các đoàn thể đã tổ chức nhiều buổi học tập, quán triệt Nghị quyết Hội nghị phòng không cho các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, chỉ đạo, tổ chức lực lượng dân quân, xã viên, học sinh tích cực đào hầm, hào phòng tránh cho người và tài sản. Các tổ, đội cấp cứu phòng không như: cứu sập, cứu hỏa, cấp cứu của hợp tác xã và các thôn, bản được kiện toàn, thực tập theo các phương án, kế hoạch. Trong 4 năm (1965-1968), thực hiện phương châm: hầm phải liền giường, liền đường, liền nhà và nơi sản xuất, học tập công tác, lực lượng dân quân, xã viên, thầy cô giáo và học sinh Vân Tùng đã đào đắp hàng trăm mét khối đất đá, chặt hàng nghìn cây tre, mai, gỗ, nứa... xây dựng được khoảng 200 hầm chữ A, khoảng 2km giao thông hào có nắp, 4km giao thông hào không có nắp ở những nơi công cộng, trên 600 hố cá nhân, trong đó có 30% có nắp bằng rơm, rạ bện dày, chắc chắn. Các

hoạt động sản xuất, học tập, công tác, sinh hoạt, mua bán, trao đổi chuyển phần lớn về sáng sớm, chiều tối và ban đêm. Nhờ làm tốt công tác phòng tránh nên trong suốt những năm tháng chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của giặc Mỹ, mọi hoạt động ở Vân Tùng vẫn luôn duy trì ổn định, quân và dân Vân Tùng luôn chủ động, bình tĩnh và tự tin. Xã viên vẫn ra đồng, lên nương sản xuất, các cụ phụ lão vẫn tích cực trồng cây, chăm cây, thầy giáo và học sinh vẫn đội mũ rơm tít tít đến trường... mạng lưới thương nghiệp, hợp tác xã mua bán, ngành y tế luôn chủ động phục vụ kịp thời các hoạt động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu của quân và dân trong xã.

Trong công tác giữ gìn trật tự trị an xã hội, Ban công an xã đã thường xuyên chủ động tham mưu cho Chi bộ, chính quyền xã đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an và phòng gian bảo mật, xây dựng các nội dung quy ước về trật tự trị an trong xã và thôn, bản. Kết hợp chặt chẽ với Xã đội, Ban công an xã đã chỉ đạo, tổ chức thành lập các đội bảo vệ, đội phòng cháy, chữa cháy do các đồng chí công an viên các thôn, bản làm đội trưởng. Các thôn, bản đều có quy định về khai báo người đi vắng và người lạ mặt, thống kê, lập sổ hộ tịch trong các gia đình. Đồng thời tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân triệt để thực hiện khẩu hiệu "Ba không" (không biết, không nghe, không thấy). Ban công an xã đã thường xuyên kiểm tra đôn đốc, kịp thời biểu dương, khen thưởng những thôn, bản, gia đình và các cá nhân gương mẫu, đồng thời nhắc nhở những gia đình, cá nhân chưa thực hiện tốt những quy định về phòng gian, bảo mật, giữ gìn trật tự trị an thôn, bản. Do có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Chi bộ và những cố gắng chung của Ban công

an, lực lượng dân quân và nhân dân, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong xã luôn được giữ vững, góp phần đắc lực vào việc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và chi viện cho chiến trường. Tiêu biểu trong phong trào bảo vệ trật tự trị an thôn, bản trong thời kỳ này là nhân dân và công an viên các thôn Bản Súng, Cốc Lùng, Nà Bốc, Bản Liềng.

Về xây dựng lực lượng và sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, căn cứ vào nghị quyết của Chi bộ và sự chỉ đạo của Ban chỉ huy Huyện đội, lực lượng vũ trang Vân Tùng thường xuyên được củng cố, kiện toàn về mọi mặt, được tăng cường về chất lượng chính trị làm cơ sở nâng cao chất lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Ban chỉ huy Xã đội do các đồng chí: Phan Văn Hảo (1965-1966), đồng chí Hoàng Văn Giồng (1.1967-12.1968) làm Xã đội trưởng đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban hành chính xã, đồng thời trực tiếp tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, xây dựng các phương án tác chiến, bố trí đội hình, sử dụng lực lượng. Để bảo đảm sản xuất, sinh hoạt và học tập, lực lượng dân quân tự vệ được tổ chức, biên chế theo các đội sản xuất, theo thôn, bản, dễ tập trung và cơ động. Từ năm 1965, lực lượng dân quân tự vệ toàn xã có trên 200 cán bộ, chiến sĩ được biên chế thành 3 trung đội (12 tiểu đội), trong đó có 3 tiểu đội nữ và các tổ thông tin, trinh sát, quân y, hậu cần, mỗi tổ có từ 3 đến 5 dân quân. Tỷ lệ đảng viên chiếm khoảng 7%, đoàn viên thanh niên chiếm hơn 80%. Các hoạt động học tập chính trị, huấn luyện quân sự cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ được tổ chức nghiêm túc theo nội dung, chương trình quy định của cấp trên, quân số thường xuyên đạt 98%. Kết quả huấn luyện hàng năm đều đạt yêu cầu, trong

đó có 30% tiểu đội, trung đội, cá nhân đạt khá, giỏi. Các chế độ trực chiến sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu được thực hiện nghiêm túc 24/24 giờ.

Về bố trí đội hình, sử dụng lực lượng, Ban chỉ huy Xã đội xây dựng 2 trận địa bắn máy bay địch ở đỉnh đèo Gió và Đông Piầu gồm các lực lượng sau: mỗi trận địa bố trí 6 chiến sĩ có 4 súng K44 và 6 chiến sĩ phục vụ chiến đấu. Xã đội thành lập một đài quan sát báo động và đếm bom rơi ở Đông Piầu. Các trung đội, tiểu đội dân quân khác luôn ở trạng thái sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu và giữ gìn trật tự trị an, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, học tập, công tác.

Trong quá trình hoạt động của lực lượng dân quân, Chi bộ, Ủy ban nhân dân trong xã luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho con em mình tham gia học tập, huấn luyện, xây dựng công sự trận địa, thường trực sẵn sàng chiến đấu. Các đồng chí trong Chi ủy, Ủy ban, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể thường xuyên lên trận địa trực chiến để chỉ đạo, thăm hỏi, tặng quà động viên anh em khắc phục khó khăn, nêu cao quyết tâm chiến đấu. Hội phụ nữ, Hội mẹ chiến sĩ trong xã đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân ủng hộ lương thực, thực phẩm cho anh em luyện tập, trực chiến, tuần tra canh gác... Các phong trào "Hũ gạo chống Mỹ", "Bán lợn phòng không" được xã viên tích cực tham gia. Nhiều hộ gia đình xã viên đăng ký hoàn thành nghĩa vụ thực phẩm sớm. Các tổ phụ lão trong xã đã xây dựng được 10 hũ gạo chống Mỹ. Các cháu thiếu niên tranh thủ buổi nghỉ học, chủ nhật lấy lá ngụy trang, mang nước cho dân quân luyện tập, trực chiến. Hợp tác xã mua bán

mang các nhu yếu phẩm như chè, thuốc lá, thuốc Lào, bánh, kẹo... đến tận trận địa trực chiến hoặc bãi tập phục vụ. Cán bộ trạm y tế thường xuyên qua lại thăm hỏi động viên anh em giữ gìn sức khỏe, tặng bông băng, thuốc đỏ... Sự giúp đỡ, chăm lo, quan tâm của Chi bộ, Ủy ban, các ban ngành và nhân dân đã cổ vũ, động viên anh em hăng hái luyện tập và trực chiến quyết tâm nổ súng đánh địch ngay từ loạt đạn đầu.

Giữa năm 1966, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh "không có gì quý hơn độc lập, tự do", ngày 23-7-1966, Ban thường vụ Tỉnh đoàn phát động phong trào thi đua "Thanh niên tòng quân chống Mỹ, cứu nước", ngay trong cuối tháng 7, đầu tháng 8-1966, gần 300 đảng viên, đoàn viên thanh niên, cán bộ, chiến sĩ dân quân Văn Tùng đã hăng hái ghi tên xung phong lên đường đánh Mỹ. Một cao trào "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược" dâng lên mạnh mẽ trong các tầng lớp nhân dân ở Văn Tùng. Năm 1966, Văn Tùng đã cử hơn 30 thanh niên trẻ, khỏe lên đường cầm súng chống Mỹ, cứu nước. Năm 1967, 37 cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên ưu tú ở Văn Tùng tiếp tục xung phong lên đường "Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước", tăng 7 người so với năm 1966. Đây là năm xã Văn Tùng có số lượng người lên đường nhập ngũ cao nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Chi bộ, chính quyền, các đoàn thể, nhân dân và người thân đã tổ chức gặp mặt, nhắc nhở, dặn dò anh em lên đường phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, quyết tâm "đánh tan giặc Mỹ mới về quê hương". Mọi người liên hoan chè thuốc, tặng quà, chia tay nhau chan chứa tình

cảm yêu thương thấm thiết giữa người lên đường ra mặt trận và người ở lại xây dựng hậu phương.

Trong quá trình tuyển quân, cùng với việc tăng cường công tác giáo dục thanh niên và nhân dân về trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, Đoàn thanh niên đẩy mạnh phong trào "Ba sẵn sàng", Hội phụ nữ đẩy mạnh phong trào "Ba đảm đang", ngành y tế đưa cán bộ xuống cơ sở khám tuyển; ngành thương binh - xã hội đẩy mạnh việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội; cơ quan quân sự, công an tăng cường các biện pháp giáo dục, động viên những người còn do dự, thoái thác, đào ngũ. Khi anh em lên đường nhập ngũ, Hội đồng nghĩa vụ quân sự, Xã đội, công an, các ban ngành, đoàn thể từ các thôn, bản đến xã đã tập trung đầy đủ, nhanh chóng hoàn tất mọi thủ tục, giấy tờ... giao quân có chất lượng, nhanh gọn với tinh thần "quân không thiếu một người". Trong 3 năm (1966-1968) mặc dù số lượng thanh niên nam nữ lên đường nhập ngũ nhiều nhưng lực lượng dân quân tự vệ trong xã tiếp tục được củng cố, xây dựng cả về số lượng, chất lượng. Đến năm 1968, toàn xã đã bổ sung hơn 100 thanh niên vào dân quân, trong đó có trên 30 nữ. Các hoạt động giáo dục chính trị, huấn luyện quân sự cho cán bộ, chiến sĩ dân quân tự vệ hàng năm đều đạt yêu cầu, quân số bảo đảm đạt trên 98%. Các trận địa trực chiến, đài quan sát thường xuyên được tu sửa chắc chắn, nguy trang kín đáo, lực lượng chiến đấu thay phiên nhau trực chiến 24/24 giờ. Bên cạnh đó, Ban chỉ huy Xã đội đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban đồng thời trực tiếp tổ chức đăng ký, thống kê, quản lý nắm chắc lực lượng dự bị. 100% các cán bộ, chiến sĩ lực lượng dự bị được chuẩn bị tốt về mặt tư tưởng và hậu phương

gia đình, khi có lệnh là lên đường bổ sung cho các đơn vị bộ đội.

Năm 1968, quân và dân miền Nam mở cuộc tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân, vào tận sào huyệt của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải quay lại thế phòng ngự trên chiến trường miền Nam và xuống thang đánh phá miền Bắc. Ngày 1-11-1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố chấm dứt không điều kiện cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Trải qua các hoạt động xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu và tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, lực lượng vũ trang Văn Tùng đã thực sự phát huy vai trò nòng cốt trong quá trình xây dựng và phát huy thế mạnh của cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện. Cũng qua đó, cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện đã thúc đẩy sự lớn mạnh, trưởng thành của lực lượng vũ trang Văn Tùng cả về số lượng, chất lượng, quy mô, tổ chức, biên chế, kỹ thuật, chiến thuật, trình độ sẵn sàng chiến đấu.

Năm 1969, thực hiện tổng kết 5 năm (1965-1969) công tác động viên tuyển quân theo Chỉ thị của cấp trên, chi bộ, chính quyền, mặt trận, các ban ngành, đoàn thể trong xã đã tổ chức quán triệt, học tập sâu sắc những nội dung tổng kết từ khi có Luật Nghĩa vụ quân sự thời chiến (4-1965) và lệnh động viên cục bộ của Nhà nước (5-1965), trong đó toàn xã đã liên hệ sâu sắc việc thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Văn Tùng là một địa bàn miền núi, dân cư thưa thớt, đời sống kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn nhưng Chi bộ, chính quyền đã thường xuyên chú trọng giáo dục chính trị,

tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương, nghĩa vụ, trách nhiệm của mình đối với tiền tuyến, đối với nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước. Bên cạnh đó, với nhiều chính sách và biện pháp đồng bộ của Đảng, Nhà nước, sự vận dụng sáng tạo của Chi bộ trong mọi hoạt động ở địa phương nên chính sách hậu phương quân đội ở Vân Tùng đã mang tính xã hội hóa cao, được toàn dân chăm lo, tổ chức thực hiện. Các gia đình chính sách, gia đình bộ đội thường xuyên được Chi bộ, chính quyền, hợp tác xã, nhân dân, lực lượng vũ trang xã thường xuyên chăm lo giúp đỡ về công lao động, điều hòa lương thực, thực phẩm, thăm hỏi khi ốm đau. Hội mẹ chiến sĩ gồm 10 tổ và 12 tổ vợ bộ đội trong xã luôn là những tập thể điển hình, gương mẫu đi đầu tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chính sách hậu phương quân đội. Con em các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình bộ đội được quan tâm đúng mức, được thầy cô giáo chăm lo giáo dục, đào tạo, được ưu tiên xét duyệt đi học các trường trong nước và nước ngoài hoặc tuyển dụng vào các cơ quan, xí nghiệp nhà nước... Hơn 30% số anh em thương binh, bệnh binh, hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương còn sức khỏe và năng lực được bố trí công tác hoặc việc làm hợp lý. Hằng năm, Chi bộ, chính quyền, Xã đội đã kịp thời tổ chức trao tặng các gia đình bộ đội Bảng vàng danh dự, Bảng gia đình vẻ vang, tổ chức truy điệu liệt sĩ trang nghiêm thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" đối với các anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vì nền độc lập, tự do cho Tổ quốc. Những việc làm đó đã có tác dụng to lớn củng cố niềm tin cho các gia đình, người mẹ, người vợ, người thân ở

hậu phương và làm yên lòng người ở tiền tuyến. Nhờ vậy, hàng trăm bà mẹ, người vợ, người chị ở Vân Tùng đã tích cực động viên người thân tiếp tục lên đường ra mặt trận. Trên chiến trường, các con em của Vân Tùng đã kiên cường, dũng cảm chiến đấu tiêu diệt quân thù, giải phóng miền Nam. Nhiều đồng chí đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công, danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ" và cũng có hàng chục đồng chí đã anh dũng hy sinh hoặc hy sinh một phần xương máu vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Với truyền thống yêu nước và cách mạng, lòng căm thù giặc sâu sắc và do thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, trong 5 năm (1965-1969), Chi bộ, chính quyền, quân và dân Vân Tùng đã cử 132 cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên ưu tú lên đường chống Mỹ, cứu nước, trong đó có 25 nữ; 30 cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lên đường tham gia các đội thanh niên xung phong bảo đảm giao thông, vận chuyển hàng hóa, phục vụ chiến đấu. Kết quả đó thể hiện sự phấn đấu nỗ lực của Chi bộ trong việc chấp hành, vận dụng sáng tạo đường lối quân sự, quan điểm chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện của Đảng, là kết quả của công tác giáo dục, tuyên truyền, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ trong xây dựng lực lượng vũ trang và thể hiện lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, ý chí quyết tâm chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội của quân và dân Vân Tùng.

Giữa lúc quân và dân Vân Tùng đang tập trung mọi nỗ lực đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác, sẵn sàng chiến đấu và tích cực chi

viện cho tiền tuyến thì một tổn thất vô cùng lớn lao đến với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta: 9 giờ 47 phút, ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta, người Cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân ta qua đời tại Thủ đô Hà Nội, thọ 79 tuổi. Cùng với nhân dân cả nước và bầu bạn thế giới, Chi bộ, quân và dân Vân Tùng đau thương vô hạn. Trong những ngày này, ở trụ sở Ủy ban hành chính xã, Trường cấp I, trụ sở hợp tác xã và hầu hết các gia đình đều treo cờ rủ có dải băng đen. Sáng ngày 6-9-1969, lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh được tổ chức trọng thể tại Ủy ban hành chính xã. Thay mặt Chi bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang trong xã, đồng chí Hoàng Văn Thù, Bí thư Chi bộ xã đọc diếu văn, nguyện hứa luôn trung thành và kế tục xứng đáng sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Biến đau thương thành hành động cách mạng, phong trào thi đua lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu lập công đền ơn Bác được phát động và diễn ra sôi nổi, rộng khắp trong toàn xã.

Từ cuối năm 1969, đầu năm 1970, Chi bộ tiếp tục tập trung lãnh đạo quân và dân trong xã đẩy mạnh các hoạt động học tập, sinh hoạt chính trị thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh", "Diếu văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng" và cuộc vận động "Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh". Thông qua học tập, sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã hiểu rõ hơn đạo đức, phẩm chất, tác phong, lối sống lành mạnh và công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của toàn dân tộc. Mọi

người càng tăng cường đoàn kết nhất trí, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Đối với thanh niên, Chi bộ đã chỉ đạo, Ban chấp hành Đoàn cơ sở và các chi đoàn tổ chức cho đoàn viên thanh niên học tập, nghiên cứu những vấn đề cơ bản về Đảng Lao động Việt Nam, về nhiệm vụ của lực lượng vũ trang và địa phương. Đặc biệt là việc tổ chức nhiều đợt học tập, quán triệt cho đoàn viên thanh niên Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc Đoàn thanh niên được mang tên Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh và thực hiện khẩu hiệu hành động: "Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại".

Cũng trong thời gian này, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện công tác chính sách hậu phương quân đội, Chi bộ, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể trong xã đã phát động toàn dân tăng cường các hoạt động chăm sóc, giúp đỡ các gia đình, đối tượng chính sách và đề ra các biện pháp cụ thể bảo đảm các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương đến tay các gia đình, đối tượng chính sách đúng thời gian và đầy đủ như: Tiền trợ cấp của Nhà nước, đóng góp công sức, vật liệu sửa chữa nhà ở, thăm hỏi, chăm sóc khi ốm đau, các đội sản xuất hoặc hợp tác xã nhận đỡ đầu con liệt sĩ, nhận nuôi dưỡng mẹ liệt sĩ... Bên cạnh đó, Chi bộ, chính quyền đã ban hành các quy chế kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm những trường hợp tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, vi phạm quyền lợi các gia đình, đối tượng chính sách. Nhờ vậy, công tác động viên tuyển quân ở Vân Tùng thường xuyên đạt kết quả tốt. Từ năm 1970 đến năm 1972, quân và dân xã Vân Tùng đã cử trên 100 thanh niên, trong

đó có 20 nữ lên đường cầm súng giết giặc. Các hoạt động xây dựng lực lượng vũ trang, chỉ viện cho tiền tuyến được toàn thể nhân dân hăng hái thực hiện.

Từ cuối năm 1970 đến năm 1972, thực hiện sự chỉ đạo của cơ quan quân sự cấp trên, Chi bộ, chính quyền Vân Tùng tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền rộng rãi trong các đơn vị dân quân tự vệ và các tầng lớp nhân dân nâng cao cảnh giác, tăng cường các lực lượng, sẵn sàng đối phó thắng lợi với các âm mưu, thủ đoạn mới của đế quốc Mỹ, nhất là sau vụ máy bay Mỹ tập kích vào trại giam giặc lái Mỹ ở Sơn Tây hồi tháng 11-1970. Nhờ vậy, tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu của lực lượng vũ trang Vân Tùng được tăng cường hơn một bước. Các trung đội, tiểu đội, tổ chuyên môn được chấn chỉnh, kiện toàn thêm về tổ chức, biên chế. Lực lượng sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trực chiến được tăng cường. Hầm hào công sự được tu sửa hoặc làm mới chắc chắn. Số cán bộ Xã đội, trung đội được tập huấn, bồi dưỡng những nội dung về huấn luyện quân sự, động viên tuyển quân, đăng ký quân dự bị, thể trận chiến tranh nhân dân theo các phương án, kế hoạch được phê duyệt. Từ năm 1971, Ban chỉ huy Xã đội đã tham mưu cho Chi bộ, Ủy ban hành chính xã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch động viên thời chiến cả về nhân lực, vật lực, tài lực. Đồng thời chỉ đạo các trung đội, tiểu đội dân quân, các thôn, bản và toàn xã diễn tập thực binh động viên quân dự bị và các cơ sở vật chất mang theo đạt kết quả tốt, quân số bảo đảm đạt trên 99%... Công tác huấn luyện quân sự cho các trung đội, tiểu đội dân quân và các tổ, đội chuyên môn kỹ thuật được hoàn thành ngay trong quý I

các năm, bảo đảm chất lượng, quân số. Hằng năm, Xã đội đã điều chỉnh, bố trí hàng chục cán bộ, chiến sĩ vào các đội phòng chống lụt bão, cứu hỏa, bảo vệ rừng... góp phần củng cố lực lượng, đồng thời bồi dưỡng nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang xã.

Để đáp ứng yêu cầu sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và trước tình hình lực lượng vũ trang địa phương ngày càng phát triển, ngày 12-10-1971, Chính phủ ra Quyết định số 192/CP về việc đổi tên cơ quan quân sự địa phương. Cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan quân sự đổi thành Bộ chỉ huy quân sự; cấp huyện trở xuống đổi thành Ban chỉ huy quân sự. Các chức danh Tỉnh đội trưởng, Huyện đội trưởng, Xã đội trưởng thành Chỉ huy trưởng. Ban chỉ huy quân sự xã Vân Tùng do đồng chí Hoàng Văn Thìn làm Chỉ huy trưởng.

Năm 1972, ở miền Nam, các lực lượng vũ trang và nhân dân ta liên tiếp mở các chiến dịch lớn tiến công quân Mỹ - ngụy trên khắp các chiến trường, phá vỡ nhiều tuyến phòng ngự mạnh nhất của địch. Cuộc đổ sức trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao giữa ta và địch đang tạo ra một cục diện chiến tranh mới hết sức thuận lợi cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Ngày 6-4-1972, đế quốc Mỹ ra lệnh cho các lực lượng không quân, hải quân ném bom, bắn phá ác liệt nhiều vùng từ Vĩnh Linh, Quảng Bình đến Lạng Sơn, chính thức tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai.

Trước tình hình mới, các lực lượng vũ trang miền Bắc chuyển lên trạng thái sẵn sàng chiến đấu toàn bộ.

Ngày 11-4-1972, Chính phủ ta ra tuyên bố: "không một sức mạnh tàn bạo nào, không một sự đe dọa lão xược nào lay chuyển được quyết tâm của nhân dân Việt Nam chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc". Tiếp đó, ngày 16-4-1972, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra lời kêu gọi: "Các lực lượng vũ trang hãy dũng cảm xông lên giết giặc. Mỗi công dân phải là một chiến sĩ kiên cường chống Mỹ, cứu nước".

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và lời tuyên bố của Chính phủ, chấp hành mệnh lệnh chiến đấu và các chỉ thị của cấp trên, Chi bộ Vân Tùng đã chỉ đạo quân và dân trong xã chuyển toàn bộ mọi hoạt động sang thời chiến. Ban chỉ huy quân sự xã đã nhanh chóng chỉ huy, tổ chức lực lượng vũ trang triển khai các phương án, kế hoạch tác chiến, sẵn sàng nổ súng đánh trả máy bay địch. Lực lượng dự bị, dân quân rộng rãi cùng nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tuần tra canh gác giữ gìn trật tự trị an, sửa chữa hầm hào phòng tránh và luyện tập khắc phục hậu quả sự đánh phá của địch. Trường học, chợ, cửa hàng mua bán... cũng thay đổi thời gian làm việc và phục vụ chủ yếu vào buổi chiều tối, tránh tập trung đông người.

Cùng với các phong trào thi đua lao động sản xuất, sẵn sàng chiến đấu, Chi bộ, Ủy ban đã phát động phong trào "Mở hội tòng quân", "Toàn dân đánh Mỹ", "Trao gậy Trường Sơn" trong toàn thể lực lượng vũ trang và nhân dân. Hưởng ứng các phong trào do Chi bộ phát động, đông đảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên đã hăng hái xung phong lên đường nhập ngũ. Ngay trong đợt tuyển quân tháng 4-1972, toàn xã đã có 12

thanh niên trúng tuyển lên đường chi viện cho chiến trường miền Nam. Tháng 8-1972, 15 cán bộ, đoàn viên thanh niên tiếp tục lên đường chiến đấu.

Năm 1972, chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ diễn ra ác liệt nhất trên miền Bắc, đặc biệt là chiến dịch tập kích bằng máy bay B-52 vào Thủ đô Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên... Nhưng cuối cùng, chúng đã bị trừng trị đích đáng bằng trận "Điện Biên Phủ trên không" và buộc phải đề nghị Chính phủ ta họp lại Hội nghị đàm phán hòa bình ở Pari (Pháp). Ngày 27-1-1973, Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký kết gồm 9 chương, 23 điều. Hiệp định có hiệu lực từ 7 giờ ngày 28-1-1973.

Như vậy, sau gần 8 năm chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, Ngân Sơn nói chung và xã Vân Tùng nói riêng luôn là một bộ phận quan trọng của cuộc chiến tranh nhân dân giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mặc dù là địa phương không bị địch trực tiếp đánh phá nhưng các hoạt động chuẩn bị chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong xã vẫn diễn ra kịp thời, khẩn trương, chủ động, bình tĩnh và tự tin. Vừa sản xuất, học tập, công tác xây dựng địa phương vừa tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần xứng đáng đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ.

Trong các năm 1973-1974, để đáp ứng yêu cầu của lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quân và dân trong xã thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, từ những chủ trương của cấp trên, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Chi

bộ, quân và dân Vân Tùng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác, nâng cao cảnh giác cách mạng, xây dựng tiềm lực quốc phòng, tích cực động viên sức người, sức của cho tiền tuyến và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác củng cố, xây dựng lực lượng dân quân, sẵn sàng chiến đấu được tăng cường cả số lượng, chất lượng. Năm 1973, lực lượng dân quân toàn xã có gần 200 cán bộ, chiến sĩ, chiếm gần 20% tổng dân số toàn xã. Các nội dung, chương trình học tập chính trị, huấn luyện quân sự được tổ chức nghiêm túc theo đúng quy định của cấp trên, quân số đạt 95%. Qua kiểm tra, đánh giá chất lượng, 100% cá nhân đạt yêu cầu, trong đó có 40% đạt khá, giỏi. Số tiểu đội, trung đội đạt khá, giỏi chiếm hơn 30%. Trong 2 năm (1973-1974), 50 người con ưu tú của nhân dân Vân Tùng tiếp tục lên đường tham gia giải phóng miền Nam. Tháng 4-1975, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng lại cử tiếp 15 cán bộ, đoàn viên thanh niên lên đường nhập ngũ.

Với cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, 11 giờ 30 phút ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc thống nhất, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vô cùng oanh liệt, hào hùng của dân tộc.

Sáng ngày 1-5-1975, các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang xã Vân Tùng đã nô nức, nhộn nhịp mang cờ đỏ sao vàng hòa vào dòng người của phố huyện Ngân Sơn. Mọi người đều hân hoan, phấn khởi từng bừng tham dự mít tinh, diễu hành chào mừng miền Nam giải phóng, Tổ quốc thống nhất.

Trải qua 21 năm tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Huyện ủy Ngân Sơn và Chi bộ, Đảng bộ xã Vân Tùng, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Vân Tùng luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, từ đó phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương, từng bước phấn đấu xây dựng đời sống vật chất và tinh thần, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, vừa bảo đảm ổn định đời sống xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa bảo đảm sức người, sức của đóng góp cho sự nghiệp kháng chiến. Trong 21 năm, Chi bộ, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã cử hơn 300 cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên ưu tú lên đường chống Mỹ, cứu nước. Với ý chí "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", 13 đồng chí đã anh dũng hy sinh ngoài mặt trận, 9 đồng chí đã hy sinh một phần xương máu trên chiến trường. Toàn xã đã đóng góp cho Nhà nước gần 500 tấn lương thực, hơn 100 tấn thực phẩm các loại, trong đó có nhiều năm hoàn thành vượt mức chỉ tiêu trên giao.

Với những thành tích xứng đáng đóng góp cho sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng gần 1.000 huân chương, huy chương kháng chiến, huân chương chiến công các hạng cùng hàng trăm bằng khen, giấy khen của các cấp.

Trải qua quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị, Chi bộ, Đảng bộ đã không ngừng phấn đấu, rèn luyện vươn lên tự hoàn

thiện để khẳng định chính mình. Trong đó, công tác xây dựng Chi bộ, Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức luôn được coi là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt. Nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng thường xuyên được đề cao và coi trọng cả ở trong nhận thức và hoạt động thực tiễn của đảng viên. Hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo luôn gắn chặt và đồng thời với công tác kiểm tra. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện đảng viên trở thành những người "vừa hồng vừa chuyên" được chú trọng thường xuyên để có năng lực, kiến thức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và triển khai, tổ chức, đưa đường lối, chính sách của Đảng vào cuộc sống. Công tác phát triển đảng viên luôn được tăng cường về số lượng và chất lượng. Năm 1954, chi bộ có hơn 20 đảng viên, đến tháng 12-1974, chi bộ đã phát triển thành Đảng bộ với gần 50 đảng viên. Tuy còn có những mặt hạn chế nhất định trong công tác giáo dục, rèn luyện đảng viên, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, củng cố công tác quốc phòng - an ninh đều là những bài học quý báu để Chi bộ, Đảng bộ rút kinh nghiệm, tự chỉnh đốn phần đấu vươn lên, xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo, nhân tố quyết định tổ chức mọi thắng lợi của quân và dân Vân Tùng trong giai đoạn cách mạng mới: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975-1985)

Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã mở ra bước ngoặt mới trong lịch sử dân tộc ta. Sự nghiệp cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn: Cả nước độc lập, thống nhất cùng đi lên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Miền Nam giải phóng, Tổ quốc thống nhất, hòa bình được lập lại trên cả nước đã tạo ra khí thế vô cùng phấn khởi trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Hòa trong niềm vui chung đó, Đảng bộ, quân và dân Văn Tùng có thuận lợi rất cơ bản và lớn hơn bất cứ thời kỳ nào trước đây, đó là: Nhân dân được sống trong hòa bình, độc lập, tự do để xây dựng quê hương đất nước. Bên cạnh đó, trải qua quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và kháng chiến chống Mỹ, Chi bộ, Đảng bộ xã Văn Tùng đã có bước trưởng thành, lớn mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Cơ sở chính trị - tinh thần và vật

chất được củng cố, xây dựng và phát triển đồng bộ, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và nâng lên rõ rệt.

Trong niềm vui chung của nhân dân cả nước, chấp hành Nghị quyết số 40 ngày 5-5-1975 của Tỉnh ủy về thực hiện phong trào thi đua "Mừng đất nước Việt Nam hoàn toàn giải phóng" và "Hoàn thành kế hoạch Nhà nước năm 1975" đồng thời căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ xã Vân Tùng đã lãnh đạo, tổ chức các đợt giáo dục, tuyên truyền, học tập, sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và lực lượng vũ trang trong xã về ý nghĩa thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, về những khó khăn, thuận lợi của đất nước, của địa phương, về vai trò trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công tác quốc phòng - quân sự địa phương.

Với tinh thần "Tất cả để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tất cả vì Tổ quốc giàu mạnh và hạnh phúc của nhân dân", Đảng ủy xã do đồng chí Chu Văn Thìn làm Bí thư đã ra Nghị quyết lãnh đạo, tổ chức nhân dân đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, trồng cấy lúa, ngô, khoai, chăn nuôi... trọng tâm là thâm canh lúa 2 vụ, đồng thời phát động toàn dân tự nguyện làm thêm giờ, ngày, tuần lao động xã hội chủ nghĩa, đóng góp tiền, vật chất ủng hộ đồng bào 2 tỉnh Khánh Hòa, Kon Tum kết nghĩa.

Bằng những chủ trương và biện pháp tích cực, cụ thể, phù hợp với tình hình của địa phương, quân và dân

Vân Tùng đã khắc phục khó khăn, thi đua lao động sản xuất, tạo ra những bước chuyển biến mới trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trong phong trào ủng hộ đồng bào 2 tỉnh Khánh Hòa và Kon Tum kết nghĩa, toàn xã đã huy động và đóng góp được gần 100 đồng tiền mặt, 11 con trâu và hàng trăm công cụ lao động sản xuất (kể cả mới), đồ dùng sinh hoạt, học tập gửi lên huyện đúng thời gian.

Trong sản xuất nông nghiệp, mặc dù gặp nhiều khó khăn về thời tiết, giống vốn, công cụ lao động và nguồn nhân lực nhưng xã viên các hợp tác xã vẫn chủ động gieo trồng và thâm canh lúa, hoa màu. Năm 1975, năng suất bình quân đạt từ 3 đến 3,5 tấn/ha, tổng sản lượng lương thực quy thóc toàn xã đạt khoảng 200 tấn. Nhân dân đã sớm hoàn thành nghĩa vụ cho Nhà nước và ủng hộ đồng bào Khánh Hòa, Kon Tum 10 tấn thóc tốt. Các hoạt động chăn nuôi gia súc như trâu, bò, lợn giữ ổn định: đàn trâu khoảng 400 con, đàn lợn gần 1.000 con; đàn gia cầm còn khoảng 10.000 con, so với năm 1974 giảm 500-700 con do nhân dân sử dụng vào việc tổ chức ăn mừng miền Nam giải phóng, đất nước thống nhất và ở xã đã có một số con em trở về địa phương. Trong năm, toàn xã đã bán cho Nhà nước khoảng 3 tấn thực phẩm, chủ yếu là thịt lợn hơi, gà, vịt các loại.

Các lĩnh vực giáo dục, văn hóa - xã hội, y tế... tiếp tục được giữ vững, tiêu biểu và nổi bật trong năm là các hoạt động thông tin, tuyên truyền về thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, về các thành tích lao động sản xuất của nhân dân trong thực hiện phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch nhà nước

năm 1975, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới trong việc cưới, việc tang, trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng.

Năm 1976, là năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng tác động mạnh mẽ đến mọi mặt đời sống chính trị, tư tưởng và kinh tế - xã hội của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta. Ngày 25-4-1976, Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất được tổ chức. Cùng với cử tri cả nước, được sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng bộ, 98% cử tri Văn Tùng đã phấn khởi đi bầu cử. Đến cuối tháng 6-1976, Quốc hội họp đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng của đất nước, trong đó có việc đổi tên nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đổi tên gọi Ủy ban hành chính các cấp thành Ủy ban nhân dân. Cuối năm 1976, từ ngày 14 đến ngày 20-12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tiến hành tại Hà Nội. Đây là Đại hội thống nhất Tổ quốc và đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đại hội đã quyết định các vấn đề về phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm (1976-1980) và đổi tên gọi Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam, đổi tên Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh thành Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

Cùng diễn ra với các sự kiện chính trị quan trọng của Đảng và Nhà nước, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Văn Tùng tích cực đẩy mạnh các phong trào xây dựng địa phương về mọi mặt với nhiệm vụ trung tâm là lao động sản xuất theo các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy và Huyện ủy Ngân Sơn là: Đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm,

tăng cường quản lý chặt chẽ việc cung cấp và sử dụng lương thực, thực phẩm của Nhà nước và "Tiếp tục cuộc vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến nông - lâm nghiệp từ cơ sở".

Để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ, căn cứ vào các chủ trương và nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ xã Vân Tùng đã tăng cường công tác lãnh đạo, giáo dục, tuyên truyền, động viên quân và dân trong xã tích cực thi đua xây dựng hợp tác xã, phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng ngày bầu cử Quốc hội và Đại hội Đảng toàn quốc. Đặc biệt, quyền làm chủ của xã viên và khâu quản lý, phân phối sản phẩm đến tay người lao động được Đảng bộ hết sức quan tâm nên hiệu quả lao động sản xuất các mặt ở địa phương hằng năm đều tăng. Từ năm 1977, Đảng bộ đã tiến hành các đợt học tập, quán triệt những nội dung cơ bản Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 5 năm (1976-1980) gắn với việc thực hiện kế hoạch, chỉ tiêu sản xuất lương thực, chăn nuôi của xã.

Nhờ có nhiều biện pháp cụ thể trong quản lý, sử dụng đất đai canh tác và phong trào thi đua lao động sản xuất của nhân dân trong việc đẩy mạnh 3 cuộc cách mạng (cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học kỹ thuật, cách mạng văn hóa tư tưởng) đồng thời phát huy quyền làm chủ tập thể của xã viên trong mọi hoạt động nên sản xuất nông nghiệp ở Vân Tùng có bước phát triển khá đồng đều cả về năng suất, sản lượng lương thực, hoa màu, chăn nuôi.

Về sản xuất lương thực, từ năm 1976 đến năm 1980, năng suất lúa ở Vân Tùng trung bình đạt từ 3 đến

3,5 tấn/ha, tổng sản lượng thóc bình quân đạt khoảng 300 tấn/năm. Hằng năm toàn xã đã đóng thuế nghĩa vụ lương thực cho Nhà nước khoảng 30 tấn thóc. Đáng chú ý là vào đầu năm 1977, thực hiện Nghị quyết số 49 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về phát động chiến dịch trồng sắn, được sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban quản trị các hợp tác xã đã phát động một phong trào trồng sắn rộng rãi trong các đội sản xuất và xã viên. Do có những biện pháp tổ chức, điều hành về thời gian và sử dụng nhân lực hợp lý, đông đảo xã viên các đội sản xuất đã nhiệt tình hưởng ứng thực hiện. Tính đến tháng 3-1977, nhân dân Vân Tùng đã trồng thêm được gần 10ha, nâng tổng số diện tích trồng sắn trong toàn xã lên 30ha cuối năm 1977, đầu năm 1978, sản lượng sắn tươi thu hoạch được khoảng trên 100 tấn, góp phần nâng cao sản lượng lương thực quy thóc trong xã và đóng góp cho Nhà nước.

Về chăn nuôi trâu, bò, lợn và các loại gia cầm tiếp tục được hợp tác xã và các hộ gia đình xã viên tích cực đầu tư chăm sóc, nhằm thực hiện mục tiêu 7 tấn thóc, 3 con lợn/ha. Năm 1976, toàn xã có khoảng 400 con trâu, bò, mặc dù các gia đình xã viên chăn nuôi nhưng đều là tài sản của hợp tác xã; số trâu, bò là tài sản riêng của các gia đình chiếm không đáng kể. Đến năm 1980, toàn xã có khoảng 500 con, tăng bình quân 7-10 con/mỗi năm. Đàn lợn của hợp tác xã và các hộ gia đình xã viên luôn được chú ý đầu tư về giống, chuồng trại, vệ sinh phòng bệnh nên hằng năm tăng bình quân từ 10 đến 15%; thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên đưa từ 10 đến 15% diện tích canh tác để sản xuất thức ăn, phát triển chăn nuôi, phong trào chăn nuôi trâu, bò, nhất là đàn lợn trong hợp

tác xã có bước phát triển mạnh. Đến năm 1980, toàn xã có khoảng trên 1.000 con lợn, khoảng 50 con lợn nái, trong đó hợp tác xã chăn nuôi và quản lý khoảng 40%. Còn lại bình quân mỗi hộ nuôi 2-3 con. Từ năm 1976 đến năm 1980, mỗi năm hợp tác xã và xã viên ở Vân Tùng bán cho Nhà nước từ 5 đến 7 tấn thực phẩm, chủ yếu là thịt lợn hơi.

Trong thời kỳ này, các hoạt động lao động sản xuất, xây dựng địa phương tuy bị thiên tai, dịch họa chi phối và tác động, nguồn nhân lực lao động bị phân tán, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, Ủy ban nhân dân phần lớn tập trung vào thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc nhưng nền sản xuất nông nghiệp ở Vân Tùng cơ bản vẫn giữ ổn định, trồng trọt và chăn nuôi vẫn có bước phát triển khá. Tuy nhiên, trong quá trình sản xuất theo mô hình hợp tác xã toàn xã, những yếu kém của Đảng ủy và Ban quản trị trong quản lý, điều hành, tổ chức sản xuất, sử dụng nhân lực, phân phối sản phẩm,... cùng với cơ sở vật chất hạ tầng còn lạc hậu, thô sơ... nên công sức lao động của xã viên còn nhiều lãng phí, nguồn thu nhập của xã viên từ kinh tế tập thể còn thấp. Vì vậy, đời sống của nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn, xã viên thiếu thiết tha, gắn bó với hợp tác xã. Thực tế này ở Vân Tùng cũng nằm trong bối cảnh chung của các hợp tác xã nông nghiệp và đối với giai cấp nông dân trong toàn quốc.

Trước tình hình đó, ngày 23-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TU về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp

(gọi tắt là khoán 100). Mục đích khoán 100 là: "Khuyến khích hơn nữa lợi ích chính đáng của người lao động, làm cho mọi người tham gia các khâu trong quá trình sản xuất và quản lý của hợp tác xã đều thực sự gắn bó với sản phẩm cuối cùng...". Mức khoán phải xác định hợp lý và được xã viên thảo luận dân chủ. Tư liệu sản xuất của tập thể phải được quản lý và sử dụng có hiệu quả. Chế độ phân phối sản phẩm phải được cải tiến để người lao động gắn bó với sản phẩm cuối cùng.

Quán triệt Chỉ thị 100 và thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã đã tổ chức học tập, phổ biến cho 100% cán bộ, đảng viên, Ban quản trị, đội trưởng, đội phó, các tổ chuyên môn sau đó mở rộng ra học tập trong toàn thể xã viên. Nội dung chính tập trung vào các vấn đề là khoán cho xã viên trồng cấy trên một diện tích nhất định, trong đó người xã viên thường làm 3 khâu: cấy, chăm sóc, thu hoạch; hợp tác xã thực hiện 5 khâu: làm đất, giống, phân bón, thủy lợi và phân phối sản phẩm, nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng thêm kết quả. Sau khi học tập, thảo luận kỹ và trên cơ sở đánh giá phân loại ruộng đất, định mức kỹ thuật, chất lượng các loại công cụ lao động, đầu tư vốn, giống... đồng thời thực hiện phương châm đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Chỉ sau một thời gian ngắn, toàn bộ diện tích canh tác trong hợp tác xã đã được giao khoán cho xã viên. Trâu, bò, sức kéo được phân theo nhóm lao động và hộ gia đình xã viên. Tình trạng "đánh trống, ghi tên" "dong công, phóng điểm", lãng phí thời gian trong lao động sản xuất ở Vân Tùng cơ bản chấm dứt. Một phong trào lao động sản xuất mới với khí thế

phấn khởi của xã viên đã đẩy lên mạnh mẽ khắp các thôn, bản, đội sản xuất và bà con xã viên ở Vân Tùng.

Qua hơn 1 năm thực hiện cơ chế khoán mới trong sản xuất nông nghiệp, chủ yếu là cây lương thực, thời gian lao động tăng lên từ 2 đến 3 giờ/ngày, số người lao động trên đồng ruộng tăng lên từ 20 đến 40%. Điển hình là xã viên các đội sản xuất ở các hợp tác xã Cốc Lùng, Bản Liềng, Bản Piêng... Nhiều gia đình xã viên đạt năng suất cao trên diện tích ruộng khoán. Sản lượng lương thực toàn xã năm 1983 tăng 8% so với năm 1982 và tăng hơn 12% so với năm 1981.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo hợp tác xã thực hiện "Chỉ thị khoán 100", mặc dù bị nhiều tác động và ảnh hưởng khách quan do cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt của đối phương gây ra nhưng Đảng bộ vừa làm vừa rút kinh nghiệm, tăng cường công tác lãnh đạo trong sản xuất nên từ năm 1983 đến những năm sau, sản xuất nông nghiệp ở Vân Tùng có bước phát triển mới cả về trồng trọt và chăn nuôi. Đến năm 1985, các chỉ tiêu kinh tế trong sản xuất nông nghiệp ở Vân Tùng như: Lúa, ngô, sắn, khoai, chăn nuôi đều tăng bình quân từ 8 đến 10%, riêng sản lượng lương thực quy thóc đạt gần 600 tấn, Vân Tùng đã đóng thuế nhanh, gọn cho Nhà nước trên 60 tấn.

Cùng với lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất, phát triển kinh tế, các lĩnh vực giáo dục, văn hóa - xã hội luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo chặt chẽ. Công tác giáo dục phổ thông và bổ túc văn hóa có bước phát triển cả về chất lượng, số lượng. Phong trào dạy tốt, học tốt được duy trì có chất lượng ở các cấp học. Đội ngũ

giáo viên được bồi dưỡng kiến thức thường xuyên và từng bước tiêu chuẩn hóa trong dạy học. Tỷ lệ học sinh lên lớp và chuyển cấp hằng năm đạt trên 90%, số học sinh khá, giỏi đạt trên 15%. Học sinh là con nhà nghèo, con các đối tượng gia đình chính sách được miễn giảm học phí. Đến năm học 1984-1985, số học sinh cấp III có gần 20 em, số học sinh cấp I, II có khoảng 400 em; số học sinh lớp mẫu giáo lớn tuổi, nhỏ tuổi có trên 200 cháu. Toàn xã có khoảng 40 phòng học, trong đó có 1/3 số phòng học được xây dựng theo hướng kiên cố và bán kiên cố. Một số thiết bị dạy và học như: dụng cụ thí nghiệm và hàng chục bộ bàn ghế học sinh được mua sắm đã tạo nhiều thuận lợi cho thầy cô giáo và học sinh nâng cao chất lượng dạy và học.

Công tác thông tin văn hóa thường xuyên hoạt động tích cực tuyên truyền đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong nhân dân. Nổi bật nhất là các hoạt động tuyên truyền, phổ biến tin tức thời sự về các hoạt động của nhân dân trong xây dựng địa phương, sẵn sàng chiến đấu, chi viện sức người, sức của đáp ứng yêu cầu cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và tình hình lao động sản xuất của nhân dân trong thực hiện khoán 100 của Đảng.

Công tác chính sách hậu phương quân đội tiếp tục được thực hiện chu đáo và tích cực, nhất là đối với các gia đình thương binh, liệt sĩ như: Giải quyết tồn đọng sau chiến tranh, hoàn chỉnh hồ sơ báo tử, các văn bản thủ tục trợ cấp, bố trí việc làm hợp lý cho thương binh, bộ đội còn sức khỏe, hướng dẫn anh em kê khai, đề nghị cấp trên khen thưởng huân chương, huy chương Kháng

chiến. Bên cạnh đó, Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân còn thường xuyên thăm hỏi, động viên giúp đỡ anh em về công sức, vật chất, hỗ trợ các gia đình neo đơn thiếu ăn lúc giáp hạt hoặc không may gặp thiên tai, hoạn nạn.

Để đạt được những thành tích đáng phấn khởi trên các lĩnh vực xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ xã đã thường xuyên thực hiện tốt nhiệm vụ củng cố, xây dựng Đảng bộ, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện và phát huy tốt các vai trò, chức năng của các tổ chức, đoàn thể.

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Ngân Sơn, công tác xây dựng Đảng bộ luôn được chú trọng xây dựng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Từ năm 1975 đến năm 1985, Đảng bộ đều tổ chức cho 100% đảng viên học tập, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và của Đảng bộ, tổ chức cho đảng viên đăng ký phấn đấu thực hiện 5 tiêu chuẩn của người đảng viên. Trong quá trình đó, Đảng bộ đã nghiêm túc tổ chức thực hiện các kỳ Đại hội Đảng bộ, Chi bộ theo quy định. Từ tháng 4-1975 đến tháng 4-1985, Đảng bộ đã tổ chức 4 kỳ Đại hội và chỉ đạo các chi bộ Đại hội nhiệm kỳ cấp mình. Qua mỗi kỳ Đại hội, chất lượng cấp ủy viên, số lượng đảng viên không ngừng được củng cố, kiện toàn. Mỗi nhiệm kỳ Đại hội, Ban chấp hành Đảng bộ do Đại hội bầu thường có từ 9 đến 11 ủy viên, Ban thường vụ có 3 đồng chí. Về công tác tổ chức, đáng chú ý trong Đảng bộ là đã có một số lớn bộ đội chống Mỹ hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương. Nhiều đồng chí là đảng viên được rèn luyện, trưởng thành trong quân đội đã

được bố trí tham gia cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, Ban quản trị hợp tác xã, cán bộ đội sản xuất. Do đó, chất lượng lãnh đạo của Đảng bộ được tăng cường hơn trước. Vai trò tiên phong, gương mẫu đi đầu trong các phong trào xây dựng địa phương của đảng viên được phát huy, được nhân dân tin tưởng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho đảng viên hàng năm luôn được chú trọng và quan tâm. Từ năm 1975 đến năm 1985, hơn 70% số đảng viên là Bí thư, cấp ủy, cán bộ lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể, Ban quản trị hợp tác xã được tham gia các lớp học tập chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý hành chính - kinh tế ở Trường Đảng huyện, hơn 10% được đi học ở Trường Đảng tỉnh. Công tác kiểm tra giữ gìn kỷ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc, có lý, có tình. Số cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, ý thức tổ chức kỷ luật chưa tốt, như biểu hiện mất đoàn kết, kèn cựa địa vị, gây bè phái... được phát hiện kịp thời, được giáo dục, kiểm điểm và xử lý nghiêm minh. Vì vậy, tổ chức Đảng và đảng viên ngày càng được xây dựng vững mạnh, số đảng viên trung bình đã cố gắng vươn lên, số đảng viên yếu kém giảm. Từ năm 1980 trở đi, Đảng bộ Vân Tùng đã mở các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, trong đó có việc bình xét đảng viên để phát thẻ Đảng nhân các ngày lễ trong năm 3-2; 19-5; 2-9; 7-11. Trong hai năm 1980-1981, Đảng bộ đã trang trọng tổ chức lễ phát thẻ đảng viên cho hơn 80% số đảng viên tiêu biểu trong Đảng bộ. Mỗi lần phát thẻ đảng viên đều được gắn với việc nâng cao chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên. Cũng qua đó, chính quyền,

Mặt trận, các tổ chức đoàn thể được củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức, điều hành, tập hợp quần chúng đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng địa phương. Công tác phát triển đảng viên mới được quan tâm chú trọng thông qua các hoạt động của quần chúng để bồi dưỡng, tuyển chọn. Từ năm 1975 đến năm 1985, Đảng bộ đã kết nạp được 2 đảng viên mới, trong đó có 1 nữ. Đến năm 1985, toàn Đảng bộ có gần 80 đảng viên sinh hoạt ở 6 chi bộ, không có Chi bộ yếu kém.

Ủy ban nhân dân, Mặt trận, các đoàn thể luôn được củng cố, kiện toàn qua các kỳ Đại hội Đảng và sự phân công của cấp ủy, Chi bộ và Đảng bộ đã tích cực, chủ động phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Ngày 15-5-1977, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân trong xã hoàn thành tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp tỉnh, huyện, xã với 98% cử tri đi bầu. Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng có 19 đại biểu, trong đó có 14 đảng viên, 5 quần chúng xuất sắc. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Quốc Hữu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Sau đó, đội ngũ cán bộ các ban, ngành, đoàn thể được kiện toàn đầy đủ và thường mỗi nhiệm kỳ Ủy ban nhân dân có từ 5 đến 7 ủy viên. Ngày 26-4-1981, trên 98% cử tri toàn xã tham gia bầu cử Quốc hội khóa VII và Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng có 19 đại biểu, trong đó có 15 đảng viên, 4 quần chúng xuất sắc. Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Chu Đức Hiền làm Chủ tịch. Ngày 19-4-1987, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa VIII và Hội đồng nhân dân các cấp thành công tốt đẹp, an toàn, tiết kiệm. Toàn xã đã có 98% cử tri tham gia bỏ phiếu.

Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng có 17 đại biểu, trong đó có 14 đảng viên, 3 quần chúng xuất sắc. Đồng chí Lý Xuân Liồng được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Qua các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân, Đại hội các đoàn thể, bầu Ban quản trị hợp tác xã, Đảng ủy đều lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, chủ động phân công, giới thiệu những đảng viên có phẩm chất, năng lực chuyên môn nghiệp vụ tham gia đảm nhiệm các cương vị chủ chốt. Bởi vậy, khối chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể, hợp tác xã thường xuyên hoạt động có hiệu quả, đáp ứng các nhiệm vụ của cơ quan, ngành mình phụ trách.

Bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã luôn tăng cường các biện pháp tuyên truyền, vận động, tập hợp hội viên thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn trật tự an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang, làm tròn nghĩa vụ đóng góp sức người, sức của trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã Vân Tùng do đồng chí Phan Văn Điều (1974-1984) làm Bí thư đã cùng các đồng chí trong Ban chấp hành Đoàn xã thường xuyên thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cho các đoàn viên thanh niên. Thông qua các hoạt động xung kích của tuổi trẻ và cuộc hành quân "Theo bước chân người anh hùng", đoàn viên thanh niên trong xã đã đẩy mạnh phong trào thi đua "Ba xung kích làm chủ tập thể"... Gương mẫu đi đầu trong lao động sản xuất, xây dựng lực lượng vũ trang và lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc. Từ trong

các phong trào xây dựng địa phương, các tổ chức cơ sở Đoàn đã giới thiệu hàng chục đoàn viên ưu tú đi học các lớp đối tượng Đảng, được các tổ chức Đảng đề cử, giới thiệu đảm nhiệm các cương vị chủ chốt trong chính quyền, đoàn thể, hợp tác xã.

Hưởng ứng phong trào "Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", do Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động, Hội phụ nữ xã do đồng chí Lý Thị Sèn (1980-1991) làm Chủ tịch cùng với các đồng chí trong Ban chấp hành Hội đã thường xuyên tiến hành các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, vận động, tập hợp hội viên đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, vận động nhân dân làm tốt công tác chính sách hậu phương quân đội, động viên người thân lên đường bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, Hội phụ nữ xã còn là lực lượng nòng cốt đi đầu trong phong trào giúp đỡ, ủng hộ quân và dân biên giới. Từ những kết quả đạt được trong phong trào xây dựng địa phương. Trong xây dựng gia đình văn hóa mới, hàng trăm chị em là xã viên, là cán bộ, chiến sĩ dân quân, cán bộ đoàn, giáo viên... đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Phụ nữ hai giỏi".

Tuy nhiên, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các đoàn thể còn một số hạn chế như: phong trào Đoàn có lúc, có nơi hoạt động còn rời rạc, nội dung còn nghèo nàn, hình thức chưa phong phú, chưa phù hợp với tuổi trẻ, vai trò người phụ nữ chưa được đề cao... tính giáo dục, thuyết phục, động viên các đoàn thể, hội viên chưa thực sự thấu đáo và triệt để.

Đồng thời với các hoạt động lãnh đạo củng cố, xây dựng hệ thống chính trị và tổ chức nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội xây dựng Tổ quốc, Đảng bộ Vân Tùng còn hết sức quan tâm lãnh đạo, tổ chức quân và dân trong xã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Sau ngày giải phóng miền Nam, Tổ quốc thống nhất, tháng 9-1975, Hội nghị lần thứ 24 (khóa III) Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết về nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, trong đó xác định nhiệm vụ quốc phòng - an ninh là: Ra sức bảo vệ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta... Tiếp đó, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV (12-1976) xác định nhiệm vụ quốc phòng trong thời kỳ mới: "Xây dựng đất nước phải đi đôi với bảo vệ đất nước..." và "xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân hùng mạnh".

Quán triệt, chấp hành và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và được sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, ngay từ cuối năm 1975, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng luôn nâng cao cảnh giác cách mạng trước những âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch. Từ đó, Đảng bộ luôn chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong xã tích cực, chủ động xây dựng tiềm lực quốc phòng - an ninh, tăng cường các hoạt động giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ cuộc sống lao động hòa bình của nhân dân.

Từ tình hình thực tế của địa phương và căn cứ vào sự chỉ đạo, chỉ huy của Ban chỉ huy quân sự huyện, Ban chỉ huy quân sự xã do các đồng chí Hoàng Văn Lù,

Bàn Chiêu Liêu, Lý Xuân Liòng (1972 - 12.1983) làm Chỉ huy trưởng cùng với các đồng chí trong Ban chỉ huy quân sự xã luôn đề cao trách nhiệm, tham mưu đắc lực cho Đảng ủy thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về công tác quốc phòng toàn dân, đường lối, nhiệm vụ quân sự của Đảng cho cán bộ, đảng viên, lực lượng dân quân và nhân dân. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, tổ chức, động viên các lực lượng của toàn dân tham gia các hoạt động quốc phòng - an ninh, bảo đảm đáp ứng mọi yêu cầu của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Căn cứ vào Nghị quyết hàng năm của Đảng bộ, trung đội dân quân xã Vân Tùng, lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân đánh giặc và xây dựng địa phương tiếp tục được xây dựng, tổ chức biên chế hợp lý theo quy định của cấp trên. Hằng năm, lực lượng dân quân được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện quân sự đầy đủ các nội dung, chương trình quy định, quân số bảo đảm 98%. Qua kiểm tra đánh giá chất lượng huấn luyện, 100% đạt yêu cầu, trong đó có trên 40% các tiểu đội, tổ chuyên môn, cá nhân đạt từ khá, giỏi trở lên. Lực lượng dự bị được đăng ký, quản lý, tổ chức chặt chẽ theo các đơn vị thôn, bản, đội sản xuất, được báo động kiểm tra, tổ chức huấn luyện và thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của cấp trên. Trong 3 năm (1976-1978), toàn xã đã có hơn 40 thanh niên nhập ngũ. Trong công tác bảo đảm giữ gìn trật tự trị an, Ban công an xã đã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy quân sự xã xây dựng kế hoạch, phương án tác chiến, giữ gìn trật tự trị an, kế hoạch huy động lực lượng người và cơ sở vật chất

sát với điều kiện cụ thể của địa phương, được cấp trên kiểm tra, phê duyệt, được diễn tập thử theo các tình huống giả định, đạt kết quả tốt. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc mà nòng cốt là lực lượng công an xã và các tổ an ninh nhân dân được phát động và thực hiện rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở Vân Tùng luôn giữ ổn định, tạo thuận lợi cho các hoạt động lao động sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

Từ năm 1978, trên tuyến biên giới phía Tây Nam và phía Bắc nước ta, các thế lực phản động và thù địch tăng cường các hoạt động quân sự vi phạm nghiêm trọng chủ quyền độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc. Trước tình hình đó, căn cứ vào các chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ngày 5-8-1978, Ban thường vụ Tỉnh ủy họp ra Nghị quyết thành lập cơ quan chỉ huy quân sự thống nhất các cấp. Cuối tháng 9-1978¹, Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã Vân Tùng được thành lập do đồng chí Lý Xuân Liông, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự xã làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Mã Văn Bàn, Bí thư Đảng ủy xã làm Chính trị viên và một số các đồng chí ủy viên khác.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã sau khi được nghe phổ biến, quán triệt những yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới đã nhanh chóng phổ biến, quán triệt tình hình cho toàn thể cán bộ, đảng viên, lực lượng dân quân, dự bị động viên và

1. Ngày 23-10-1978 xã Ngân Sơn và xã Vân Tùng hợp nhất thành 1 xã, lấy tên là xã Vân Tùng.

nhân dân. Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã đã tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân triển khai các kế hoạch, phương án tác chiến, phương án giữ gìn trật tự trị an trong toàn xã. Lực lượng dân quân, lực lượng dự bị nhanh chóng được kiểm tra, kiện toàn về tổ chức, biên chế và đội ngũ cán bộ chỉ huy, phương án chiến đấu tại chỗ, nguồn nhân lực và công tác bảo đảm vật chất được tăng cường. Lực lượng chiến đấu tại chỗ của quân và dân Vân Tùng được giao nhiệm vụ bảo vệ khu trung tâm huyện. Ban chỉ huy quân sự xã thống nhất thông qua, duyệt kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực, nguồn vật chất bảo đảm phục vụ chiến đấu tại chỗ, phòng chống bạo loạn và chi viện cho phía trước. Các hoạt động bảo đảm giao thông, vận chuyển lương thực, thực phẩm, phòng không sơ tán, cứu chữa thương binh được giao nhiệm vụ cụ thể cho các tiểu đội, trung đội dân quân và các tổ chức, đoàn thể. Với ý chí và tinh thần "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", đến đầu tháng 10-1978, lực lượng vũ trang Vân Tùng đã được huy động, tập trung biên chế thành 1 đại đội bộ binh và 4 tiểu đội: Thông tin, trinh sát, quân y, hậu cần; mỗi tiểu đội có từ 10 đến 15 chiến sĩ. Tổng quân số được biên chế, sẵn sàng chiến đấu và sẵn sàng chi viện cho phía trước gồm hơn 100 cán bộ, chiến sĩ, trong đó đảng viên chiếm khoảng 6%, đoàn viên thanh niên chiếm gần 90%, tỷ lệ nữ chiếm gần 30%. Đây là một trong những thời điểm lịch sử mà Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã huy động và tập trung được một nguồn nhân lực, vật lực, tài lực lớn nhất bảo đảm cho cuộc chiến đấu bảo vệ chủ quyền và nền độc lập, tự do của Tổ quốc sau năm 1975.

Đối với cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang xã, thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, quán triệt các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên, lực lượng vũ trang Vân Tùng luôn thể hiện rõ ý chí quyết tâm chiến đấu cao theo 3 nội dung của cuộc vận động "Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang" do Ban Bí thư Trung ương Đảng phát động tháng 12-1978¹.

Song song với các hoạt động sẵn sàng chiến đấu và chi viện cho phía trước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng vẫn luôn bình tĩnh, chủ động và tự tin. Mọi hoạt động sản xuất, học tập, công tác, sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, học sinh và nhân dân vẫn diễn ra nhịp nhàng, sôi động với khí thế thi đua hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đặc biệt chỉ trong một thời gian ngắn, quân và dân Vân Tùng đã hoàn thành nhanh, gọn gần 1.000 cây chông tre dài từ 1 đến 1,5m, có chất lượng tốt và nộp lên huyện đúng thời gian quy định để chuyển lên các tỉnh biên giới.

Đầu năm 1979, trước những diễn biến ngày càng gay gắt xảy ra trên toàn tuyến biên giới phía Bắc, ngày 8-1-1979, Thường vụ Quân ủy Trung ương ra chỉ thị sẵn sàng chiến đấu.

Tại Vân Tùng, Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã Vân Tùng đã nhanh chóng chỉ đạo, chỉ huy, tổ chức các lực lượng củng cố, xây dựng thế trận, tu sửa công sự trận địa, huấn luyện bổ sung, bố trí đội hình, sử dụng lực lượng chiến đấu tại chỗ và sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho phía trước.

1. Ngày 29-12-1978, huyện Ngân Sơn được tách ra khỏi tỉnh Bắc Thái sáp nhập vào tỉnh Cao Bằng.

Ngày 17-2-1979, chiến tranh biên giới đã nổ ra trên toàn tuyến biên giới phía Bắc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Ngày 5-3-1979, sau những đòn bị quân và dân ta trừng trị đích đáng cùng với sự phản đối mạnh mẽ của dư luận quốc tế và trong nước, đối phương buộc phải rút hết quân về nước.

Khi nổ ra chiến tranh ở biên giới phía Bắc, theo kế hoạch và phương án tác chiến được xây dựng, Đảng bộ, quân và dân trong xã đã dấy lên một phong trào thi đua mạnh mẽ, sục sôi ý chí quyết tâm chiến đấu tiêu diệt quân xâm lược, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền và nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Lực lượng dân quân tự vệ và các tầng lớp nhân dân trong xã theo kế hoạch đã nhanh chóng tập trung sức người, sức của bảo đảm cho nhiệm vụ chiến đấu của bộ đội, quân và dân phía trước, tiếp nhận một số vũ khí trang bị cho dân quân tự vệ, đồng thời bảo đảm cho yêu cầu sẵn sàng chiến đấu ở địa phương. Ban chỉ huy quân sự thống nhất xã tổ chức 1 trung đội, gồm 3 tiểu đội và phân công cụ thể: 1 tiểu đội hỏa lực; 1 tiểu đội buộc gói mìn chống xe tăng; 1 tiểu đội xây dựng vật cản. Các lực lượng khác xây dựng công sự, hầm hào sẵn sàng chiến đấu và huy động nhân dân đào hầm, hào phòng tránh, sẵn sàng sơ tán người, tài sản vào rừng sâu. Đại đội cơ động chiến đấu của xã sẵn sàng có lệnh là lên đường chi viện cho phía trước.

Đi đôi với công tác sẵn sàng chiến đấu, Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể ở Vân Tùng đã chủ động nêu cao tinh thần trách nhiệm điều hành, tổ chức bố trí, hàng nghìn đồng bào từ Cao Bằng sơ tán về địa phương,

tạo mọi thuận lợi để đồng bào ổn định cuộc sống và sinh hoạt. Đồng thời tích cực vận động nhân dân đóng góp lương thực, thực phẩm, hàng hóa ủng hộ bộ đội, quân và dân biên giới, đồng thời hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển quân chi viện cho phía trước chiến đấu. Ngay trong tháng 2-1979, hơn 100 cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên ưu tú ở Vân Tùng đã hăng hái đề nghị xã và huyện cho lên đường chiến đấu, phục vụ chiến đấu ở phía trước. Trong đợt nhập ngũ cuối tháng 2-1979, toàn xã có 16 thanh niên ưu tú lên đường cầm súng trực tiếp chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Đến cuối năm 1979, với 3 đợt tuyển quân, hơn 20 thanh niên trong xã lại lên đường bổ sung cho các đơn vị bộ đội ở các huyện biên giới.

Trong khi phải tập trung lãnh đạo quân và dân trong xã luôn sẵn sàng chiến đấu và huy động sức người, sức của cho Mặt trận biên giới nhưng Đảng bộ luôn quan tâm chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức các ban ngành, đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt các hoạt động "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa". Toàn xã có gần 200 gia đình có công với nước, liệt sĩ, thương binh, bệnh binh đã thường xuyên được chăm lo chu đáo, được các tổ chức, đoàn thể, hợp tác xã giúp đỡ về công sức, vật liệu làm nhà ở, sửa chữa lại nhà, được ưu tiên điều hòa, trợ giúp lương thực, nhận ruộng tốt, gần nhà... Các gia đình có người đi bộ đội, tham gia phục vụ biên giới, lực lượng dân quân... được quan tâm giúp đỡ về vật chất, tinh thần. Số con em các gia đình chính sách thường xuyên được quan tâm chăm sóc, giáo dục. Để động viên các gia đình chính sách gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước,

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã phát động phong trào xây dựng "Người công dân kiểu mẫu", "Gia đình cách mạng kiểu mẫu". Đến năm 1985, toàn xã đã có 80% gia đình chính sách đạt danh hiệu "Gia đình cách mạng kiểu mẫu".

Về công tác quốc phòng - quân sự địa phương, nhiệm vụ xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang trong xã tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là từ năm 1982, sau khi Đảng bộ, lực lượng vũ trang và nhân dân được tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 11, ngày 13-10-1981 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về nhiệm vụ "Xây dựng pháo đài quân sự huyện". Ban chỉ huy quân sự xã do đồng chí Lý Xuân Liòng làm Chỉ huy trưởng (7.1978 - 3.1987) đã tham mưu, xây dựng kế hoạch, nội dung về triển khai "Xây dựng pháo đài quân sự huyện". Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác lãnh đạo và tổ chức nhân dân tích cực thực hiện các nội dung xây dựng về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, trong đó lấy xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh làm trọng tâm. Là một bộ phận của pháo đài quân sự huyện đồng thời lại nằm ở vị trí trung tâm của huyện, hàng năm Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tốt các đợt học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân nâng cao nhận thức về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Từ đó nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu, chủ động, tích cực phòng chống làm thất bại kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù. Trên cơ sở xây dựng lực lượng chính trị, tinh thần và ý chí

của toàn dân, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, động viên nhân dân và lực lượng vũ trang trong xã đẩy mạnh các hoạt động xây dựng cơ sở vật chất, chuẩn bị các phương án tác chiến, kế hoạch huy động vật chất, xây dựng các khu căn cứ hậu cần, sở chỉ huy, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng - an ninh. Ban chỉ huy quân sự xã tiếp tục củng cố, xây dựng trung đội dân quân và các tổ, đội chuyên môn nâng cao chất lượng kỹ thuật, chiến thuật, sẵn sàng chiến đấu. Lực lượng dân quân rộng rãi thường xuyên được đăng ký quản lý, tổ chức huấn luyện, biên chế chặt chẽ, sắp xếp theo mô hình 3 lực lượng, thường xuyên được tổ chức báo động, diễn tập theo các phương án tác chiến. Từ năm 1983 đến năm 1985, lực lượng dân quân trong quá trình huấn luyện đã tiến hành kết hợp với làm kinh tế, làm thủy lợi, giao thông, làm trong sạch địa bàn... đã thiết thực giải quyết được nhiều công việc cấp bách của địa phương và đạt hiệu quả kinh tế cao. Qua các đợt huấn luyện, diễn tập, trình độ năng lực tổ chức, chỉ huy của đội ngũ cán bộ trung đội, tiểu đội được nâng lên rõ rệt, khả năng sẵn sàng chiến đấu, phục vụ chiến đấu của lực lượng vũ trang và ý thức xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện được nâng lên.

Phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của quê hương, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã liên tục nhiều năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ động viên tuyển quân tham gia bảo vệ biên giới và xây dựng quân đội. Từ năm 1980 đến năm 1985, hơn 60 thanh niên ưu

tú của nhân dân Vân Tùng đã hăng hái, xung phong lên đường nhập ngũ, hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Với những cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cùng với sự phấn đấu nỗ lực của quân và dân trong xã, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã góp phần xứng đáng xây dựng Ngân Sơn trở thành pháo đài quân sự huyện ngày càng vững mạnh cả về chính trị, quân sự và cơ sở vật chất, thiết thực bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ cuộc sống lao động hòa bình của nhân dân.

Tuy nhiên, trong điều kiện đất nước vừa có hòa bình, vừa phải đối phó với kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của kẻ thù, mặc dù Đảng bộ đã tập trung sự lãnh đạo, tăng cường giáo dục, tuyên truyền, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương nhưng nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội của xã vẫn còn nhiều hạn chế, có mặt còn yếu kém. Cơ cấu kinh tế tuy đã được phân vùng chuyên canh song phát triển chậm, nhất là thực hiện cơ chế khoán 100 ở Vân Tùng ngày càng bộc lộ rõ những điểm không hợp lý làm cho thu nhập của xã viên bị giảm sút, đời sống của nhân dân còn gặp rất nhiều khó khăn.

Song trải qua 10 năm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, những kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và những mặt còn tồn tại, yếu kém của Đảng bộ đều là bài học kinh nghiệm hết sức quý báu để Đảng bộ vươn lên tự chỉnh đốn, khẳng định mình để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân tiếp tục thực hiện và hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Chương V

THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ TIẾN TRÌNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1986-2010)

Sau 10 năm tiến hành sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, thứ V, nhân dân ta đã phần đầu giành được nhiều thành tựu có ý nghĩa hết sức quan trọng trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đồng thời bảo vệ vững chắc toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền và nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Song, do cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài từ những năm 70 của thế kỷ XX làm cho sản xuất bị đình đốn, lạm phát trầm trọng, giá cả tăng vọt, trên lĩnh vực văn hóa, xã hội nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp. Trong khi đó, các thế lực phản động và thù địch ngày càng đẩy mạnh cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt làm cho đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân ta gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, sau đợt tổng điều chỉnh giá - lương - tiền năm 1985, nền kinh tế của đất nước ngày càng lâm vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng.

Trước tình hình đó, Đảng ta đã kịp thời tiếp thu những ý kiến xây dựng của toàn Đảng, toàn dân và quyết định triệu tập Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI để tìm ra hướng đi mới, tiếp tục lãnh đạo, tổ chức nhân dân ta vững bước đi lên thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-2000)

Bước vào thực hiện nhiệm vụ năm 1986, nhân dân và lực lượng vũ trang huyện Ngân Sơn nói chung và xã Vân Tùng nói riêng tuy đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực xây dựng địa phương nhưng nhìn chung vẫn còn nhiều tồn tại, yếu kém. Vân Tùng là một xã thuần nông nhưng cơ sở kinh tế - xã hội phát triển chậm, chưa khai thác và phát huy hết thế mạnh của địa phương, cơ sở vật chất - kỹ thuật còn nghèo nàn, trình độ canh tác lạc hậu, năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ còn nhiều hạn chế cùng với những rào cản do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước còn nặng nề. Cơ chế khoán 100 ngày càng bộc lộ nhiều hạn chế, nền kinh tế chủ yếu vẫn là tự cung, tự cấp là những khó khăn, thách thức rất gay gắt đối với Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng.

Trước thực trạng đó, được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện, Đảng bộ xã Vân Tùng đã tổ chức các hội nghị của Đảng,

quân - dân - chính - đảng hợp bàn đánh giá tình hình toàn diện các lĩnh vực của xã, đề ra những biện pháp, cách thức cụ thể từng bước tháo gỡ những khó khăn để lãnh đạo, tổ chức nhân dân tiếp tục phát huy những thuận lợi, phát động các phong trào thi đua xây dựng địa phương vững mạnh toàn diện, trong đó, nhiệm vụ quan trọng là đẩy mạnh các hoạt động sản xuất lương thực, thực phẩm, ổn định và từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Từ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, ngay từ đầu năm 1986, Đảng ủy Vân Tùng đã chỉ đạo, tổ chức cho toàn Đảng bộ học tập, quán triệt sâu sắc nội dung Chỉ thị số 79-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thực hiện cuộc vận động tự phê bình và phê bình trong Đảng, Chỉ thị số 03 của Ban thường vụ Huyện ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thông qua học tập, quán triệt nội dung các chỉ thị của Đảng, cấp ủy, Chi bộ, đội ngũ đảng viên đã nâng cao được trách nhiệm của người đảng viên, của tổ chức Đảng trước những tình hình khó khăn của đất nước và địa phương mình, nội bộ Đảng thêm đoàn kết, thống nhất ý chí cao, toàn Đảng bộ có thêm điều kiện để tuyển chọn những đảng viên có năng lực, phẩm chất đạo đức bầu vào cấp ủy viên mới.

Đến giữa năm 1986, Đại hội nhiệm kỳ Chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã ở Vân Tùng được tổ chức xong với 15 cấp ủy viên của 5 chi bộ, trong đó có trên 60% số cấp ủy viên mới.

Tháng 8-1986, căn cứ vào các chỉ thị và hướng dẫn của Huyện ủy, Đại hội Đảng bộ xã Vân Tùng khóa XIII

được tổ chức với sự tham gia của trên 80 đảng viên. Cùng với việc đóng góp ý kiến vào báo cáo chính trị của Đại hội, các đại biểu đã có nhiều ý kiến đóng góp xây dựng các văn kiện của Đại hội Đảng bộ huyện, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Đây là một dịp thuận lợi rất lớn cho các đại biểu dự Đại hội thảo luận, tiếp xúc với những quan điểm đổi mới của Đảng. Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ khóa XIII gồm 7 đồng chí; Ban thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Chu Đức Hiền được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lý Xuân Liông được bầu làm Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Đại hội đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, học tập, công tác, giữ gìn và củng cố an ninh quốc phòng lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ huyện, Đại hội Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đảng toàn quốc.

Tháng 12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, trước hết là đổi mới tư duy về kinh tế và tập trung vào 3 nội dung chính là:

- Bố trí lại cơ cấu sản xuất, tập trung đầu tư sức người, sức của vào thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn là: Lương thực, thực phẩm; hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

- Xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xác định nền kinh tế nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ.

- Đổi mới công tác quản lý, xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, xây dựng cơ chế kế hoạch hóa theo phương thức hạch toán kinh tế xã hội chủ nghĩa.

Từ các nội dung chỉ thị, nghị quyết theo tinh thần đổi mới của cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, đầu năm 1987, Đảng bộ xã Vân Tùng đã tổ chức học tập, quán triệt cho 100% cán bộ, đảng viên, sau đó mở các đợt tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở đó, Đảng ủy xã Vân Tùng đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động 2 năm (1987-1988) nhằm phát huy mạnh mẽ phong trào thi đua lao động sản xuất, từng bước đưa chủ trương, chính sách của Đảng vào cuộc sống của nhân dân.

Với tư duy và hành động đổi mới, nhất là đổi mới tư duy về kinh tế, Đảng bộ xã đã xác định nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, sản xuất lương thực, thực phẩm là mục tiêu số 1. Tuy nhiên, trong các năm 1987-1988, mặc dù Đảng bộ đã tập trung nhiều công sức lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các chỉ tiêu kinh tế nhưng kết quả đạt được trong sản xuất lương thực, thực phẩm tăng không đáng kể, sức sản xuất chưa được "bung ra" mạnh mẽ, động lực người lao động chưa được khuyến khích và phát huy. Thực ra, đây cũng là tình trạng chung của các hợp tác xã nông nghiệp trong toàn tỉnh.

Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-CT/TƯ "Về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế trong nông nghiệp", xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ xã viên là đơn vị nhận khoán. Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị (gọi tắt là khoán 10) đã giải phóng sức lao động trong sản xuất, giải quyết tốt các mối quan hệ trong phân phối sản phẩm (lợi ích người lao động, tập thể và Nhà nước) mở rộng quyền

làm chủ, đề cao pháp chế xã hội chủ nghĩa; đổi mới công tác tổ chức và cán bộ.

Để không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và tổ chức nhân dân xây dựng địa phương, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp theo cơ chế khoán 10, giữa tháng 8-1988, Đảng bộ xã đã tổ chức cho 100% cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị về thực hiện cuộc vận động làm trong sạch Đảng, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, nâng cao năng lực quản lý của bộ máy Nhà nước và làm lành mạnh các quan hệ xã hội, thực hiện công bằng xã hội nhằm hoàn thành thắng lợi 3 chương trình kinh tế lớn là: Lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Thông qua học tập, nhận thức và trách nhiệm của đảng viên được nâng lên một bước mới, tinh thần dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ đảng viên được đề cao, nhất là trong việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng phương thức khoán, công tác quản lý hợp tác xã.

Bám sát sự chỉ đạo của Huyện ủy và được sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn, Đảng ủy xã Vân Tùng đã thành lập Ban chỉ đạo khoán 10, tiến hành điều tra, đo lại toàn bộ diện tích đất canh tác, phân hạng đất, phân loại hộ xã viên, xác định lại năng suất cho từng vùng. Ban chủ nhiệm hợp tác xã được kiện toàn theo hướng tinh gọn, gồm 1 chủ nhiệm, 2 phó chủ nhiệm và 1 nhân viên kế toán. Xã viên nhận ruộng khoán trực tiếp với Ban chủ nhiệm hợp tác xã. Đặc biệt, Đảng ủy đã trực tiếp chỉ đạo giao khoán những vùng ruộng đất tốt, gần nhà, dễ đầu tư, thâm canh và bảo vệ cho các hộ xã viên là gia đình chính sách. Đến năm 1990, công tác giao

khoán ruộng đất cho các hộ xã viên ở Vân Tùng cơ bản hoàn thành.

Trong quá trình sản xuất, các hộ xã viên đều chủ động, tích cực đầu tư công sức, giống vốn, chăm sóc và bảo vệ, thâm canh nên năng suất, sản lượng lương thực ở Vân Tùng hàng năm đều tăng từ 10 đến 20 tấn. Năm 1989, năng suất lúa bình quân toàn xã đạt từ 2,5 đến 3 tấn/ha; sản lượng lúa đạt gần 500 tấn, năm 1990 đạt khoảng 530 tấn. Hàng năm, nhân dân Vân Tùng đều đóng thuế nghĩa vụ cho Nhà nước từ 50 đến 60 tấn thóc tốt. Các loại hoa màu khác như: Ngô, sắn, khoai, đậu, lạc, vừng... đều đạt khá, góp phần tích cực cải thiện đời sống sinh hoạt của nhân dân. Năm 1990, sản lượng sắn, khoai lang toàn xã đạt gần 50 tấn.

Với những kết quả bước đầu đạt được và người lao động được hưởng từ 60 đến 70% sản phẩm theo cơ chế khoán 10, đời sống vật chất và sinh hoạt của nhân dân Vân Tùng được nâng cao và cải thiện một bước rất căn bản. Đây thực sự là nguồn động lực mạnh mẽ, thiết thực để người nông dân Vân Tùng phấn khởi, yên tâm lao động sản xuất, gắn bó với đồng ruộng, nương bãi.

Nhờ sản lượng lương thực trong các gia đình phát triển, các hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm trong toàn xã cũng có nhiều tiến bộ, nhất là đàn lợn và các loại gia cầm. Đến năm 1990, toàn xã có khoảng trên 1.000 con lợn, trong đó có gần 30 con lợn nái; đàn gia cầm có khoảng trên 1 vạn con.

Do gắn bó với nghề nghiệp và đồng ruộng, các sản phẩm nông nghiệp như: thóc, chăn nuôi, trồng rừng... trong các hộ gia đình từng bước trở thành hàng hóa, gắn

bó với thị trường. Bên cạnh đó, nhiều hoạt động dịch vụ, thương mại như: xay xát, vận chuyển, vật tư nông nghiệp, hàng tiêu dùng phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của nhân dân bước đầu phát triển trong các thôn, bản, hộ gia đình đã góp phần làm thay đổi hẳn bộ mặt nông thôn miền núi ở Vân Tùng. Song, nhìn chung, nền kinh tế ở Vân Tùng vẫn mang tính tự cung, tự cấp, chưa phát huy được thế mạnh về nguồn nhân lực lao động và hệ số sử dụng đất đai. Bên cạnh đó, do gặp nhiều khó khăn về công cụ lao động, vật tư nông nghiệp, Ban chủ nhiệm chỉ còn hình thức, trong khi đó, nhiều hộ xã viên đòi lại "ruộng đất ông cha". Đây cũng là những vấn đề rất phức tạp, Đảng bộ xã đã nhiều lần họp bàn, từng bước tháo gỡ những bế tắc đó. Năm 1990, Ban chủ nhiệm hợp tác xã bầu lại nhưng trong quá trình hoạt động vẫn không phát huy được vai trò, chức năng điều hành, tổ chức các hoạt động khoán do Ban chủ nhiệm phụ trách. Đến năm 1991, 2/3 hợp tác xã ở Vân Tùng không còn hoạt động dưới hình thức hợp tác xã. Toàn bộ quỹ, vốn của hợp tác xã chuyển giao cho Ủy ban nhân dân quản lý. Các cơ sở vật chất như: Nhà kho, sân phơi, lò gạch, lò vôi... giao cho các thôn, bản quản lý. Trâu, bò, công cụ lao động chính, ruộng đất tự các hộ gia đình quản lý, khai thác và đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước theo quy định. Cũng trong thời kỳ này, thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VII) và các hướng dẫn của cấp trên về phát triển kinh tế nhiều thành phần, đồng thời giao quyền sử dụng đất lâu dài cho các hộ nông dân. Năm 1991, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục củng cố lại các hợp tác xã, chỉ đạo tu sửa lại các công trình thủy lợi, bảo đảm nước tưới tiêu cho

sản xuất, đồng thời chỉ đạo cung cấp các giống lúa, ngô mới cho xã viên sản xuất. Từ năm 1993, hệ số sử dụng đất quay vòng trong toàn xã tăng từ 1 đến 1,2 lần; sản lượng lương thực quy thóc thu hoạch đạt gần 600 tấn. Năm 1996, Đảng bộ xã chỉ đạo đưa 80% giống lúa mới (cấp 1), 20% giống lúa lai vào sản xuất cùng với sự tích cực chăm sóc, bảo vệ thu hái của nhân dân, sản lượng lúa toàn xã đạt 500 tấn. Các hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm có bước phát triển mới theo nền kinh tế thị trường. Đến năm 1995, toàn xã có trên 2.000 con trâu, bò, tăng 4% so với năm 1993; đàn lợn có trên 2.300 con.

Từ năm 1996 đến năm 2000, các hoạt động sản xuất lương thực, chăn nuôi, dịch vụ thương mại ở Vân Tùng có bước phát triển khá. Hệ số sử dụng đất bình quân 1,5 lần/năm. Đặc biệt, nhờ sự giúp đỡ của đội ngũ cán bộ khuyến nông huyện, Hội nông dân, các đoàn thể đã tổ chức tập huấn, chuyển giao công nghệ cho trên 2.000 lượt nông dân, đồng thời ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật... Nhờ vậy, năng suất lúa và các loại hoa màu, trong đó ngô hàng năm bình quân tăng 1,9%. Từ năm 1996, toàn xã đã đưa giống ngô xuân vào sản xuất đại trà và hàng năm cho sản lượng từ 50 đến 60 tấn. Năm 2000, tổng sản lượng lương thực quy thóc toàn xã đạt gần 700 tấn, trong đó sản lượng ngô đạt trên 100 tấn.

Do gắn với thị trường và xác định các sản phẩm nông nghiệp đều là hàng hóa có giá trị kinh tế cao nên phần lớn các hộ gia đình ở Vân Tùng đều chủ động, tích cực đầu tư giống, vốn, khoa học kỹ thuật... phát triển các mô hình chăn nuôi trang trại, mô hình vườn - ao - chuồng và đẩy mạnh các hoạt động chăn nuôi nên số

lượng các loại gia súc, gia cầm trong xã hàng năm đều cho sản lượng khá, mức thu nhập từ sản phẩm chăn nuôi của nhân dân tăng cao. Đến năm 2000, toàn xã có gần 3.000 con trâu, bò, khoảng 5.000 con lợn, trong đó có gần 50 lợn nái; 15.000 con gia cầm các loại, nhiều nhất là đàn gà, vịt và sản lượng trứng gà, vịt.

Nhờ cố gắng chăm lo sản xuất lương thực, thực phẩm và các loại cây hoa màu cùng với tinh thần chủ động hòa nhập vào nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, đời sống vật chất của nhân dân từng bước được cải thiện và nâng cao. Bà con nông dân rất phấn khởi, yên tâm lao động sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế làm giàu cho gia đình và quê hương. Đến năm 2000, tỷ lệ hộ giàu, khá đạt khoảng 20%; số hộ trung bình đạt khoảng 50%; tỷ lệ hộ nghèo đói còn trên 30%; 30% số hộ đã ngói hóa, trong đó có gần 20% số gia đình xây nhà kiên cố 1 tầng, 2 tầng; hơn 30% số hộ có xe máy.

Cùng với những kết quả đạt được trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân xây dựng, phát triển kinh tế hộ gia đình, Đảng bộ xã Vân Tùng đã luôn quan tâm chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng theo 4 chương trình: Điện, đường, trường, trạm. Với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", trong 10 năm (1986-1995), bằng nguồn vốn, sức lao động của nhân dân và sự hỗ trợ của Nhà nước, cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn ở Vân Tùng đạt được nhiều kết quả đáng phấn khởi. Hệ thống đường giao thông liên xã với tổng chiều dài gần 20km đã thường xuyên được tu sửa, nâng cấp và mở rộng, đáp ứng nhu cầu đi lại, sinh hoạt của nhân dân,

trong đó nâng cấp 5km đường vào các thôn, bản rộng 4m, xây 1 cầu và một số cơ sở vật chất khác. Xây dựng, hoàn chỉnh đường điện 3 pha dài 1km; tu sửa, củng cố lại đường điện vào các thôn, bản trị giá hàng trăm triệu đồng. Đến giữa năm 1996, 60% các thôn, bản đã có điện lưới quốc gia với hơn 40% số hộ gia đình sử dụng. Trong nhiệm kỳ 1994-1996, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã đầu tư trên 100 triệu đồng xây dựng, tu sửa các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất.

Công tác giáo dục và đào tạo trong xã tiếp tục có bước phát triển mới. Cơ sở vật chất trường lớp từ giáo dục mầm non đến giáo dục phổ thông hàng năm được đầu tư xây dựng, nâng cấp và mua sắm thêm các đồ dùng học tập, bàn ghế, đồ dùng thí nghiệm. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho giáo viên, học sinh được tiến hành dưới nhiều hình thức thông qua học tập Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và những ngày kỷ niệm lớn của đất nước. Đội ngũ giáo viên hàng năm đều được tập huấn bồi dưỡng, đào tạo kiến thức chuyên môn và chính trị. Gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, các thầy cô giáo luôn nêu cao tinh thần "Tất cả vì học sinh thân yêu", tích cực đẩy mạnh các phong trào giáo dục, đào tạo toàn diện đối với các em học sinh như: vở sạch, chữ đẹp, thể dục, vệ sinh, rèn luyện sức khỏe, xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp. Năm học 1992-1993, theo chủ trương của trên, Trường cấp I và cấp II của xã được tách ra thành 2 khối riêng biệt. Trường cấp I có trên 20 thầy cô giáo với 400 học sinh. Trường cấp II có trên 10 thầy cô giáo với hơn 100 học sinh. Năm 1996, toàn xã có 542 học sinh ở cả hai cấp,

được trên công nhận là xã đạt phổ cập cấp tiểu học và xoá mù chữ. Trong các năm học, tỷ lệ học sinh lên lớp và chuyển cấp đều đạt trên 90%, trong đó có 50% số học sinh khá, giỏi. Năm 2000, toàn xã có 389 học sinh cấp tiểu học, tỷ lệ học sinh khá, giỏi cấp tiểu học đạt trên 60%. Trường mầm non có số giáo viên đạt chuẩn chiếm 70%. Hằng năm, có trên 30% giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học và trung học cơ sở.

Thực hiện Nghị quyết các nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ, cán bộ, nhân viên trạm y tế luôn được củng cố, kiện toàn, tập trung nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân, đồng thời tích cực tổ chức thực hiện công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Hằng năm, cán bộ y tế xã đã hoàn thành các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng cho 100% các đối tượng đúng kỳ hạn, bảo đảm an toàn. Tổ chức các đợt tiêm phòng vắc xin chống bại liệt, ho gà, tuyên truyền phòng chống bệnh dại... Công tác truyền thông dân số và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình được triển khai rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân nên đạt nhiều kết quả tốt. Năm 2000, tỷ lệ tăng dân số là 1,2%, so với kế hoạch vượt 0,2%.

Với truyền thống và đạo lý uống nước nhớ nguồn, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Vân Tùng thường xuyên chủ động quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần của các gia đình chính sách. Hằng năm, Đảng ủy xã đã phát động phong trào xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa, xóa đói giảm nghèo, từ thiện nhân đạo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai... được đồng đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và

tham gia tích cực. Trong 5 năm (1992-1996), xã đã lập các sổ tiết kiệm, mỗi sổ trị giá 100.000 đồng cho hơn 80% các hộ gia đình chính sách khó khăn, hỗ trợ hàng chục triệu đồng cho các gia đình chính sách và hộ nghèo sửa chữa nhà ở. Đến năm 2000, hơn 70% các gia đình chính sách không còn nhà tạm. Tháng 12-2000, xã đã phối hợp với cấp trên quy tập 7 mộ liệt sĩ vào nghĩa trang liệt sĩ.

Công tác văn hóa thông tin ở Vân Tùng trong thời kỳ đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng cũng có nhiều khởi sắc. Cùng với việc kiện toàn Ban văn hóa thông tin và phân công các ủy viên phụ trách, các hoạt động thông tin, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao với nhiều hình thức phong phú, đa dạng đã tích cực góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Hằng năm, Ban văn hóa thông tin đã huy động hàng nghìn lượt đoàn viên thanh niên, học sinh tham gia tuyên truyền, cổ động phục vụ cho các kỳ bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Đại hội Đảng các cấp...

Hưởng ứng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động và Nghị quyết của Đảng bộ xã về xây dựng "Gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, làng, xã văn hóa", Đảng ủy, chính quyền xã đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đẩy mạnh việc tuyên truyền tổ chức thực hiện nội dung cuộc vận động sâu rộng trong nhân dân, được đông đảo các tầng lớp nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Đến năm 2000, xã Vân Tùng đã có gần 250 hộ (hơn 40%) đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, 4 thôn, bản đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa. Tuy nhiên, trong xã đã xuất hiện một số các

hiện tượng như: nghiện hút, cờ bạc, gây rối trật tự an ninh thôn, bản, khu phố.

Thực hiện công tác quốc phòng - quân sự địa phương, trong những năm 1986-2000, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nước và ở địa phương có nhiều diễn biến phức tạp, nhất là từ sau khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ, các thế lực phản động và thù địch tăng cường các hoạt động chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta trên nhiều lĩnh vực đã ảnh hưởng trực tiếp đến lập trường, tư tưởng của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Song dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Huyện ủy Ngân Sơn, Đảng bộ đã thường xuyên chủ động đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, tuyên truyền sâu rộng những chủ trương, chính sách, quan điểm, đường lối về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong các tầng lớp nhân dân, từ đó nâng cao nhận thức chính trị và lập trường tư tưởng, không ngừng đề cao cảnh giác cách mạng trước mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù.

Là một bộ phận của pháo đài quân sự huyện, hàng năm Đảng bộ đã thường xuyên tập trung đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết và nhiệm vụ quốc phòng - an ninh cho lực lượng vũ trang và nhân dân; giáo dục đảng viên và nhân dân kiên trì mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, quán triệt những nguyên tắc và chính sách đối mới của Đảng, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng. Trên cơ sở đó, căn cứ vào nội dung các chỉ thị, nghị quyết số 33, số 02 của Bộ Chính trị, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, huy động sức mạnh của cả hệ thống

chính trị, lực lượng vũ trang và toàn dân đầu tư sức người, sức của xây dựng lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong phong trào toàn dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, toàn quân bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Đội ngũ cán bộ Ban chỉ huy quân sự xã do đồng chí Triệu Xuân Liồng (1.1984 - 3.1987), đồng chí Lương Đình Choóng (4.1987 - 5.1995), đồng chí Phan Xuân Thu (6.1995 - 4.2008) làm Chỉ huy trưởng luôn được củng cố, kiện toàn sau mỗi lần Đại hội Đảng và bầu cử Hội đồng nhân dân xã, đều là những đảng viên tích cực, gương mẫu, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ quân sự đã thường xuyên chủ động tham mưu đắc lực cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, điều hành, tổ chức lực lượng vũ trang và nhân dân thực hiện có hiệu quả đường lối, nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở địa phương. Từ năm 1995, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân Vân Tùng luôn quán triệt và thực hiện tốt Pháp lệnh dân quân tự vệ, Pháp lệnh dự bị động viên nên các hoạt động xây dựng dân quân, dự bị động viên ngày càng có nền nếp và nâng cao chất lượng. Lực lượng dân quân trong xã thường có 1 trung đội bán tập trung và các tổ, đội, chuyên môn, kỹ thuật, các nội dung, thời gian học tập chính trị, huấn luyện quân sự được thực hiện nghiêm túc, quân số bảo đảm 98%. Trong quá trình tổ chức, huấn luyện, các hình thức hội thao, hội thi, báo động, diễn tập sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự an ninh, làm trong sạch địa bàn, kết hợp lao động sản xuất, xây dựng kinh tế đạt kết quả thiết thực. Trong các năm 1997-1998, với truyền thống "Quân với dân một ý chí", "Toàn quân một ý chí", Đảng bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Vân Tùng, trực tiếp là

đồng bào Bản Liêng. Bản Súng đã nêu cao trách nhiệm, hết lòng thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 246, Trung đoàn 183 về đóng quân ở địa phương hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Lực lượng dự bị động viên được đăng ký, quản lý chặt chẽ, tổ chức, biên chế theo các thôn, bản, mỗi thôn, bản thường có 1 trung đội. Số quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương được đăng ký, quản lý theo chất lượng chuyên môn nghiệp vụ, được cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân đón tiếp chu đáo, bố trí công việc hợp lý hoặc được cử đi học, đào tạo nguồn cán bộ cho địa phương. Từ năm 1986 đến năm 2000, do chấp hành và thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi thanh niên lên đường nhập ngũ với hơn 100 người, có chất lượng tốt, không có trường hợp nào phải bù, đổi quân. Số thanh niên trên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong đó có 9 đồng chí được kết nạp vào Đảng, một số đồng chí đã được cử đi học sĩ quan, đi học các trường trong quân đội.

Trong bối cảnh tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể thường xuyên tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ âm mưu thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực phản động, thù địch. Đồng thời tăng cường các biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, lấy lực lượng công an làm nòng cốt đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc và phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm. Mạng lưới công an xã và các tổ an ninh nhân dân thôn, bản luôn

được củng cố tổ chức, sắp xếp theo hướng gọn nhẹ, bố trí theo tuyến địa bàn cơ sở. Ban công an xã đã chủ động phối hợp với Ban chỉ huy quân sự xã xây dựng các phương án, kế hoạch phòng chống các âm mưu phá hoại của kẻ thù, xây dựng các nội dung quy ước giữ gìn trật tự an ninh thôn, bản và trong toàn xã, đồng thời thành lập các tổ tự quản ở các thôn, bản. Với nhiều biện pháp cụ thể và được các tầng lớp nhân dân tự giác thực hiện, tình hình an ninh chính trị, trật tự trị an toàn xã đã cơ bản ổn định, góp phần tích cực thúc đẩy các hoạt động sản xuất, xây dựng địa phương phát triển. Từ năm 1986 đến năm 2000, nhiều năm liên tục Vân Tùng được công nhận là đơn vị tiên tiến trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Ban công an xã được công an huyện và tỉnh tặng một số giấy khen.

Để đạt được những kết quả toàn diện trên các lĩnh vực xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, củng cố công tác quốc phòng, giữ gìn ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn ở địa phương, Đảng bộ Vân Tùng đã thường xuyên chú trọng thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố, xây dựng hệ thống chính trị thường xuyên vững mạnh.

Thực hiện các nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về "Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt", Đảng bộ Vân Tùng luôn xác định "xây dựng Đảng trên cả 3 mặt, chính trị, tư tưởng và tổ chức", coi đó là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ.

Từ tình hình kinh tế, chính trị trong nước nói chung và từ thực tế của địa phương trong những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới toàn diện của Đảng, nhất là đổi mới tư duy về kinh tế, những tin tức thời sự trong nước và quốc tế thường xuyên được phổ biến kịp thời đến mọi đảng viên. Việc tổ chức, học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, tài liệu được phát tới các chi bộ làm cơ sở để hướng dẫn thảo luận. Thông qua học tập, vừa giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng của Đảng, tăng cường đoàn kết thống nhất ý chí, hành động của toàn Đảng bộ, vừa bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ lý luận gắn với thực tiễn cho cán bộ, đảng viên, nhất là trên lĩnh vực điều hành, quản lý kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó các phương tiện thông tin, tuyên truyền của Đảng bộ luôn được tăng cường, 100% các chi bộ đều có báo *Nhân dân*, báo *Nông nghiệp*... bản tin nội bộ của Ban tuyên giáo Tỉnh ủy, trong đó có hướng dẫn nội dung sinh hoạt, tuyên truyền của Đảng.

Công tác củng cố, xây dựng Đảng thường xuyên được tiến hành theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các hướng dẫn của cấp trên. Từ năm 1986 đến giữa năm 1996, Đảng bộ đã tiến hành Đại hội toàn thể đảng viên các khóa XIII, XIV, XV, XVI, XVII. Trong mỗi kỳ Đại hội, các đại biểu đã đánh giá khách quan những việc đã làm được, chưa làm được, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm của tổ chức Đảng và những đảng viên cần khắc phục, nhất là những khó khăn mới nảy sinh trên tất cả các lĩnh vực, những vấn đề làm giảm lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Trên cơ sở đó, Đại hội đã phát huy trí tuệ tập thể,

phân tích, tìm nguyên nhân đồng thời đề ra những biện pháp cụ thể khắc phục khó khăn, xây dựng chương trình hành động phấn đấu xây dựng địa phương phát triển toàn diện. Mỗi nhiệm kỳ Đại hội, Ban chấp hành Đảng bộ khóa mới thường có từ 7 đến 9 ủy viên, Ban thường vụ có 3 đồng chí.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đảng viên kế cận luôn được coi trọng cả về số lượng, tuổi đời, năng lực công tác thực tiễn để quy hoạch, sắp xếp, quản lý cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc, có nền nếp với những nội dung cụ thể như: kiểm tra chế độ sinh hoạt, ra Nghị quyết, kiểm tra đảng viên chấp hành Điều lệ Đảng, đóng đảng phí... Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ người đảng viên và kết quả nhiệm vụ được giao của tổ chức Đảng và đảng viên, Đảng ủy đã chỉ đạo bình xét, phân loại để biểu dương và đề nghị cấp trên khen thưởng, đồng thời Đảng ủy xã cũng nghiêm túc giáo dục, kiểm điểm, xử lý những hiện tượng sai trái với bản chất của Đảng. Nhờ vậy, không khí dân chủ, tính chiến đấu tự phê bình, phê bình trong Đảng bộ luôn được đề cao, nội bộ Đảng luôn đoàn kết thống nhất về ý chí, tư tưởng và hành động. Trong nhiệm kỳ 1996-2000 (khóa XVII), qua bình xét, phân tích chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên, hằng năm toàn Đảng bộ có gần 70% đảng viên đạt mức 1, hơn 10% đảng viên đạt mức 2; số đảng viên đạt mức 3 chiếm từ 1 đến 2%. Năm 2000, Đảng bộ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 3 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc là khu 1, khu 2, Bản Súng; 3 chi bộ Bản Liêng, Cốc Lùng và Tân Ý hoàn thành nhiệm vụ khá; 84 đảng viên đạt mức 1, 17 đảng viên đạt mức 2.

Công tác phát triển đảng viên mới luôn được Đảng bộ chú trọng cả về số lượng, chất lượng, bảo đảm đúng thủ tục, nguyên tắc kết nạp Đảng. Từ trong phong trào thi đua lao động sản xuất, học tập và công tác, hằng năm, theo kế hoạch phát triển đảng viên mới, các cấp ủy, Chi bộ đã giới thiệu hàng chục quần chúng ưu tú đi học các lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng do huyện mở. Trong 15 năm (1986-2000) toàn Đảng bộ đã kết nạp được 10 đảng viên mới. Sau khi kết nạp các đồng chí đảng viên mới tiếp tục được Đảng bộ kèm cặp, giáo dục, rèn luyện đã phát huy được vai trò lãnh đạo của người đảng viên. Đến năm 2000, toàn Đảng bộ có hơn 90 đảng viên, sinh hoạt ở 6 chi bộ.

Công tác xây dựng chính quyền và các tổ chức, đoàn thể quần chúng luôn được chú trọng, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị.

Thực hiện quyền làm chủ của nhân dân và pháp luật của Nhà nước theo phương châm "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ", từ năm 1986 đến năm 2000, Đảng bộ đã lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện tốt 3 nhiệm kỳ bầu cử Quốc hội (1987, 1992, 1997) và 3 nhiệm kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp (1989, 1994, 1999). Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu luôn đạt trên 98%.

Qua các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân, Đảng bộ đã cử nhiều đảng viên có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao tham gia Hội đồng nhân dân. Đây cũng là dịp nhân dân và các cử tri trong xã chọn những người có đức, có tài tham gia vào các cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Trong mỗi nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng thường có từ 17 đến 21 đại biểu. Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng khóa XV (1994-1999) gồm 20 đại

biểu, do đồng chí Hoàng Văn Hù làm Chủ tịch, đồng chí Bàn Hữu Thiên làm Phó Chủ tịch. Khóa XVI (1999-2004), Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng có 21 đại biểu do đồng chí Hoàng Văn Hù làm Chủ tịch. Từ nhiệm kỳ khoá XIV (1989-1994) đến nay, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức và hoạt động theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, có Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân xã Vân Tùng do Hội đồng nhân dân xã bầu ra trong mỗi nhiệm kỳ thường có từ 7 đến 9 ủy viên¹. Các thành viên của Ủy ban nhân dân xã đều xác định được vai trò, trách nhiệm được giao, thực hiện nhiệm vụ theo nguyên tắc "tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách". Trong quá trình hoạt động ở mỗi nhiệm kỳ, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện đúng luật và tổ chức tốt các buổi tiếp xúc, lắng nghe, tiếp thu ý kiến của cử tri. Tuy nhiên, do năng lực chuyên môn của một số ủy viên còn yếu, việc tổ chức tiếp xúc cử tri chưa thường xuyên... dẫn đến giải quyết một số công việc ở địa phương, nhất là các vấn đề về đất đai, khiếu kiện chưa được kịp thời và triệt để, chưa đáp ứng được nguyện vọng của quần chúng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, Ủy ban, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội luôn được củng cố, kiện toàn kịp thời theo chủ trương của trên. Trong quá trình hoạt động Mặt trận, các đoàn thể luôn tìm tòi, từng bước đổi mới nội dung và hình thức phù hợp với tâm lý, nguyện vọng quần chúng.

1. Các đồng chí giữ cương vị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đã có trong phần phụ lục.

Với phương châm bám sát cơ sở và nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Ban chấp hành các tổ chức, đoàn thể đã thường xuyên, chủ động tập trung tuyên truyền, vận động, tổ chức hội viên, đoàn viên chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời tham mưu đắc lực cho cấp ủy, chính quyền xã đề ra chủ trương, biện pháp giải quyết kịp thời các vấn đề mới nảy sinh, nhất là những công việc nổi cộm, bức xúc trong nhân dân.

Từ những chủ trương, Nghị quyết Trung ương 8 (khóa VI) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về "Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân", Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) về đổi mới hoạt động của các đoàn thể và các chỉ thị, nghị quyết của Huyện ủy, Đảng ủy xã, Mặt trận, các đoàn thể đã có nhiều cải tiến, đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động đã động viên được đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Mặt trận Tổ quốc có cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", Đoàn thanh niên có phong trào "Thanh niên lập nghiệp", Hội phụ nữ có phong trào "Người phụ nữ mới trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", Hội nông dân có phong trào "Giúp nhau làm kinh tế xóa đói, giảm nghèo"... tạo thành sức mạnh tổng hợp hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng địa phương.

Thực hiện chủ trương của Đảng, ngày 8-2-1991, Hội cựu chiến binh xã Vân Tùng được thành lập với 27 hội viên, sinh hoạt ở 5 chi hội. Ban chấp hành Hội gồm 5 đồng chí, do đồng chí Cao Sinh Yến làm Chủ tịch. Ngày 20-4-1998, Hội cựu chiến binh xã Vân Tùng tổ

chức Đại hội lần thứ 2 với sự tham gia của gần 100 hội viên. Đại hội đã bầu Ban chấp hành gồm 8 đồng chí, do đồng chí Hứa Quang Luận làm Chủ tịch. Trong quá trình hoạt động, Ban chấp hành Hội cựu chiến binh xã đã thường xuyên làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xã đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động, tổ chức hội viên thực hiện tốt phong trào "Cựu chiến binh gương mẫu, giữ vững bản chất truyền thống Bộ đội Cụ Hồ". Đến năm 1998, toàn hội có 89 gia đình hội viên đạt danh hiệu "Gia đình văn hoá" và 94 hội viên gương mẫu. Tuy mới thành lập nhưng các thế hệ hội viên Hội cựu chiến binh xã Vân Tùng luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn, tích cực giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, phát triển kinh tế, xây dựng gia đình văn hóa, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, gương mẫu tiên phong trong tư tưởng, tác phong và hành động góp phần thiết thực giáo dục, động viên các thế hệ trẻ tiếp bước truyền thống cha anh.

Bằng các hoạt động thiết thực, cụ thể trong xây dựng địa phương ngày càng phát triển, đến năm 2000, Vân Tùng có tỷ lệ hội viên, đoàn viên gia nhập các đoàn thể rất cao như: Hội cựu chiến binh đạt gần 90%; Hội phụ nữ đạt gần 80%; Đoàn thanh niên đạt trên 90%; Hội nông dân đạt gần 70%; Hội người cao tuổi (thành lập tháng 8-1997) thu hút gần 90% các cụ ông, cụ bà hoạt động ở 13 chi hội. Trung bình mỗi tổ chức, đoàn thể có số lượng hội viên tăng từ 15 đến 20% so với thời kỳ trước khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, thiếu sót nhất định trong các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức nhân dân mà

trọng tâm là phát triển kinh tế như: Sản xuất nông nghiệp còn có những yếu tố chưa ổn định, vững chắc; nguồn nhân lực lao động nhàn rỗi chưa có việc làm, nhất là sau các vụ mùa thu hoạch lương thực; việc phát triển kinh tế hàng hóa còn chậm, hiệu quả chưa cao. Về văn hóa - xã hội có những mặt tiêu cực chưa được khắc phục... Nhưng sau chặng đường 15 năm thực hiện đường lối mới, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã luôn đoàn kết, khắc phục mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu giành được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại, cơ sở hạ tầng nông thôn có nhiều bước tiến bộ mới, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, nâng lên. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức quần chúng có nhiều tiến bộ. Các lĩnh vực công tác quốc phòng - quân sự địa phương luôn được đẩy mạnh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong xã cơ bản ổn định. Đó là cơ sở vững chắc để Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO, TỔ CHỨC NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2000-2010)

Phát huy những thắng lợi đã đạt được trong 15 năm thực hiện đường lối mới của Đảng, đồng thời nghiêm túc rút kinh nghiệm những mặt thiếu sót, hạn chế trong

công tác lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ Vân Tùng tiếp tục tập trung củng cố, xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng bộ luôn là nhân tố quyết định tổ chức mọi thắng lợi của nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TU ngày 22-5-2000 của Bộ Chính trị và kế hoạch, hướng dẫn của Huyện ủy Ngân Sơn về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, ngày 8-9-2000, Đại hội lần thứ XVIII Đảng bộ xã Vân Tùng (nhiệm kỳ 2000-2005) được tổ chức với sự tham gia của 95 đại biểu, sinh hoạt ở 9 chi bộ. Trên tinh thần dân chủ, đoàn kết và trách nhiệm, Đại hội đã thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào bản dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng cấp trên, đồng thời tập trung thảo luận báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ xã khóa XVIII. Đại hội nêu bật lên những thành tích đã đạt được, chỉ rõ những mặt mạnh, mặt yếu cần khắc phục trong các hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong thời kỳ mới. Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa XVIII gồm 7 đồng chí, Ban thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Hù được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Hoàng Văn Vụ được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Trần Văn Mến được bầu giữ chức vụ Thường trực Đảng. Đại hội đã bầu 5 đồng chí đi dự Đại hội Đảng bộ huyện, do đồng chí Hoàng Văn Hù làm Trưởng đoàn.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XVIII và được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy,

của Ban chấp hành Đảng bộ xã, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân xã Vân Tùng hằng hái thi đua thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm (2000-2005).

Từ những bài học kinh nghiệm được tổng kết trong các nhiệm kỳ lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị và từ thực tiễn tình hình của địa phương, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, các loại văn bản hướng dẫn và chỉ đạo, xây dựng đề án, quy hoạch tổng thể và từng vùng... Trên cơ sở đó tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân chuyển dịch mạnh mẽ nền kinh tế nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ sang hướng sản xuất hàng hóa, lấy năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, sức cạnh tranh hàng hóa làm mục tiêu phấn đấu.

Với phương châm bám sát cơ sở, Đảng bộ xã đã tập trung chỉ đạo, tổ chức nhân dân đẩy mạnh các hoạt động sản xuất nông nghiệp. Trong 5 năm, phối hợp chặt chẽ với cán bộ khuyến nông, Đảng bộ và Hội nông dân xã do đồng chí Hoàng Văn Vụ (1995-2000) và đồng chí Chu Văn Quốc (2001-2007) làm Chủ tịch Hội nông dân đã tổ chức gần 100 lớp cho khoảng 2.000 cán bộ, nhân dân tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa giống mới, tăng vụ, thâm canh... Đến năm 2005, hệ số sử dụng đất toàn xã đạt 1,67 lần đồng thời chuyển dịch mạnh cơ cấu cây trồng vụ mùa, điển hình là cây ngô xuân. Đến năm 2005, diện tích trồng cây ngô trong toàn xã đạt gần 200ha (cả 2 vụ). Sản lượng ngô bình quân đạt gần 500 tấn. Năng suất lúa bình quân tăng 2%/năm, năm 2005 đạt gần 1.400 tấn. Bình quân lương thực đạt 447 kg/người/năm.

Các loại cây hoa màu, nhất là cây đỗ tương được nhân dân tích cực mở rộng diện tích và chăm sóc nên sản lượng đạt khá, góp phần tăng thu nhập và sinh hoạt trong nhân dân. Đến năm 2005, toàn xã trồng được 35ha đỗ tương, sản lượng đạt gần 50 tấn.

Các hoạt động trồng cây, trồng rừng phủ xanh đất trống đồi trọc, bảo vệ và tu bổ rừng được các hộ gia đình tích cực thực hiện nên đến năm 2005 toàn xã có khoảng 1.200ha rừng, trong đó có 800ha rừng trồng và gần 400ha rừng phòng hộ, nâng độ che phủ rừng toàn xã lên trên 60%, không có vụ việc cháy rừng xảy ra.

Do sản xuất lương thực phát triển mạnh, các hoạt động chăn nuôi tiếp tục tăng cao về số lượng, chất lượng tạo thành hàng hóa cung cấp cho thị trường. Đến năm 2005, tổng đàn trâu, bò toàn xã có hơn 2.100 con; 2.300 con lợn, tăng 20% so với năm 2000, trong đó gần 100 con lợn nái; đàn gia cầm có gần 10.000 con.

Các hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ thương mại khá phát triển trong các thôn, bản và hộ gia đình, nhất là khu trung tâm phố huyện, số hộ dịch vụ thương mại chiếm 21% tổng số hộ trong xã, tổng giá trị sản lượng bình quân tăng 5% năm, phục vụ có hiệu quả cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân. Từ các nguồn kinh tế phụ như chăn nuôi, dịch vụ... nhiều hộ gia đình đã vươn lên hộ khá và giàu. Đến năm 2005, toàn xã vẫn còn 29,38% hộ nghèo, không có hộ đói và cơ bản đã xóa xong nhà tranh tre, vách đất. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng cao. Do kinh tế phát triển, tổng thu ngân sách toàn xã hàng năm đều vượt mức kế hoạch đề ra. Năm 2005 đạt 177.000.000 đồng.

Từ nguồn ngân sách của xã và được sự hỗ trợ của Nhà nước cùng với sự đóng góp công sức, tiền bạc của nhân dân, các lĩnh vực giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng... trong xã có nhiều chuyển biến tiến bộ, phục vụ đắc lực cho các hoạt động sản xuất, sinh hoạt, học tập, công tác của cán bộ, nhân dân và học sinh trong xã. Trong 5 năm, xã đầu tư trên 1 tỷ đồng xây dựng hệ thống kênh mương thủy lợi, đường giao thông; Trường mầm non, Trường tiểu học, trạm y tế xã,... Đặc biệt các chương trình nước sạch tập trung và phân tán được xã đầu tư nên đến năm 2005, toàn xã đã có hơn 80% số hộ gia đình sử dụng nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

Đời sống vật chất và sinh hoạt của nhân dân được nâng cao, tạo điều kiện cho các lĩnh vực giáo dục, văn hóa, xã hội - y tế... phát triển đồng bộ. Từ phương hướng, mục tiêu hướng đến một xã hội học tập và thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII về phát triển giáo dục, đào tạo, khoa học công nghệ và chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, trong các năm học, Đảng ủy xã luôn quan tâm chỉ đạo, đồng thời phối hợp với nhà trường đầu tư kinh phí xây dựng nhà trường, mua sắm thêm một số các thiết bị dạy và học, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Vì vậy, từ năm 2000 đến năm 2005, sự nghiệp giáo dục - đào tạo của Vân Tùng phát triển tương đối toàn diện cả về quy mô, các cấp học và chất lượng đào tạo.

Chất lượng dạy và học trong các cấp học năm sau cao hơn năm trước. Đến năm 2005, 100% giáo viên cả 3 cấp học đều đạt chuẩn theo quy định, hằng năm có trên 40% giáo viên dạy giỏi. Số trẻ từ 3 tuổi được đưa đến lớp đạt

trên 90%; số trẻ 5 tuổi được đưa đến lớp trước khi vào lớp 1 đạt 95%. Số học sinh tiểu học hằng năm lên lớp đạt 95%, trong đó có 45% số học sinh khá, giỏi, tăng gần 8% so với năm 2000. Số học sinh trung học cơ sở hằng năm lên lớp đạt từ 95% trở lên, tỷ lệ học sinh thi tốt nghiệp đạt trên 90%. Mỗi năm có hàng chục em học sinh theo học Trường phổ thông trung học và thi vào các trường trung học, cao đẳng và đại học. Năm 2001, Đảng ủy đã chỉ đạo, tổ chức thành lập Hội khuyến học xã do đồng chí Hoàng Văn Vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Chủ tịch. Trong quá trình hoạt động, Hội khuyến học xã đã chủ động phát huy vai trò, chức năng của Hội kịp thời động viên phong trào học tập của học sinh và nhân dân.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú ý và quan tâm hơn bằng các hoạt động chỉ đạo, tổ chức cụ thể như: củng cố cơ sở vật chất, tăng cường đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế cấp xã và y tế thôn, bản có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Vì vậy ngành y tế xã đã thường xuyên nâng cao chất lượng các công việc chăm sóc, khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động nhân dân vệ sinh phòng bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, thực hiện kế hoạch hóa gia đình... Đến năm 2005, toàn xã có 2 y sĩ, 1 y tá và 13 nhân viên y tế thôn, bản. Trong 5 năm, ngành y tế xã đã tiêm chủng mở rộng cho các cháu đạt 98%, khám, cấp phát thuốc cho các cụ già từ 80 tuổi trở lên trị giá 1 triệu đồng; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống còn 27,4% (2005); tỷ lệ sinh thô còn 7,6%. Tỷ lệ sinh con thứ 3 còn 4,1%, số vợ chồng trong độ tuổi sinh để sử dụng các biện pháp tránh thai đạt 90%.

Các hoạt động văn hóa - thông tin, tuyên truyền luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, từng bước đáp ứng và nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Trong 5 năm, xã đã tổ chức 10 buổi giao lưu văn hóa, văn nghệ thu hút hàng nghìn lượt người xem. Các hoạt động thể dục, thể thao như: bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông... được các chi đoàn thanh niên, học sinh thường xuyên duy trì. Ban văn hoá thông tin đã nhận và chuyển đến các cơ quan, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân hàng vạn ấn phẩm báo chí, tài liệu thông tin của Đảng để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong nhân dân.

Được sự chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc xã do đồng chí Cương Xuân Dậu làm Chủ tịch cùng 32 đồng chí ủy viên Ủy ban xã đã luôn thống nhất ý chí, tư tưởng tăng cường tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ của địa phương. Nổi bật trong thời kỳ này là phong trào thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Đến năm 2005, 3/13 thôn, bản đã có nhà văn hóa để sinh hoạt, hội họp, 100% hộ gia đình có phương tiện nghe nhìn, toàn xã có 434/514 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa (chiếm 84,4%), 3/13 khu dân cư tiên tiến, 3/13 làng văn hóa.

Công tác bảo trợ, chính sách xã hội được quan tâm, chăm lo chu đáo đến mọi gia đình chính sách. Các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp đỡ đồng bào bị bão lụt, nghèo khó đã trở thành phong trào xã hội hóa ở Vân Tùng, trở thành lẽ sống trong đời sống của nhân dân vừa có tác dụng thiết thực vừa có tính giáo dục truyền

thống sâu sắc trong các tầng lớp nhân dân. Hằng năm, ngành thương binh - xã hội xã đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đãi ngộ của Nhà nước cho các gia đình chính sách. Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể đã thường xuyên quan tâm thăm hỏi, hỗ trợ kinh phí, tặng quà cho các gia đình chính sách hàng trăm triệu đồng nhân dịp ngày thương binh - liệt sĩ (27-7), Tết Nguyên đán hàng năm.

Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc với các cuộc vận động "Toàn dân tham gia phòng chống tội phạm", "Phòng chống ma túy" và các tệ nạn xã hội khác được các tầng lớp nhân dân ở 13/13 thôn, bản hưởng ứng thực hiện. Từ lực lượng công an xã và các nhân viên an ninh thôn, bản làm nòng cốt, các tổ an ninh tự quản, tổ hòa giải... đã tích cực phát huy vai trò của mình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực như cờ bạc, trộm cắp, ma túy... thực hiện tốt công tác hòa giải ngay từ cơ sở không để tình trạng đơn thư vượt cấp, khiếu kiện đông người kéo dài xảy ra. Bên cạnh đó, từ các nội dung Nghị quyết của Đảng bộ, được sự tham mưu của Ban công an xã do đồng chí Triệu Xuân Liòng làm Trưởng ban, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản, quy chế, quy định, chương trình hành động cho cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện. Từ tình hình thực tế trong toàn xã, các thôn, bản, hộ gia đình tự làm bản đăng ký cam kết và thi đua thực hiện các nội dung đã đề ra. Nhìn chung, trong 5 năm qua, tình hình an ninh chính trị, trật tự trị an xã hội ở Vân Tùng cơ bản ổn định, tạo điều

kiện thuận lợi cho nhân dân yên tâm lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng địa phương.

Về công tác quốc phòng - quân sự địa phương, các hoạt động củng cố, xây dựng lực lượng dân quân, xây dựng các phương án, kế hoạch chiến đấu, phòng chống bạo loạn, phòng chống thiên tai luôn được rà soát, bổ sung phù hợp với tình hình của địa phương và khu vực, được cấp trên phê duyệt và đánh giá có chất lượng tốt. Ban chỉ huy quân sự xã do đồng chí Phan Xuân Thu (6.1995 - 4.2008) làm Chỉ huy trưởng đã thường xuyên tham mưu đắc lực cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, xây dựng 2 trung đội dân quân và các tổ, đội chuyên môn với gần 100 cán bộ, chiến sĩ, tỷ lệ đảng viên chiếm 5%, thanh niên chiếm 95%. Hằng năm, lực lượng dân quân được học tập chính trị, huấn luyện quân sự đầy đủ các nội dung, thời gian quy định của cấp trên, quân số tham gia đạt trên 98%; kết quả huấn luyện 100% đạt yêu cầu, trong đó có trên 60% đạt khá, giỏi. Trong các đợt diễn tập đều kết hợp giữa huấn luyện với sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn trật tự an ninh, kết hợp làm kinh tế gắn với quốc phòng đạt kết quả tốt. Lực lượng dự bị động viên được quản lý, thống kê chặt chẽ, mỗi năm tập trung huấn luyện 1 lần tại huyện với 107 cán bộ, chiến sĩ, đạt kết quả tốt. Trong 5 năm, toàn xã có 25 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự. Các hoạt động của lực lượng dân quân, dự bị động viên đã góp phần quan trọng cùng với Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xây dựng Văn Tùng trở thành địa phương vững mạnh toàn diện. Bên cạnh đó, Ban chỉ huy quân sự xã còn tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban, các

ngành có liên quan, đồng thời hướng dẫn hơn 300 người kê khai, đề nghị cấp trên xét tặng huân chương, huy chương Kháng chiến các hạng.

Để đạt được những kết quả đáng phấn khởi và toàn diện trên các lĩnh vực, Đảng bộ xã luôn xác định thường xuyên củng cố, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là nhiệm vụ then chốt. Từ năm 2000 trở đi, Đảng ủy xã Vân Tùng đã có nhiều đổi mới về nội dung, hình thức, tổ chức cho 100% cán bộ, đảng viên, học tập, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nghị quyết của Đảng bộ, nhất là Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII, kết luận của Hội nghị Trung ương 4 (khóa IX) về cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng, gắn với 19 điều quy định đảng viên không được làm, tăng cường chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, tư tưởng, ý thức trách nhiệm của đảng viên được nâng lên. Phần lớn đảng viên xác định rõ ý thức tự học, tự rèn luyện, xây dựng khối đoàn kết thống nhất ý chí, tư tưởng và hành động của Đảng, tích cực phấn đấu trở thành đảng viên tiên phong, gương mẫu trong tác phong và hành động, đi đầu trong lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các mục tiêu xây dựng địa phương. Bên cạnh đó, công tác tổ chức, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị luôn được quan tâm chú trọng. Từ năm 2000 đến năm 2005, Đảng bộ xã đã cử 4 đồng chí đi học trung cấp lý luận, 4 đồng chí đi học sơ cấp chính trị và gần 100 cán bộ, đảng viên là Bí thư, cấp ủy Chi bộ, cán bộ Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban ngành, đoàn thể, nhà trường, các

thôn, bản đi học tập, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ do huyện và tỉnh tổ chức. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ về nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ Bí thư, cấp ủy viên, trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã đã tổ chức các cuộc thi Bí thư Chi bộ giỏi, cán bộ làm dân vận khéo, tuyên truyền viên giỏi, thi tìm hiểu pháp luật, khoa học kỹ thuật đạt kết quả rất tốt, góp phần quan trọng nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo của Đảng bộ và niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Trong công tác phát triển đảng viên, từ năm 2000 đến năm 2005, Đảng bộ đã chọn và cử gần 80 quần chúng ưu tú đi học các lớp cảm tình Đảng và kết nạp được 47 đảng viên mới, bảo đảm chất lượng, đúng thủ tục, nguyên tắc Điều lệ Đảng. Đây thực sự là nguồn cán bộ trẻ, có năng lực, góp phần quan trọng nâng cao sức chiến đấu và sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ. Công tác kiểm tra giữ gìn kỷ luật của Đảng thường xuyên được tiến hành nghiêm túc, có lý, có tình với phương châm giáo dục, thuyết phục, xây dựng là chính. Nhờ có công tác kiểm tra mà chất lượng hoạt động lãnh đạo của các tổ chức Đảng và đảng viên luôn được tăng cường, giữ vững. Hằng năm, qua bình xét, phân loại tổ chức Đảng và đảng viên, toàn Đảng bộ bình quân có 70% đảng viên đạt mức 1; 20% đảng viên đạt mức 2; 10% đạt mức 3. Đến năm 2005, toàn Đảng bộ xã có 126 đảng viên sinh hoạt ở 9 chi bộ, gồm 8 chi bộ thôn, khu và 1 chi bộ nhà trường, trong đó có 8 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 1 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ. Từ năm 2000 đến năm 2003, Đảng bộ xã liên tục đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh, năm 2004 đạt Đảng bộ trong

sạch vững mạnh xuất sắc, được Tỉnh ủy tặng Bằng khen. Đến năm 2005, toàn Đảng bộ có 2 đồng chí được tặng huy hiệu 60 năm tuổi Đảng; 2 đồng chí được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng; 25 đồng chí được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Nhiệm vụ củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các tổ chức đoàn thể luôn được kiện toàn về tổ chức và nhân sự. Trong nhiệm kỳ 2000-2005, các tổ chức, đoàn thể trong hệ thống chính trị ở Vân Tùng luôn đề cao trách nhiệm, tích cực giáo dục tuyên truyền, vận động, tổ chức các hội viên, đoàn viên hăng hái đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Ngày 25-4-2004, Đảng bộ đã lãnh đạo, tổ chức nhân dân trong xã hoàn thành thắng lợi cuộc bầu cử Quốc hội khóa XII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009, bảo đảm dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm. Số cử tri trong xã đi bỏ phiếu đạt 100%. Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng gồm 23 đại biểu, tại kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân xã Vân Tùng khóa XVII, đồng chí Nguyễn Thị Hương được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Cương Xuân Dậu được bầu làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Văn Vụ được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Trong 5 năm, Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức 15 buổi tiếp xúc với hơn 600 lượt cử tri, tổ chức 11 kỳ họp Hội đồng nhân dân xã để cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng bộ, đề ra quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã phát huy có hiệu quả chức năng quản lý, điều hành và tổ chức nhân dân thực hiện các nghị quyết của Đảng. Công tác quản lý Nhà nước, quản lý xã hội theo pháp luật cũng như cải cách hành chính, thực hiện cơ chế "một cửa" của Ủy ban nhân dân đã có bước chuyển biến tích cực. Từ năm 2000 đến năm 2005, Ủy ban nhân dân xã luôn hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ được giao trong điều hành, tổ chức nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, nhất là giải quyết có hiệu quả các hiện tượng tranh chấp đất đai, quản lý sử dụng đất đai trái quy định, giải tỏa, giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình công cộng, trong 3 năm liên tục (2001 - 2003) Ủy ban nhân dân xã Vân Tùng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng cờ thi đua.

Công tác lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội luôn được tăng cường bằng nhiều biện pháp cụ thể như: Đảng ủy xã đã ra các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, các hướng dẫn cụ thể để Mặt trận và các đoàn thể hoạt động theo chức năng nhiệm vụ. Trong tình hình mới, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội đã luôn chủ động, tích cực đổi mới hình thức, nội dung phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng thông qua các câu lạc bộ, tổ, hội, đoàn, để thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngày 15-6-2005, Đảng ủy xã đã chỉ đạo, tổ chức thành lập Công đoàn cơ sở xã, do đồng chí Nguyễn Thị Hương, Thường trực Đảng ủy làm Chủ tịch.

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XVIII, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã có nhiều cố gắng phấn đấu hoàn thành tốt và toàn diện

mọi nhiệm vụ chính trị của địa phương, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao, Đảng bộ có bước trưởng thành mới cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, về kinh nghiệm thực tiễn xây dựng Đảng bộ trong thời kỳ mới. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, có cả thành công và chưa thành công, đều là những bài học quý để Đảng bộ Vân Tùng vững vàng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quân và dân trong xã thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp trong nhiệm kỳ tới.

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TU, ngày 6-12-2004, của Bộ Chính trị và các hướng dẫn của cấp trên, ngày 18-7-2005, Đảng bộ xã Vân Tùng tổ chức Đại hội lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2005-2010). Tham dự Đại hội có 126 đảng viên, trong đó có 16 đảng viên dự bị, sinh hoạt ở 9 chi bộ. Đại hội đã đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội khóa XVIII và đề ra phương hướng, mục tiêu lãnh đạo của Đảng bộ khóa XIX. Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa XIX gồm 8 đồng chí; Ban thường vụ gồm 3 đồng chí do đồng chí Hoàng Văn Vụ giữ chức vụ Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; đồng chí Nguyễn Thị Hương giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Đại hội đã phát động toàn thể cán bộ, đảng viên, quân và dân trong xã phát huy truyền thống quê hương cách mạng, đoàn kết, thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX. Sau Đại hội Đảng bộ xã, đội ngũ cán bộ các ban ngành, đoàn thể chính trị - xã hội đã nhanh chóng được kiện toàn về tổ chức - nhân sự.

Căn cứ vào nội dung, phương hướng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XIX và các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, Đảng ủy xã đã họp bàn, ban hành các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề, văn bản hướng dẫn, cụ thể hóa nội dung, phương hướng để toàn Đảng bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban, Mặt trận, các đoàn thể và nhân dân đưa Nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vân Tùng khóa XIX (nhiệm kỳ 2005-2010) trong điều kiện tình hình thế giới và trong nước có những diễn biến phức tạp khó lường, thời cơ và thách thức đan xen. Song, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện, sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức của Đảng bộ xã, quân và dân Vân Tùng đã giành được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực.

Về phát triển kinh tế, tính đến năm 2010, trong đó sản xuất nông - lâm nghiệp và chăn nuôi vẫn là những mục tiêu chủ yếu. Tổng giá trị kinh tế thu được trên cùng một diện tích bình quân tăng 2% mỗi năm, năm 2009 đạt 30 triệu đồng/ha, tăng 8 triệu đồng/ha so với năm 2005. Hệ số sử dụng đất tăng lên 1,81 lần (tăng 0,14 lần so với năm 2005). Mô hình 30-40 triệu đồng/ha/năm được thực hiện ở gần 100ha, tăng 20ha so với năm 2005. Cơ cấu kinh tế trong xã có sự chuyển dịch tích cực, đến năm 2009, tỷ lệ cơ cấu kinh tế trong xã là: Nông nghiệp chiếm trên 60%; dịch vụ thương mại chiếm 38%; các hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chiếm không đáng kể. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.437 tấn, tăng 37 tấn so với năm 2005. Bình quân lương thực đầu người đạt 450kg/năm, tăng 11%

so với kế hoạch. Đặc biệt, do cây thuốc lá có giá trị kinh tế cao, đến năm 2010, toàn xã đã trồng được 78ha, vượt 73ha so với năm 2005. Về chăn nuôi, đến năm 2010, xã Vân Tùng có 1.808 con trâu, bò, 3.500 con lợn, trong đó có gần 100 con lợn nái, 6.900 con gia cầm các loại.

Về công tác lâm nghiệp: Các hoạt động sản xuất, bảo vệ rừng luôn được Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo nên bước đầu đã đem lại một phần thu nhập cho nhân dân cải thiện đời sống. Đến năm 2010, toàn xã có 1.339,5ha rừng, trong đó có 538,5ha rừng sản xuất và 390,5ha rừng phòng hộ, không để vụ cháy rừng nào xảy ra.

Thực hiện phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", các hoạt động xây dựng cơ bản phát triển đồng bộ, mang tính bền vững. Trong 5 năm (2005-2010) bằng nguồn vốn hỗ trợ và sự đóng góp của nhân dân, xã đã đầu tư trên 1,7 tỷ đồng xây dựng được 2 công trình đường điện 0,4KV ở thôn Nà Bốc, Nà Sáng; làm mới 800m đường giao thông nông thôn; đổ bê tông 600m đường liên thôn Bản Súng - Đông Piầu, 1 công trình nước sạch ở Đèo Gió, 1 cầu cứng đường lên thôn Nà Pài; 3 công trình kênh mương đảm bảo đủ nước tưới cho 40ha lúa cấy 2 vụ ở các thôn Nà Lạn, Cốc Lùng, Đông Piầu; xây dựng 3 phòng học của Trường mầm non và 5 gian phòng công vụ Trường tiểu học. Do làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, hàng chục hộ gia đình đã tự nguyện hiến đất và tài sản trị giá hơn 200 triệu đồng để thực hiện xây dựng các công trình công cộng.

Do các hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế đồng bộ, công tác thu, chi và cân đối ngân sách xã hàng năm đều tăng trên 10%. Đến năm 2009, toàn xã có 87% số hộ

giàu, khá và trung bình, 13% số hộ nghèo. 95% số hộ đã sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh, hơn 80% số hộ sử dụng điện lưới quốc gia

Chất lượng các hoạt động giáo dục, văn hóa, y tế... ngày càng được nâng cao. Đáng chú ý là một số kết quả sau: Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 27,4% (2005) xuống còn 21,7% (2009); tỷ lệ tăng dân số toàn xã còn 0,27%. Tháng 9-2009, xã đã tổ chức thành công Đại hội văn hóa thể thao lần thứ 2, bảo đảm an toàn, tiết kiệm. Đến năm 2010, toàn xã có 622 gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, 5/13 khu, thôn, bản đạt văn hóa; 3/13 khu, thôn, bản có nhà văn hóa.

Công tác chính sách xã hội, từ thiện nhân đạo được thực hiện tích cực và mang tính xã hội hóa cao, đạt hiệu quả thiết thực. Trong 5 năm, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã đầu tư công sức, vật chất, tiền bạc xây được 50 nhà cho các hộ gia đình chính sách và hộ nghèo với tổng kinh phí trên 276 triệu đồng. Tổng số quỹ đóng góp vì người nghèo toàn xã có 8.651.000 đồng.

Công tác quốc phòng - quân sự địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được chăm lo củng cố, xây dựng ngày càng vững mạnh, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai... Các nội dung của Pháp lệnh dân quân tự vệ, Pháp lệnh dự bị động viên được phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân với tinh thần: toàn quân bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước. Trong 5 năm, toàn xã có 30 thanh niên lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự, hoàn thành 100% chỉ tiêu. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào

toàn dân tham gia phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được thực hiện rộng rãi trong nhân dân, đạt hiệu quả thiết thực. Đến năm 2010, 100% các thôn, bản với hơn 1.500 người tự nguyện tham gia thực hiện các cuộc vận động. Toàn xã đã thu hồi gần 600 khẩu súng săn tự chế và các công cụ hỗ trợ, công cụ săn bắn động vật. 13/13 thôn, bản có tổ an ninh nhân dân, tổ hòa giải. 9/13 thôn, khu dân cư không có tệ nạn xã hội, 11/13 khu dân cư không có người nghiện ma túy... Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương cơ bản ổn định, góp phần quan trọng vào việc đẩy mạnh các hoạt động xây dựng địa phương. Tuy nhiên, rải rác vẫn còn một số vụ việc như: trộm cắp, gây mất trật tự trị an công cộng, cờ bạc...

Công tác củng cố, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, luôn giữ vững vai trò là nền tảng, hạt nhân chính trị lãnh đạo, tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh ở địa phương.

Từ năm 2005 đến năm 2010, Đảng bộ xã thường xuyên tổ chức học tập quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cho hơn 95% số cán bộ, đảng viên, trên cơ sở đó phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Đặc biệt từ năm 2007, Đảng bộ đã tổ chức học tập, phát động toàn thể cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, học sinh thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", đến nay đạt được nhiều kết quả tốt. Đảng bộ đã tổ chức thành công

hội thi "Báo cáo viên giỏi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", năm 2008, tổ chức Hội thi "Bí thư Chi bộ giỏi" đạt kết quả tốt.

Năm 2009, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy và căn cứ vào số lượng đảng viên sinh hoạt ở các chi bộ, Đảng ủy xã đã ra quyết định chia tách, thành lập thêm 2 chi bộ mới, nâng tổng số Chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã lên 11 chi bộ. Toàn Đảng bộ có 177 đảng viên, trong đó có 10 đảng viên dự bị.

Thông qua hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ và qua bình xét, phân tích chất lượng, phân loại tổ chức Đảng và đảng viên, hàng năm, toàn Đảng bộ có 75% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có từ 10 đến 15% đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Số Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm đạt trên 60%. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã phát triển được 45 đảng viên mới; tổ chức trao tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng cho 3 đồng chí; 40 năm tuổi Đảng cho 3 đồng chí; 30 năm tuổi đảng cho 12 đồng chí.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội ngày càng có nền nếp, chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của tập thể và cá nhân, đồng thời bám sát cơ sở, cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, đề ra các biện pháp thiết thực quản lý, điều hành, tập hợp và tổ chức nhân dân hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ khoá XIX (2005-2010) bên cạnh những thành công, hoạt động lãnh đạo, chỉ

đạo, tổ chức nhân dân thực hiện nhiệm vụ của Đảng bộ còn có những mặt hạn chế, tồn tại là:

- Chưa lãnh đạo, chỉ đạo khai thác và phát huy mạnh mẽ nguồn nội lực của địa phương trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, củng cố, xây dựng công tác quốc phòng - quân sự địa phương, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có lúc, có nơi chưa sâu sát, cụ thể, chưa phát huy mạnh mẽ vai trò, chức năng tham mưu của các ban ngành, đoàn thể, nhất là ở cấp thôn, bản.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, quản lý cán bộ đảng viên có mặt chưa được quan tâm đúng mức. Vai trò tiên phong, gương mẫu, tự học tập, rèn luyện của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Bước vào năm 2010, thực hiện Chỉ thị số 37/CT-BCT ngày 4-8-2009 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 19/HU, ngày 9-11-2009 của Huyện ủy Ngân Sơn về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, ngày 30-3-2010, Đại hội Đảng bộ xã Vân Tùng khóa XX (nhiệm kỳ 2010-2015) được tổ chức. Dự Đại hội có 162 đại biểu sinh hoạt ở 11 chi bộ, trong đó có 10 đảng viên dự bị; đảng viên nhiều tuổi nhất là đồng chí Bàn Kim Thành, sinh năm 1923, đảng viên trẻ tuổi nhất là đồng chí Chu Thị Luyện, sinh năm 1985. Chủ đề của Đại hội là: "Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, đoàn kết, quyết tâm lãnh đạo xây dựng xã Vân Tùng đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020". Các đại biểu dự đại hội đã đề cao tinh thần trách nhiệm, dân chủ, đoàn kết, trí tuệ và đổi mới sôi nổi thảo luận, kiểm

điểm nghiêm túc kết quả lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ XIX và nhất trí thông qua, phương hướng lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ tới với những mục tiêu, nội dung cơ bản là:

- Phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, hòa nhập với thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa với cơ cấu: nông nghiệp chiếm 70%; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 15%; dịch vụ thương mại chiếm 15%. Phấn đấu thu nhập bình quân đầu người tăng 1,5 lần so với năm 2010 (13 triệu đồng/người). Đến năm 2015, đạt 14 triệu đồng/người theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tổng thu ngân sách bình quân tăng 15%/năm.

- Phát triển văn hóa - xã hội và đời sống: Trường trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn quốc gia; hàng năm có 70 - 80% khu dân cư và 100% cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 10%; giữ vững và ngày càng nâng cao chất lượng, tiêu chí chuẩn quốc gia trong giáo dục và y tế.

- Thường xuyên củng cố, xây dựng, phấn đấu đạt khá về thực hiện các nội dung, yêu cầu về công tác quốc phòng - quân sự địa phương tỷ lệ đảng viên trong dân quân đến năm 2015 đạt 18%; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương và trong khu vực.

- Về công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị.

+ Về xây dựng Đảng: Đảng bộ hàng năm phấn đấu đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh; kết nạp đảng viên

mới đạt 4% so với tổng số đảng viên. 100% đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và nghị quyết của Đảng bộ.

- Về xây dựng hệ thống chính trị: Thường xuyên củng cố, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ, đồng thời phát huy vai trò, chức năng tham mưu của hệ thống chính trị; chủ động đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ kế cận, nhất là đội ngũ cán bộ, đoàn viên thanh niên, phấn đấu đến năm 2015 có 80% đội ngũ cán bộ có trình độ trung cấp, 20% có trình độ đại học.

Đại hội đã nhất trí thông qua các giải pháp cơ bản nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung, mục tiêu toàn diện của Nghị quyết Đại hội lần thứ XX.

Sau hơn 1 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ khóa XX gồm 9 đồng chí, Ban thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Vụ được bầu giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Chu Đức Huynh được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân xã, đồng chí Nguyễn Thị Hương được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực. Đại hội đã bầu 7 đồng chí do đồng chí Hoàng Văn Vụ làm Trưởng đoàn đại biểu Đảng bộ xã Vân Tùng đi dự Đại hội Đảng bộ huyện. Sau Đại hội, Mặt trận Tổ quốc, các ban ngành, đoàn thể chính trị - xã hội được kiện toàn về tổ chức và đội ngũ cán bộ bắt tay vào tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XX của Đảng bộ.

Như vậy, sau 25 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và bước đầu đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa,

hiện đại hóa đất nước, Đảng bộ xã Vân Tùng luôn đề cao trách nhiệm, tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, tích cực trau dồi kiến thức, đồng thời chủ động vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân, thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng. Trong quá trình hoạt động, Đảng bộ xã Vân Tùng luôn thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, công tác lãnh đạo và kiểm tra của Đảng bộ luôn được tiến hành đồng thời, chặt chẽ, công tác phát triển Đảng được chú trọng và quan tâm. Vì vậy Đảng bộ ngày càng tiến bộ, trưởng thành về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng với vai trò là hạt nhân lãnh đạo, nhân tố quyết định tổ chức mọi thắng lợi của quân và dân trong xã. Bên cạnh những thành công vẫn còn có những mặt hạn chế cần được khắc phục, Đảng bộ đã nghiêm túc tổng kết, đúc rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu để không ngừng hoàn thiện, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, nhân tố quyết định tổ chức mọi thắng lợi của nhân dân trong xã, góp phần tích cực vào thành tích chung của Đảng bộ huyện Ngân Sơn trong tiến trình thực hiện thắng lợi các mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, theo con đường của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

KẾT LUẬN

Trải qua hơn 60 năm kể từ khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công cho đến nay đã có biết bao những biến cố thăng trầm của lịch sử đấu tranh cách mạng, giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta.

Trong suốt quá trình đó, dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà trực tiếp là Tỉnh ủy, Huyện ủy Ngân Sơn và Chi bộ, Đảng bộ xã Vân Tùng, nhân dân các dân tộc trong xã đã luôn kế tiếp nhau phát huy mạnh mẽ những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đoàn kết, kiên cường và anh dũng chiến đấu, lao động, học tập và công tác, góp phần tích cực vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của đội ngũ cán bộ, đảng viên khu Quang Trung và các đơn vị Nam tiến, nhân dân các dân tộc xã Vân Tùng đã từng bước được tuyên truyền, giác ngộ về đường lối đấu tranh cách mạng của Đảng, chính sách của Mặt trận Việt Minh. Kể từ đó, phong trào cách

mạng của nhân dân Vân Tùng đã liên tục được xây dựng, phát triển cả về lực lượng chính trị, quân sự, cơ sở vật chất đã cùng với nhân dân các dân tộc huyện Ngân Sơn vùng lên đánh đổ ách thống trị của chế độ phong kiến, thực dân và phát xít, góp phần xứng đáng vào thắng lợi vĩ đại của cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng bộ huyện và Chi bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang xã Vân Tùng đã luôn đoàn kết, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vượt qua mọi khó khăn thử thách và cả những mất mát, hy sinh, hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, đóng góp cho kháng chiến trên 50 tấn lương thực, 10 tấn thực phẩm, huy động hàng vạn ngày công tham gia phục vụ chiến đấu, bảo đảm giao thông, vận chuyển hàng hóa, xây dựng công sự trận địa, xây dựng làng, xã trực tiếp chiến đấu với quân thù. Lực lượng vũ trang Vân Tùng từ nhân dân mà ra, được Đảng lãnh đạo và sự đùm bọc, yêu thương giúp đỡ của nhân dân đã anh dũng cùng các đơn vị bạn chiến đấu, phục vụ chiến đấu, bảo vệ vững chắc quê hương. Trong 9 năm kháng chiến, Vân Tùng đã cử hơn 30 con em ưu tú của mình lên đường tham gia các đơn vị quân đội trực tiếp chiến đấu tiêu diệt kẻ thù, 10 đồng chí đã anh dũng hy sinh và hy sinh một phần xương máu ngoài chiến trường. Với những đóng góp xứng đáng của nhân dân và lực lượng vũ trang trong xã, Chi bộ, chính quyền, quân và dân Vân Tùng đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tuyên dương, công nhận 1 Mẹ Việt Nam

anh hùng, 13 cán bộ lão thành cách mạng và Tiên khởi nghĩa, 41 gia đình và cá nhân có công với cách mạng, gần 1.000 huân chương, huy chương Kháng chiến các hạng cho tập thể và cá nhân.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhân dân các dân tộc xã Vân Tùng đã hăng hái thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, kết hợp chặt chẽ với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng hậu phương vững mạnh và tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến. Với quyết tâm và ý chí "không có gì quý hơn độc lập, tự do" và "quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược", Chi bộ, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã đóng góp cho Nhà nước hơn 500 tấn lương thực, thực phẩm; cử hơn 300 cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên ưu tú lên đường "Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước", trong đó có 22 đồng chí đã anh dũng hy sinh và hy sinh một phần xương máu ngoài mặt trận. Ở hậu phương, Chi bộ, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã vượt qua mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lao động sản xuất, học tập, công tác, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương. Với những thành tích xứng đáng đóng góp vào sự nghiệp kháng chiến, Chi bộ, Đảng bộ, quân và dân Vân Tùng đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng 1 Huân chương Lao động hạng Ba, hàng trăm huân chương, huy chương Kháng chiến các hạng, hàng nghìn bằng khen, giấy khen cho các tập thể, cá nhân. Nhân dân các dân tộc xã Vân Tùng rất vinh dự, tự hào về những thành tích đã đạt được và những phần thưởng được Đảng, Nhà nước trao tặng.

Trong thời kỳ cùng cả nước đi lên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhất là từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ xã Vân Tùng luôn quán triệt sâu sắc, đồng thời vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đề ra các chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đến nay, bộ mặt nông thôn miền núi ở Vân Tùng đã hoàn toàn đổi mới, có nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần phát triển toàn diện và đồng bộ; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao về mọi mặt; quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi người được tôn trọng và bảo đảm; số hộ đói, nghèo giảm dần, số hộ khá, giàu ngày càng tăng lên; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; các hoạt động củng cố, xây dựng nền quốc phòng - quân sự địa phương được tăng cường; hệ thống chính trị luôn được củng cố, xây dựng ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hoạt động, dân chủ trong Đảng, trong xã hội ngày càng rộng mở và phát huy, tạo sự đoàn kết thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, hành động trong Đảng bộ và nhân dân.

Trải qua các thời kỳ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân hành động cách mạng trong kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, từ 5 đảng viên, Chi bộ được thành lập vào tháng 9-1946 đến tháng 12-1974, Chi bộ xã Vân Tùng đã phát triển thành Đảng bộ với gần 50 đảng viên. Sau hơn 60 năm củng cố, xây dựng và phát triển, Chi bộ, Đảng bộ Vân Tùng đã tổ chức 20 kỳ đại hội, mỗi kỳ đại hội, Chi bộ, Đảng bộ ngày càng trưởng thành và lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đến tháng 5-2010, Đảng bộ có 11 chi bộ, trong đó có 9 chi bộ thôn, 1 chi bộ

nhà trường, 1 chi bộ cơ quan với 177 đảng viên, đủ các lứa tuổi, thành phần, dân tộc, tôn giáo, trình độ chính trị, năng lực lãnh đạo của đội ngũ đảng viên luôn được nâng cao. Đến nay, toàn Đảng bộ có 97 đảng viên được tặng huy hiệu 60 năm, 50 năm, 40 năm, 30 năm tuổi Đảng. Đây thực sự là kho tri thức và kinh nghiệm vô giá của Đảng bộ đã và đang được toàn thể cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và lực lượng vũ trang trong xã trân trọng, noi gương học tập.

Nhìn lại chặng đường lịch sử hơn 60 năm qua, quá trình hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ có cả thành công và chưa thành công, Đảng bộ đã tổng kết, đúc rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là: Chi bộ, Đảng bộ thường xuyên học tập, quán triệt chấp hành và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở đó tăng cường các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, vận động tổ chức nhân dân đưa đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trở thành hiện thực trong cuộc sống.

Hai là: Thường xuyên chăm lo, củng cố, xây dựng và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò, chức năng của chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội trong hoạt động thực tiễn.

Ba là: Quán triệt và thực hiện tốt quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, gắn bó máu thịt với nhân dân, dựa vào dân và "lấy dân làm gốc". Mỗi cán bộ, đảng viên phải lấy phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân làm hàng đầu, kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu chính

trị với chăm lo lợi ích và hạnh phúc của nhân dân. Trên cơ sở đó đẩy mạnh phong trào thi đua: Toàn dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Bốn là: Luôn chăm lo, củng cố, xây dựng và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân gắn chặt với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững mạnh, trên cơ sở đó đẩy mạnh phong trào thi đua: Toàn quân bảo vệ và xây dựng Tổ quốc.

Trải qua hơn 60 năm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những bài học kinh nghiệm được tổng kết, đúc rút từ hoạt động thực tiễn của Chi bộ, Đảng bộ chắc chắn là những tiền đề có giá trị thiết thực giúp cho Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở Vân Tùng, góp phần cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1

PHỤ LỤC 2

PHỤ LỤC 3

PHỤ LỤC 4

PHỤ LỤC 5

PHỤ LỤC 6

PHỤ LỤC 7

PHỤ LỤC 8

PHỤ LỤC 9

PHỤ LỤC 10

PHỤ LỤC 11

PHỤ LỤC 12

PHỤ LỤC 13

PHỤ LỤC 14

PHỤ LỤC 15

PHỤ LỤC 16

PHỤ LỤC 17

PHỤ LỤC 18

PHỤ LỤC 19

PHỤ LỤC 20

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH

**Mẹ Việt Nam anh hùng, cán bộ lão thành cách mạng,
cán bộ tiền khởi nghĩa, cá nhân và gia đình có công với nước,
liệt sĩ, số lượng thương binh, bệnh binh,
nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam, số lượng tham gia
bộ đội, thanh niên xung phong dân công hỏa tuyến**

I. Mẹ Việt Nam anh hùng:

Đinh Thị Vành.

II. Cán bộ lão thành cách mạng

1. Lục Thị Ninh
2. Bàn Kim Thành
3. Nguyễn Văn Toàn
4. Tô Văn Vịnh
5. Hoàng Văn Thù
6. Phan Văn Đặng
7. Đồng Quang Tuân
8. Tô Lưu.

III. Cán bộ tiền khởi nghĩa

1. Nông Văn Cao
2. Đinh Quang Đài

3. Triệu Thạch Phung
4. Hoàng Văn Vinh
5. Hà Văn Chu.

IV. Cá nhân và gia đình có công với cách mạng

- | | |
|-----------------------|---------------------|
| 1. Hà Văn Chu | 22. Lý Cái Làng |
| 2. Hoàng Thị Ngân | 23. Lương Văn Ninh |
| 3. Tô Văn Vịnh | 24. Mã Quang Minh |
| 4. Bàn Thị Lò | 25. Lý Văn Đại |
| 5. Bế Ích Vạn | 26. Bàn Kim Thành |
| 6. Lý Văn Sủi | 27. Vy Thị Thy |
| 7. Bàn Thượng Chiêu | 28. Đặng Thị Cao |
| 8. Phan Văn Đặng | 29. Hoàng Chí Quang |
| 9. Nguyễn Ngọc Tinh | 30. Lý Tuần Phin |
| 10. Đặng Nhân Vễn | 31. Lý Tuần Tương |
| 11. Nguyễn Văn Quận | 32. Bàn Tài Khèn |
| 12. Hứa Văn Thọ | 33. Triệu Sần Hậy |
| 13. Hoàng Văn Thù | 34. Hoàng Văn Pảo |
| 14. Nguyễn Liên Thanh | 35. Doanh Thắng Mão |
| 15. Nông Văn Lầu | 36. Lý Tuần Lệnh |
| 16. Hoàng Văn Thịnh | 37. Bàn Văn Hản |
| 17. Triệu Văn Mạn | 38. Bàn Nam Khèn |
| 18. Vy Văn Vá | 39. Đặng Tuần Quyền |
| 19. Lộc Văn Cản | 40. Nông Thị Yện |
| 20. Lộc Văn Dân | 41. Bàn Đức Sang |
| 21. Hoàng Văn Sly | |

V. Liệt sĩ

a. Thời kỳ chống Pháp

1. Phan Văn Long
2. Lý Văn Giỏi
3. Nguyễn Văn Quận (Liên Thanh)
4. La Văn Đạt
5. Phan Văn Đồng
6. Lý Phò Coóng
7. Nguyễn Văn Quận (Đông Dương)
8. Lý Tuần Phin
9. Doanh Thắng Cửu

b. Thời kỳ chống Mỹ

- | | |
|-------------------|---------------------|
| 1. Vy Văn Thén | 8. Lê Bá Huệ |
| 2. Đặng Văn Hiếu | 9. Triệu Văn Cẩm |
| 3. Hoàng Văn Sinh | 10. Trần Ngọc Anh |
| 4. Bế Văn Mạc | 11. Bàn Văn Toàn |
| 5. Hoàng Văn Định | 12. Hoàng Văn Thành |
| 6. Nông Văn Đường | 13. Trần Văn Bé |
| 7. Hoàng Văn Dân | |

c. Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

1. La Văn Lạng
2. Chu Đức Hưng

VI. Số lượng thương binh, bệnh binh, nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam

1. Thương binh

- Chống Pháp: 1;
- Chống Mỹ: 9 ;
- Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: 1.

2. Bệnh binh: 8.

3. Nạn nhân chất độc da cam: 23.

VII. Số lượng tham gia bộ đội, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến.

1. Số lượng bộ đội:

- Thời kỳ chống Pháp: 40;
- Thời kỳ chống Mỹ: 300;
- Thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: 400.

2. Số lượng thanh niên xung phong:

- Thời kỳ chống Pháp: 32;
- Thời kỳ chống Mỹ: 12.

3. Số lượng dân công hỏa tuyến: Thời kỳ chống Pháp: 200 người.

PHỤ LỤC 2

CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

I. Bí thư Chi bộ, Đảng bộ xã:

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Ngọc Tinh	1946-1947
2	Lý Văn Liàng (Cao Sơn)	1947-1948
3	Phan Văn Hảo	1962-1964
4	Bàn Dân Bình	1965-1966
5	Hoàng Văn Thù	1967-1970
6	Hoàng Văn Gioòng	1970-1974
7	Chu Văn Thìn (Bí thư Đảng ủy)	1974-1977
8	Mã Văn Bàn	1978-1980
9	Tô Văn Lưu	1981-1985
10	Chu Đức Hiến	1986-1988
11	Lý Xuân Liòng	1988-1995
12	Hoàng Văn Hù	1996-2002
13	Hoàng Minh Bình	2002-2005
14	Hoàng Văn Vụ	từ 2005-...

II. Chủ tịch Ủy ban nhân dân:

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Phan Văn Đồng	6.1945
2	Nguyễn Ngọc Tinh	1948-1949
3	Hoàng Văn Thù	1951-1954
4	Hoàng Văn Giỏi	1954-1955; 1956-1959
5	Lý Văn SLang	1955-1956
6	Nguyễn Hồng Phong	1959-1965
7	Bàn Dân Bình	1965-1971
8	La Văn Kiêm	1971-1978
9	Nguyễn Quốc Hữu	1979-1981
10	Chu Đức Hiền	1981-1985
11	Lý Xuân Lồng	1986-1987; 1995-1999
12	Hoàng Văn Hù	1988-1994
13	Hoàng Văn Vụ	1999-2005
14	Chu Đức Huynh	từ 2006-...

MỤC LỤC

	Trang
<i>Lời giới thiệu</i>	5
<i>Chương I: Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, truyền thống yêu nước và đấu tranh cách mạng</i>	7
<i>Chương II: Thời kỳ kháng chiến chống thực dân pháp (1945-1954)</i>	40
<i>Chương III: Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)</i>	94
<i>Chương IV: Thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975-1985)</i>	166
<i>Chương V: Thực hiện đường lối đổi mới và tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1986-2010)</i>	191
<i>Kết luận</i>	237
<i>Phụ lục</i>	243

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ VÂN TÙNG
(1946-2010)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM BÁ TOÀN

Chịu trách nhiệm bản thảo:

NGUYỄN DUY TƯỜNG

Biên tập:

PHẠM THÚY NGÀ

Trình bày và sửa bản in:

THANH KIỀU

Bìa:

NGUYỄN ANH TUẤN

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Số 23 Lý Nam Đế, Hà Nội

Website: <http://nxbqnd.com.vn>

Email: nxbqnd@nxbqnd.com.vn

ĐT: (043) 8455766 - (043) 7470780; Fax: (043) 7471106

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

161-163 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3

ĐT: (069) 667452 - (083) 62565588; Fax: (083) 62565588

Cơ quan Đại diện tại Thành phố Cần Thơ

Phi trường 31 - đường Cách mạng tháng Tám

ĐT: (069) 629905 - (0710) 3814772; Fax: (0710) 3814772

Cơ quan Đại diện tại Thành phố Đà Nẵng

Số 4 đường Lê Duẩn - Quận Hải Châu

ĐT: (0511) 6250803; Fax: (0511) 6250803

In xong: 1-2014

Nộp lưu chiếu: 1-2014

Khổ sách: 14,5x20,5

Số trang: 252

Số lượng: 526

Số đăng ký kế hoạch xuất bản:

144-2013/CXB/273-8/QĐND

Quyết định xuất bản số:

05/QĐ-NXB QĐND, ngày 3/1/2014

Sắp chữ tại:

Nxb Quân đội nhân dân

In, đóng sách tại: Nhà in Tổng cục Hậu cần

Số in: 06